



VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG PHÒNG CHỐNG MA TÚY PSD



**HÃY ĐI CÙNG
CHÚNG TÔI**

HỒ SƠ PHÁP LÝ

MỤC LỤC

PHẦN 1: CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA VIỆN PSD

Trang

1. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số C-34/2013/ĐK-KH&CN do Sở Khoa học và Công nghệ cấp ngày 14/5/2018 6
2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-2364 do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 24/3/2021 7

PHẦN 2: CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA CHƯƠNG TRÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

I. HỆ THỐNG VĂN BẢN DO CHÍNH PHỦ BAN HÀNH

1. Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy 9
2. Quyết định 291/QĐ-TTg ngày 21/2/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy 15
3. Công văn số 1948/VPCP-KGVX ngày 24/3/2016 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác năm 2016 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 11, 25, 26, 29, 36, 39, 48, 69, 98 của Chương trình*) 29
4. Công văn số 2443/VPCP-KGVX ngày 16/3/2017 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác năm 2017 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 10, 16, 17, 32, 64, 65, 69, 72, 75, 87, 88, 90, 97, 99, 100 của Chương trình*) 44
5. Công văn số 1957/VPCP-KGVX ngày 01/3/2018 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 50, 51, 54, 61, 62, 64, 65, 67, 69 của Chương trình*) 54
6. Công văn số 50/PCAIDSMTMD ngày 21/3/2019 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm về Chương trình công tác năm 2021 (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 16,17, 18, 27, 43, 44, 45, 47, 57, 59, 60, 61, 62, 63, 65 của Chương trình*) 60
7. Công văn số 2420/VPCP-KGVX ngày 28/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về 68

phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 21, 55, 56, 58, 61, 66, 70, 77, 78 của Chương trình*)

8. Công văn số 1477/VPCP-KGVX ngày 09/3/2021 của Văn phòng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 17, 23, 45, 50, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 74, 79 của Chương trình*)

9. Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31/08/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025

10. Công văn số 1497/VPCP – KGVX ngày 10/3/2022 của Văn phòng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2022 của Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 48, 49, 50, 51 của Chương trình*)

II. HỆ THỐNG VĂN BẢN DO BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH

Chương trình 5 năm

1. Quyết định số 633/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025

2. Quyết định số 356/QĐ-BGDĐT ngày 03/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”

Năm 2021

1. Kế hoạch số 455/KH-BGDĐT ngày 10/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ giao trong Chương trình công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021 (*Viện PSD được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại mục: 48, 49, 50, 51 của Chương trình*)

2. Kế hoạch chi tiết số 599/KH-BGDĐT ngày 24/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021

3. Công văn số 3000/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 19/7/2021 của Bộ Giáo dục và

4. Công văn số 4545/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 08/10/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục phối hợp triển khai 05 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội năm 2021.

159

Năm 2022

1. Kế hoạch số 504/KH-BGDĐT ngày 12/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong ngành Giáo dục năm 2022

164

PHẦN 3: CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA BỘ TÀI LIỆU KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

1. Công văn số 5242/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 18/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp biên soạn tài liệu phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên, giáo viên và phụ huynh

172

2. Quyết định số 2992/QĐ-BGDĐT ngày 12/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng thẩm định bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy”

173

3. Quyết định số 4642/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy”

177

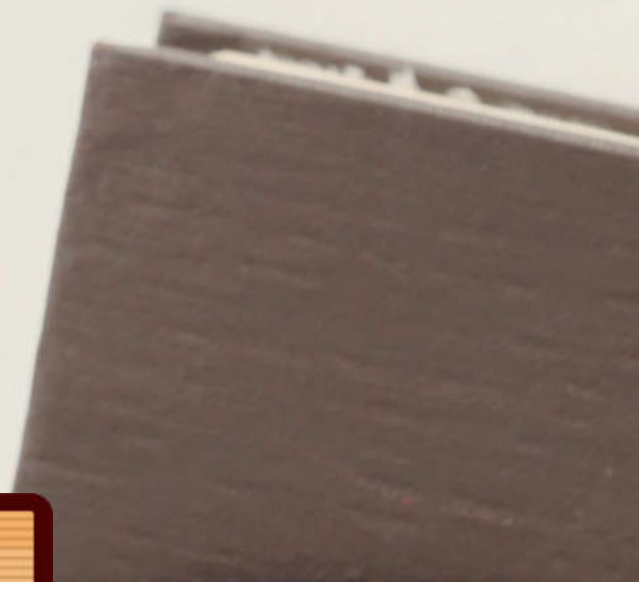
4. Giấy chứng nhận Đăng ký quyền tác giả số 3832/2021/QTG ngày 07/6/2021 do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Cục Bản quyền tác giả cấp cho Viện PSD là chủ sở hữu bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy”

178



PHẦN 1:

CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA VIỆN PSD



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

*Đăng ký lần đầu, ngày 31 tháng 12 năm 2013
Đăng ký lần thứ tư, ngày 06 tháng 10 năm 2017*

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

VIỆN NGHIÊN CỨU TÂM LÝ NGƯỜI SỬ DỤNG MA TÚY

Tên viết bằng tiếng nước ngoài:

INSTITUTE OF PSYCHOLOGICAL DRUG USERS

Tên viết tắt: PSD

Trụ sở chính:

Tầng KT - tòa nhà 21T1 - khu đô thị Hapulico - số 01
đường Nguyễn Huy Tưởng - phường Thanh Xuân Trung -
quận Thanh Xuân - thành phố Hà Nội

Tổng số vốn: 1.700.000.000 (VNĐ)

Cơ quan quyết định thành lập:

Theo đơn đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ
ngày 04/12/2013

Cơ quan quản lý trực tiếp:

Không có (tổ chức do cá nhân thành lập)

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên: TS. Nguyễn Tùng Lâm

CCCD: số 068043000001 do Cục Cảnh sát ĐKQL và DLQG
về dân cư cấp ngày 24/02/2016

SỐ ĐĂNG KÝ: C-34/2013/ĐK-KH&CN

Hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ sau:

- Tâm lý học nói chung./.

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2018



Lê Ngọc Anh

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đăng ký lần đầu, ngày 24/3/2021

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Viện Nghiên cứu và Ứng dụng phòng chống ma túy PSD

Tên viết bằng tiếng nước ngoài:

Institute for Research and Application on Drug Prevention PSD

Trụ sở chính:

Tầng KT, tòa 21T1, khu đô thị Hapulico, số 83,
Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Tổng số vốn: 1.000.000.000 đồng

Cơ quan quyết định thành lập:

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
Quyết định số: 1488/QĐ-LHHVN ngày 22/12/2020

Cơ quan quản lý trực tiếp:

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên: Nguyễn Thị Lan Phương
CCCD số: 001176021536
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
Ngày cấp: 07/01/2021

SỐ ĐĂNG KÝ: A - 2364

Hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ sau:

- Nghiên cứu khoa học, thực hiện các chương trình, đề tài, dự án về phòng, chống ma túy trong học đường và các nhóm đối tượng liên quan đến ma túy.

- Dịch vụ KH&CN: Tư vấn, phân biện khoa học; Ứng dụng, chuyên giao kết quả nghiên cứu; Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học; Cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức, biên soạn tài liệu; Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cộng đồng trong lĩnh vực phòng chống ma túy.

- Hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện nhiệm vụ của Viện.

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2021

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Lê Xuân Định

PHẦN 2:

CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA CHƯƠNG TRÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG MA TÚY



CHỈ THỊ
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác
phòng, chống và kiểm soát ma túy

Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị khoá X về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới, đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp, cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác phòng, chống ma túy được nâng lên. Hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy ngày càng được hoàn thiện. Công tác phòng, chống ma túy thu được những kết quả quan trọng. Công tác điều tra, truy tố và xét xử tội phạm về ma túy được tiến hành kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật. Tình trạng tái trồng cây có chứa chất ma túy cơ bản được ngăn chặn. Hợp tác quốc tế về công tác này được tăng cường, mở rộng. Những kết quả đó góp phần thiết thực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn diễn biến hết sức phức tạp, là một nguy cơ an ninh phi truyền thống mang tính xuyên quốc gia. Ma túy thâm lậu từ nước ngoài vào trong nước rất lớn, song chưa được ngăn chặn ngay từ khu vực biên giới. Nước ta đứng trước nguy cơ trở thành địa bàn trung chuyển ma túy quốc tế. Ngày càng xuất hiện nhiều loại ma túy mới, gây rối loạn tâm thần, khó kiểm soát; việc sử dụng ma túy tổng hợp trong thanh niên, thiếu niên tăng nhanh, song chưa có giải pháp hiệu quả để khắc phục, ngăn chặn, đẩy lùi. Công tác cai nghiện và hỗ trợ sau cai còn nhiều bất cập, hiệu quả thấp. Tội phạm và tệ nạn ma túy có nguy cơ trở thành hiểm hoạ, đe doạ đến sự phát triển bền vững của đất nước, làm tổn hại sức khoẻ của một bộ phận nhân dân và làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây lo lắng, bức xúc trong nhân dân.

Tình hình trên có nguyên nhân khách quan là do áp lực gia tăng của tội phạm ma túy trên thế giới và khu vực. Song chủ yếu là do nguyên nhân chủ quan. Ở nhiều nơi, cấp uỷ, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng tầm mức, thiếu sâu sát, kiên quyết trong lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản lý nhà nước. Hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Hiệu quả, hiệu lực công tác phòng, chống ma túy còn hạn chế.

Để phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế, bất cập, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, Bộ Chính trị yêu cầu cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp quán triệt và thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Mục tiêu

Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân nhằm từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy. Xoá bỏ triệt để các tổ chức, đường dây, tụ điểm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy ở trong nước. Ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy thâm lậu vào trong nước, không để Việt Nam là địa bàn trung chuyển ma túy quốc tế. Không để tái trồng cây có chất ma túy; kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại tiền chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai, làm giảm số người nghiện ma túy mới. Quản lý chặt chẽ người nghiện ngoài xã hội, không để phát sinh tình hình phức tạp, góp phần xây dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp uỷ, sự quản lý thống nhất của chính quyền các cấp, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn dân. Trong đó, lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt, chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, quyết liệt, quyết tâm rất cao và cần có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa giám cung, giám cầu và giám tác hại của ma túy. Coi trọng công tác cai nghiện tập trung và quản lý người nghiện ngoài xã hội không để gây ra các vụ phạm tội.

- Đầu tư cho công tác phòng, chống ma túy là đầu tư cho sự phát triển bền vững của đất nước. Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Củng cố lực lượng chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống ma túy.

- Tội phạm và tệ nạn ma túy là vấn đề mang tính toàn cầu, do đó các chính sách phòng, chống ma túy phải đặt trong bối cảnh chung của khu vực và trên thế giới; tăng cường hợp tác quốc tế, phối hợp hành động chung để giải quyết vấn đề ma túy; thực hiện nhất quán quan điểm không hợp pháp hoá các chất ma túy.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, trước hết là người đứng đầu phải nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Hằng năm phải có chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo; định kỳ hằng tháng hoặc hằng quý, nghe báo cáo và cho ý kiến cụ thể về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phải chịu trách nhiệm về tình hình ma túy tại địa phương, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách. Lấy hiệu quả của công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn được giao phụ trách là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cấp uỷ, tổ chức đảng các địa phương hằng năm.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong phòng, chống ma túy; có trách nhiệm tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và nhân dân nơi cư trú thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo thuận lợi cho công tác phòng, chống ma túy. Sớm sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn công tác phòng, chống ma túy, có chế tài nghiêm khắc hơn đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; có chính sách đối với đối tượng tội phạm ma túy đầu thú; tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong công tác lập hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện đi cai

nghiện tập trung; bổ sung kịp thời vào danh mục quản lý đối với những tiền chất, chất ma túy mới. Rà soát, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước, nhất là quản lý biên giới, quản lý xuất nhập khẩu, quản lý tiền chất ma túy, quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động tại Việt Nam... không để tội phạm lợi dụng hoạt động.

Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2020 và xây dựng Chiến lược phòng, chống ma túy cho giai đoạn tiếp theo, bảo đảm sát với yêu cầu thực tiễn và có tính khả thi cao.

3.2. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, cảnh báo toàn xã hội, nhất là thanh thiếu niên về hiểm họa ma túy. Tiếp tục xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở. Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp xây dựng chương trình hành động, tổ chức phát động phong trào "Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc" và các phong trào thi đua khác để xây dựng xã, phường, thị trấn không có ma túy.

3.3. Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, đặc biệt là vai trò chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân, chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh triệt phá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia. Phân công trách nhiệm rõ ràng và phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng công an, hải quan, biên phòng, cảnh sát biển trong ngăn chặn nguồn ma túy từ nước ngoài đưa vào Việt Nam ngay từ khu vực biên giới. Thực hiện đồng bộ các biện pháp chuyển hoá địa bàn phức tạp về ma túy; triệt xóa các tụ điểm, điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự (vũ trường, quán bar, quán karaoke, nhà nghỉ...). Điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các tội phạm về ma túy, triệt để thu hồi tài sản do phạm tội về ma túy mà có.

Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích tái trồng cây có chứa chất ma túy.

3.4. Tổng kết, đánh giá toàn diện công tác cai nghiện ma túy để có sự điều chỉnh cho phù hợp theo hướng tập trung nguồn lực cho những hình thức cai nghiện có hiệu quả, chú trọng xã hội hoá công tác cai nghiện và tạo việc làm cho người sau cai. Đánh giá chính xác tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy, tập trung ngăn chặn sự gia tăng người nghiện mới. Có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với người nghiện ma túy, không để phát sinh tội phạm.

3.5. Tăng cường các nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Tập trung củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của lực lượng chuyên trách làm công tác phòng, chống ma túy từ Trung ương tới cơ sở, bảo đảm đủ khả năng, điều kiện thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ. Hằng năm tăng mức đầu tư từ ngân sách nhà nước, đồng thời tích cực tranh thủ các nguồn viện trợ quốc tế, huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, doanh nhân và nhân dân, bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù và ưu tiên đầu tư nguồn lực, trang thiết bị chuyên dụng cho công tác phòng, chống ma túy. Có chính sách động viên, hỗ trợ người có công, bị thương, bị phơi nhiễm HIV, thân nhân cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong quá trình làm nhiệm vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy.

3.6. Tăng cường, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy, trước hết là với các nước có chung đường biên giới, các nước trong khu vực, các tổ chức quốc tế. Thực hiện có trách nhiệm các cam kết quốc tế trong phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết và tham gia; phối hợp giữ vững lập trường chung của các nước ASEAN đối với vấn đề ma túy.

3.7. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm từng lĩnh vực, chuyên đề về phòng, chống và kiểm soát ma túy, góp phần đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị này; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

4.2. Đảng đoàn Quốc hội. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy; tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát phòng, chống ma túy.

4.3. Đảng uỷ Công an Trung ương chủ trì, phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Quốc Vượng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 291/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, VPBCSDCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 404

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Dam

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW
ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường,
nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy
(Kèm theo Quyết định số 29/QĐ-TTg
ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, Bộ Chính trị (khóa XII) ban hành Chỉ thị số 36-CT/TW về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (sau đây gọi là Chỉ thị số 36-CT/TW). Để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Chỉ thị, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy; tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

2. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW được tiến hành đồng bộ với việc tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, các chương trình, chiến lược quốc gia của Đảng và Chính phủ, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 và Chương trình phòng, chống ma túy của Chính phủ các giai đoạn. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, huy

động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Trong đó cần xác định phòng, chống ma túy là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội hoặc khoán trắng cho lực lượng chuyên trách. Tăng cường vai trò của cơ quan thường trực phòng, chống ma túy ở Trung ương và địa phương để đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan chuyên trách và sự tham gia của toàn xã hội vào công tác phòng, chống ma túy.

2. Quan tâm, ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy theo khả năng, điều kiện kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa ở những lĩnh vực phù hợp. Tăng cường thực hiện chức năng giám sát công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của Hội đồng nhân dân các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa và khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp và tham gia vào công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

3. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác phòng ngừa, xác định đây là giải pháp chiến lược, lâu dài, trong đó coi trọng phòng ngừa ngay từ gia đình, nhà trường, tổ dân phố, khu dân cư, xã, phường, thị trấn, tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, nêu cao tinh thần cảnh giác phát hiện, tố giác tội phạm, các tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng chất ma túy trong nhân dân. Đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường trong việc giáo dục con, em tham gia phòng, chống ma túy. Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho nhân dân về tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp cũng như phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy, kỹ năng cần thiết để mỗi người nâng cao khả năng phòng ngừa, tránh sa vào tệ nạn ma túy; xây dựng chương trình tuyên truyền chuyên biệt cho các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện và động viên những mô hình, cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng mua bán, vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào nội địa; triệt phá, bóc gỡ triệt để các đường dây tội phạm ma túy lớn, hoạt động liên tỉnh, xuyên quốc gia, không để Việt Nam trở thành địa bàn trung chuyển ma túy; nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm ma túy đảm bảo đúng pháp luật. Tổ chức phát hiện và xóa bỏ triệt để những tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép ma túy, chuyển hóa làm trong sạch các địa bàn phức tạp, không để phát sinh hoặc tái phức tạp trở lại. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

5. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất, mua bán các chất

ma túy trong nội địa. Quản lý chặt chẽ và thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự như: vũ trường, quán bar, quán karaoke, nhà nghỉ..., không để các đối tượng lợi dụng mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Chủ động phát hiện và xử lý kiên quyết, nghiêm minh đối với chủ cơ sở kinh doanh để xảy ra tội phạm và tệ nạn ma túy tại cơ sở mình quản lý hoặc có hành vi tiếp tay, bao che cho các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Làm tốt công tác kiểm tra, kiểm soát tại các cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không, tuyến biên giới; tăng cường công tác quản lý nhà nước tại các công ty, doanh nghiệp tránh tình trạng lợi dụng việc thành lập các công ty với vỏ bọc hợp pháp để sản xuất ma túy; chú trọng công tác nắm tình hình, nhất là tại các địa bàn, khu vực nhà máy, xí nghiệp, nhà xưởng... nơi các đối tượng có thể lợi dụng sản xuất, điều chế và tàng trữ trái phép chất ma túy.

6. Rà soát, thống kê chính xác, thường xuyên, lập danh sách cụ thể người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy, tập trung nguồn lực cho công tác dự phòng, can thiệp sớm đối với người có hành vi sử dụng ma túy, lạm dụng ma túy nhằm ngăn chặn sự gia tăng người nghiện mới. Nâng cao hiệu quả việc tổ chức cai nghiện để kiểm chế ngăn chặn sự gia tăng của tệ nạn ma túy. Tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện thời gian qua và đề ra các giải pháp trong thời gian tới, từ khâu lập hồ sơ đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến việc tổ chức điều trị, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện. Đổi mới công tác cai nghiện theo hướng tập trung nguồn lực cho những hình thức cai nghiện hiệu quả, chú trọng xã hội hóa công tác cai nghiện và tạo việc làm cho người sau cai; có chính sách đặc thù, động viên, khuyến khích những người làm công tác cai nghiện ma túy.

7. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy; sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn công tác phòng, chống ma túy ở Việt Nam. Thường xuyên rà soát, kịp thời bổ sung các tiền chất, chất hướng thần và chất ma túy mới vào danh mục theo quy định của Chính phủ và 3 Công ước quốc tế về ma túy của Liên hợp quốc.

8. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy về tổ chức, biên chế, trang thiết bị. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, trong đó phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân; phân công trách nhiệm rõ ràng và phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng công an, bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, hải quan trong việc ngăn chặn ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù và ưu tiên đầu tư nguồn lực, trang thiết bị chuyên dụng cho lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy.

9. Tăng cường hợp tác quốc tế và bảo đảm thực hiện có hiệu quả các cam kết quốc tế trong phòng, chống ma túy; rà soát, tổng kết việc thực hiện các điều ước quốc tế, các hiệp định, thoả thuận mà Việt Nam ký kết, tham gia để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; nghiên cứu, đề xuất ký kết các điều ước mới trong phòng, chống ma túy.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bộ Công an:

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy của Bộ Quốc phòng (Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển), Bộ Tài chính (Hải quan) tăng cường triển khai các biện pháp nghiệp vụ, tổ chức phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm; mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm về ma túy; phối hợp với các địa phương tổ chức triệt xóa các điểm nóng, phức tạp về ma túy; tập trung triệt phá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia; đẩy mạnh các hoạt động điều tra, phát hiện, bắt giữ kịp thời và đưa ra truy tố, xét xử nghiêm các đối tượng phạm tội ma túy; chủ động nắm tình hình và tham mưu với các cấp chính quyền địa phương chỉ đạo và triển khai các biện pháp để phát hiện, xóa bỏ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 và xây dựng Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng Đề án tổng thể kiểm soát ma túy qua biên giới đến năm 2025. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 133/2002/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển và Hải quan trong đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và trên biển.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, phát hiện các đối tượng ở trong và ngoài nước lợi dụng hoạt động kinh doanh, xuất nhập khẩu hợp pháp để tổ chức sản xuất, mua bán, vận chuyển trái phép ma túy xuyên quốc gia, nhất là ma túy tổng hợp.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường kiểm soát chặt chẽ tiền chất, thuốc gây

nghiện, thuốc hướng thần trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh không đề tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa. Quản lý chặt chẽ và xử lý nghiêm hành vi lợi dụng các loại hình đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự như: khách sạn, nhà hàng, vũ trường, quán bar, karaoke... để mua bán và tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy. Kiểm duyệt, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy, chất gây nghiện, chất gây ảo giác trên mạng internet, mạng xã hội...

- Tổ chức rà soát thường xuyên, thống kê chính xác, lập danh sách người nghiện và người sử dụng ma túy; có biện pháp quản lý chặt chẽ, không để người nghiện, người sử dụng ma túy vi phạm pháp luật, nhất là các đối tượng bị ảo giác, loạn thần do sử dụng ma túy; tích cực phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tòa án và chính quyền địa phương tiếp nhận, tư vấn, chuyển gửi, lập hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện phù hợp. Phấn đấu tăng dần số xã, phường, thị trấn, khu dân cư không có tệ nạn ma túy, ngăn chặn sự gia tăng người nghiện mới, giảm tỷ lệ người sử dụng ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Chính phủ báo cáo, đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống ma túy theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn ở Việt Nam, có chế tài nghiêm khắc hơn đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; xây dựng chính sách hình sự đối với đối tượng truy nã về tội phạm ma túy để vận động đầu thú, chính sách động viên, hỗ trợ người có công, bị thương, bị phơi nhiễm HIV, thân nhân cán bộ chiến sỹ hy sinh trong quá trình làm nhiệm vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy và tổ chức cai nghiện theo quyết định của Tòa án.

- Tổ chức rà soát các hiệp định, biên bản ghi nhớ đã ký kết về công tác phòng, chống ma túy, kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tiễn. Tăng cường, mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy với các nước có chung đường biên giới, các nước trong khu vực và các tổ chức quốc tế. Thực hiện trách nhiệm thành viên 3 Công ước quốc tế về phòng, chống ma túy.

- Chủ động phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh, một số hiệp hội tập trung nhiều hội viên, đoàn viên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phòng ngừa tệ nạn ma túy trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động và nông dân, công nhân trong các khu công nghiệp; biên soạn tài liệu tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học, nơi làm việc và trong cộng đồng.

- Chủ trì kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống ma túy của các bộ, ngành, địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Quốc phòng:

- Chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển phối hợp với lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ Công an, Tổng cục Hải quan (Bộ Tài Chính) nâng cao hiệu quả các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép ma túy tại khu vực biên giới, cửa khẩu và trên biển.

- Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương tích cực tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân không tham gia vận chuyển thuê ma túy, không trồng cây có chứa chất ma túy, phát hiện và xóa bỏ kịp thời diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng phối hợp thực hiện hiệu quả Biên bản hợp tác với các đơn vị, lực lượng bảo vệ biên giới của các nước có chung đường biên giới trong đấu tranh ngăn chặn từ xa, từ ngoài biên giới; tăng cường tuần tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hoá qua lại biên giới, cửa khẩu, cảng biển, kịp thời phát hiện, ngăn chặn ma túy vận chuyển vào nước ta.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức và quản lý công tác cai nghiện; tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong công tác lập hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy; tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức tổng kết thi hành Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Y tế xây dựng các văn bản hướng dẫn về quy trình cai nghiện. Tổ chức tổng kết, đánh giá các mô hình cai nghiện hiệu quả để triển khai nhân rộng phù hợp với đặc điểm các vùng, miền.

- Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, đào tạo trực tuyến cho cán bộ làm công tác tư vấn, chuyên gửi, cai nghiện ma túy; cập nhật, liên thông hệ thống dữ liệu về cai nghiện ma túy; xây dựng trang mạng xã hội và đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy...

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện: mô hình thí điểm hỗ trợ tư vấn pháp lý, xã hội và chuyển gửi đối với người cai nghiện ma túy thông qua quyết định của Tòa án, Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2016 về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

4. Bộ Y tế:

- Chủ trì tổng kết, đánh giá phác đồ điều trị cai nghiện ma túy; nghiên cứu các loại thuốc hỗ trợ cắt cơn cho người nghiện ma túy phù hợp với các loại ma túy khác nhau. Tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực cho cán bộ các cơ sở y tế thực hiện việc xác định tình trạng nghiện và nâng cao năng lực điều trị cho người nghiện ma túy.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả chương trình điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; nghiên cứu các giải pháp điều trị cho người nghiện ma túy tổng hợp; quản lý chặt chẽ các loại thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất dùng trong y học, tránh để các đối tượng lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp.

5. Bộ Tài chính:

- Chỉ đạo Tổng cục Hải quan triển khai thực hiện các biện pháp kiểm tra, kiểm soát, giám sát hải quan trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu để kịp thời phát hiện, ngăn chặn việc mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thuốc chứa chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất tại các cửa khẩu biên giới và các khu vực khác trong địa bàn hoạt động của Hải quan.

- Chủ trì bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan Trung ương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính trong công tác phòng, chống ma túy; phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong sử dụng kinh phí phòng, chống ma túy để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan xây dựng các chính sách huy động các nguồn lực trong nước và quốc tế phục vụ cho công tác phòng, chống ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan dự toán, bố trí kinh phí đầu tư cho công tác phòng, chống ma túy.

- Phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư liên quan đến công tác phòng, chống ma túy.

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện cấp đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, chia sẻ thông tin về đăng ký doanh nghiệp với cơ quan Công an và các bộ, ngành liên quan nhằm phục vụ cho công tác điều tra và ngăn chặn việc lợi dụng doanh nghiệp để phạm tội về ma túy.

7. Bộ Tư pháp:

- Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiến hành đánh giá chính sách đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy để có chế tài nghiêm khắc hơn đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

8. Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp Bộ Công an, các bộ, ngành liên quan chỉ đạo đổi mới hình thức, nội dung, biện pháp tuyên truyền nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy; tiếp tục chú trọng hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, tuyên truyền trực quan thông qua các đội tuyên truyền lưu động; tập trung tuyên truyền trực tiếp cho học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên, người có nguy cơ cao, người nghiện ma túy ở cộng đồng, trong các cơ sở cai nghiện nhằm làm giảm người nghiện mới.

- Xây dựng clip tuyên truyền, cảnh báo về tác hại, cách nhận biết và phòng tránh ma túy để phát sóng định kỳ trên kênh truyền hình quốc gia vào khung giờ thích hợp.

- Xây dựng chiến lược thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy và tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tuyên truyền cho các phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí.

9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về phòng, chống ma túy, lồng ghép nội dung này vào các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, du lịch và gia đình; chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động dịch vụ văn hoá, thể thao, du lịch, không để sơ hở, phát sinh các tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục tổ chức, phát động phong trào phòng, chống ma túy, phòng chống tệ nạn xã hội gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và xây dựng xã, phường, thôn, xóm, làng, bản, tổ dân phố lành mạnh không có tệ nạn ma túy, đặc biệt có những nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc, những địa bàn trọng yếu về ma túy, an ninh, trật tự, an toàn xã hội để người dân không tái trồng cây thuốc phiện, không vận chuyển, tàng trữ ma túy.

- Phối hợp với Bộ Công an, chính quyền địa phương kiểm tra, kiểm soát các nội dung liên quan trong hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch nhằm không để tội phạm ma túy lợi dụng mua bán, tổ chức sử dụng ma túy.

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy trong trường học và các cơ sở giáo dục; xây dựng nội dung giáo dục về phòng, chống ma túy vào chương trình chính khóa ở các cấp học.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy chế quản lý học sinh, sinh viên, giáo viên trong các trường học, không để mắc vào tệ nạn ma túy; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

11. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát tình hình triệt xóa diện tích trồng cây có chứa chất ma túy; phối hợp với Ủy ban dân tộc, các bộ, ngành liên quan và các địa phương xây dựng, triển khai có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch, dự án xóa đói giảm nghèo, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại những vùng đã xóa bỏ cây có chứa chất ma túy nhằm từng bước cải thiện đời sống cho người dân, đảm bảo duy trì bền vững kết quả đã đạt được.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các loại thuốc thú y có chứa tiền chất, chất gây nghiện, thuốc hướng thần, tránh để lợi dụng vào hoạt động sản xuất ma túy tổng hợp.

12. Bộ Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, sử dụng tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại.

- Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu và sử dụng tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, quản lý đến sản phẩm cuối cùng nhằm phòng tránh thất thoát vào sản xuất ma túy. Có biện pháp quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh các mặt hàng có chứa chất kích thích, chất gây nghiện (chưa có trong danh mục chất ma túy, tiền chất do Chính phủ quy định).

13. Bộ Ngoại giao:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan mở rộng hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống ma túy, đặc biệt với các nước có chung đường biên giới; các nước có nhiều người Việt Nam định cư, sinh sống; các nước có nhiều kinh nghiệm về công tác đấu tranh phòng, chống ma túy, cai nghiện, điều trị cho người nghiện ma túy. Tăng cường đưa các cán bộ có kinh nghiệm, bản lĩnh chính trị sang làm việc tại các tổ chức, cơ quan phòng chống ma túy của Liên hợp quốc và quốc tế.

14. Bộ Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học về phòng, chống ma túy, tập trung vào các lĩnh vực: đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy; điều trị cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

15. Ủy ban Dân tộc:

- Phối hợp với các bộ, ngành xây dựng và chủ trì chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi toàn diện để không ngừng nâng cao đời sống kinh tế, văn hoá xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng biên giới và vùng dân tộc thiểu số để vùng dân tộc thiểu số và miền núi không bị chênh lệch với các vùng khác.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách chuyển đổi, sản xuất thay thế cây có chứa chất ma túy; phối hợp với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tệ nạn ma túy ở miền núi và vùng dân tộc ít người. Phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

đưa nội dung tuyên truyền phòng chống ma túy là chuyên đề vào Ngày hội văn hoá các dân tộc khu vực Tây Bắc, Đông Bắc, Tây Nguyên.

16. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và Thông tấn xã Việt Nam:

Đa dạng hóa sản phẩm truyền thông; tăng thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy, về hậu quả và tác hại của việc sử dụng, sản xuất và buôn bán ma túy đối với mỗi cá nhân, gia đình và xã hội. Trong đó, tập trung tuyên truyền về tác hại và cách nhận biết các loại ma túy tổng hợp, chất gây nghiện, chất hướng thần mới đang có xu hướng lan rộng và giáo dục kỹ năng phòng ngừa ma túy trong giới trẻ.

17. Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm:

Điều phối, chỉ đạo việc lồng ghép, phối hợp các chương trình, kế hoạch và sử dụng các nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy theo yêu cầu và mục tiêu chung; chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các bộ, ngành, các tổ chức, đoàn thể và tổng hợp các hoạt động chung về công tác phòng, chống ma túy để báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo định kỳ; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện ở các cơ quan, tổ chức và địa phương.

18. Các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy ở cơ quan, đơn vị, đồng thời có kế hoạch phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nghiêm Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị.

19. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao:

Phối hợp với các cơ quan điều tra của Công an, Bộ Quốc phòng chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ truy tố, xét xử các vụ án về ma túy đảm bảo đúng quy định; chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân các cấp về trình tự, thủ tục tiến hành đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai và đánh giá hiệu quả mô hình thí điểm hỗ trợ tư vấn pháp lý, xã hội, chuyển gửi đối với người nghiện ma túy có sự tham gia của Tòa án.

20. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các kế hoạch

liên tịch, chương trình phối hợp hành động với Bộ Công an, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên, thanh, thiếu niên; xây dựng mô hình phòng, chống ma túy phù hợp và thực hiện có hiệu quả hoạt động truyền thông phòng, chống ma túy tại cộng đồng. Gắn nội dung phòng, chống ma túy với xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên giai đoạn 2020 - 2030”.

21. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

Tham mưu cho tỉnh ủy, thành ủy xây dựng, ban hành Nghị quyết, Chỉ thị hoặc chương trình hành động, kế hoạch của Ban Chấp hành tỉnh ủy, thành ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW tại địa phương; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp tham mưu cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong Chỉ thị số 36-CT/TW vào Kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội hàng năm và từng giai đoạn của địa phương; coi công tác phòng, chống ma túy là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa bàn cơ sở.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, đề án trong Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 và các giai đoạn tiếp theo; lồng ghép và phối hợp với các chương trình, nguồn lực và các dự án do địa phương quản lý; tổ chức huy động các nguồn lực của địa phương để bổ sung cho việc thực hiện Chương trình.

- Quan tâm chỉ đạo và đầu tư đúng mức cho công tác phòng, chống ma túy; phát động phong trào toàn dân tham gia phát hiện và tố giác tội phạm ma túy, giáo dục, cảm hóa người nghiện tại cộng đồng dân cư; giúp đỡ, tạo việc làm cho những người cai nghiện thành công tái hoà nhập cộng đồng. Gắn công tác phòng, chống ma túy và cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư với chương trình xây dựng nông thôn mới và các phong trào thi đua yêu nước. Quản lý chặt chẽ các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần. Tập trung lực lượng đấu tranh mạnh với số đối tượng hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; triệt xóa, không để hình thành, tái hình thành các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; tăng cường kiểm tra, giám sát, triệt xóa diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này và gửi báo cáo về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

- Tổ chức thực hiện nghiêm quy định về xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền để xảy ra tình hình tệ nạn ma túy phức tạp, kéo dài ở địa phương, đơn vị do mình phụ trách, quản lý; trách nhiệm liên đới đối với cán bộ lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền nếu để người thân trong gia đình (vợ, chồng, con) nghiện ma túy hoặc có các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy theo Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15 tháng 11 năm 2017 về xử lý đảng viên vi phạm của Ban Chấp hành Trung ương.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo và từ các nguồn huy động hợp pháp khác. Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho phòng, chống ma túy của các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành./,

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Dam

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1948~~ /VPCP-KGVX

Hà Nội, ngày ~~24~~ tháng 3 năm 2016

V/v CTCT năm 2016 của UBQG
PCAIDSMTMD

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

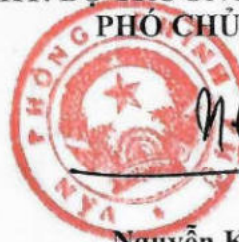
Thừa lệnh Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, Văn phòng Chính phủ xin gửi các Bộ, cơ quan, địa phương Chương trình công tác năm 2016 của Ủy ban Quốc gia đã được Phó Thủ tướng, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia thông qua.

Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2016 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Nguyễn Xuân Phúc,
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các thành viên UBQG;
- C42, Bộ Công an;
- Cục PC AIDS, Bộ Y tế;
- Cục PC TNXH, Bộ LĐTBXH;
- Viện NC, điều trị các bệnh hiểm nghèo (Radiner);
- Viện NC tâm lý người sử dụng ma túy (PSD);
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Khắc Định, Trợ lý TTg;
- Các Vụ: TH, KGVX, Cục QT, TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b), CĐ. ~~142~~

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM



Nguyễn Khắc Định
Nguyễn Khắc Định

ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2016

(Kèm theo công văn số 4948/VPCP-KGVX ngày 24 tháng 3 năm 2016)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai nhiệm vụ năm 2016	UBQG	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I
2.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSM/TMD trong CTCT năm 2016 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành		Quý I - IV
3.	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2012/BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH ngày 12/6/2014 về ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc	Bộ LĐTBXH	Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế	Quý I - II
4.	Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phòng, chống tội phạm, ma túy, HIV/AIDS và mại dâm trong tổ chức công đoàn	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý I
5.	Dự Hội nghị Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế của Liên Hợp Quốc (CND)	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao	Quý I
6.	Tổ chức tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012-2015	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I

7.	Trình ban hành Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2016-2020	Bộ LĐTBXH	VPCP	Quý I
8.	Tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá 5 năm thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy giai đoạn 2012-2015 và triển khai nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý I
9.	Xây dựng Hướng dẫn triển khai Chương trình phòng, chống HIV/AIDS năm 2016	Bộ Y tế		Quý I
10.	Xây dựng Chương trình “Tăng cường hoạt động truyền thông về phòng, chống ma túy” giai đoạn 2016-2020	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý I - II
11.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn phòng chống ma túy cho công nhân lao động	Tổng Liên đoàn LĐVN	Viện nghiên cứu tâm lý người sử dụng ma túy (PSD)	Quý II - IV
12.	Hướng dẫn các cấp công đoàn xây dựng và nâng cao hiệu quả mô hình Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân không có tội phạm, ma túy và tệ nạn xã hội	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II
13.	Tổ chức Tháng hành động phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II
14.	Báo cáo Đáp ứng quốc gia về Phòng, chống HIV/AIDS gửi Đại hội đồng Liên hợp quốc	Bộ Y tế		Quý II
15.	Tổ chức đoàn cấp cao tham dự Phiên họp đặc biệt về phòng chống ma túy của Đại hội đồng Liên hợp quốc (UNGASS) tại New York	Bộ Công an	Bộ LĐTBXH, Bộ Ngoại giao, VPCP	Tháng 4
16.	Xây dựng kế hoạch và tổ chức đoàn công tác Tham dự Phiên họp	Bộ Y tế	Bộ Ngoại giao,	Tháng 6

	đặc biệt về HIV/AIDS của Đại hội đồng Liên hiệp quốc		VPCP	
17.	Ban hành Thông tư Hướng dẫn thí điểm thanh toán tập trung thuốc ARV từ Quỹ Bảo hiểm Y tế	Bộ Y tế		Quý II
18.	Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án Bảo đảm tài chính, mở rộng chỉ trả qua BHYT cho điều trị HIV/AIDS, khung giá dịch vụ điều trị nghiên cứu các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại một số tỉnh	Bộ Y tế		Quý I - IV
19.	Nghiên cứu xây dựng mô hình tiên xét xử và các dịch vụ cai nghiện liên quan đến Tòa ma túy	Bộ LĐTBXH	TANDTC, VPCP	Quý II - IV
20.	Tham dự Hội nghị về Tòa ma túy ở nước ngoài	Bộ LĐTBXH	TANDTC, VPCP	Quý II - III
21.	Ban hành Thông tư quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ thuốc ARV cho người nhiễm HIV	Bộ Y tế		Quý III
22.	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ về công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; lồng ghép chương trình điều trị Methadone, Cedemex và các thuốc khác tại cộng đồng và cơ sở cai nghiện	Bộ LĐTBXH	Các Bộ, ngành, địa phương, Viện nghiên cứu, điều trị các bệnh hiểm nghèo (Radiner)	Quý II - IV
23.	Xây dựng và ký kết Biên bản ghi nhớ về hợp tác cai nghiện ma túy giữa Bộ LĐTBXH và Tổ chức liên Chính phủ Colombo Plan	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, VPCP	Quý II - III
24.	Tổ chức đón và làm việc với các tổ chức quốc tế về dự phòng, điều trị và cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, VPCP	Quý II - IV
25.	Tổ chức các hoạt động giao lưu, truyền thông phòng chống ma túy cho học sinh, sinh viên ở những khu vực phức tạp về ma túy	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	Quý II

26.	Tập huấn về nội dung, phương pháp giáo dục, tuyên truyền PCMT cho cán bộ, giáo viên, thành viên các câu lạc bộ tuổi trẻ PCMT trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	Quý II
27.	Phối hợp xây dựng các tiểu phẩm, kỹ sự, phóng sự, gương điển hình, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý I - IV
28.	Phối hợp với các cơ quan báo, đài ở Trung ương và địa phương xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, chương trình thời sự, phản ánh tin tức thông tin tuyên truyền về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý I - IV
29.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền về ma túy tổng hợp	Bộ Công an	Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, PSD	Quý I - II
30.	Tổ chức tập huấn công tác phòng, chống ma túy cho các cán bộ Hội Cựu chiến binh tại TP. Hồ Chí Minh	TW Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Bộ Công an	Tháng 4
31.	Tổ chức truyền thông, thông tin về phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm lên mạng xã hội	Công thông tin điện tử CP (Trang Tiếng Chuông)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
32.	Tổ chức kiểm tra, khảo sát đánh giá tình hình thực hiện chương trình phối hợp 04, khảo sát đánh giá hiệu quả các mô hình Cựu chiến binh tham gia phòng, chống ma túy tại các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Bình Thuận, Lâm Đồng.	Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam.		Quý II - III
33.	Đưa nội dung phòng chống ma túy, HIV/AIDS vào nội dung đào	Bộ GD-ĐT	Bộ LĐTBXH, Bộ	Quý II - III

	tạo kỹ năng sống trong trường học		Công an, Bộ Y tế	Quý II
34.	Xây dựng, in ấn và phát hành tài liệu tuyên truyền về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý II
35.	Tổ chức Hội nghị phòng, chống HIV/AIDS khu vực Tây Bắc	Bộ Y tế	Ban chỉ đạo Tây Bắc, các địa phương liên quan	Quý II - III
36.	Nghiên cứu thay đổi các nội dung tuyên truyền phòng chống ma túy trên các pano, áp phích, tờ rơi	Bộ Công an	Bộ TTTT, Bộ GD-ĐT, Bộ LĐTBXH, các địa phương, PSD	Quý II - III
37.	Tổ chức các hoạt động hướng ứng tháng hành động PCMT trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	Tháng 6
38.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
39.	Hội nghị tập huấn chống tái nghiện và hỗ trợ người đang cai nghiện dành cho những người cai nghiện thành công	Bộ LĐTBXH	PSD	Tháng 6
40.	Xây dựng các banner, các video clip và ảnh tĩnh về tuyên truyền phòng, chống ma túy trên báo hình	Bộ Thông tin và Truyền thông		Tháng 6
41.	Tổ chức Triển lãm ảnh về công tác phòng, chống ma túy.	Bộ Thông tin và Truyền thông		Tháng 6
42.	Chỉ đạo các cơ quan báo chí xây dựng các chuyên mục thường kỳ	Bộ TTTT, VTV,	Ban chỉ đạo các	Quý II - IV

	về phòng chống ma túy	VOV, TTXVN	địa phương	
43.	Tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho đội ngũ cán bộ Hội nông dân ở cơ sở	TW Hội nông dân Việt Nam	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
44.	Kiểm duyệt chặt chẽ, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trang web, trang mạng xã hội giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Các địa phương	Quý II - IV
45.	Tổ chức Hội nghị giao lưu tọa đàm các điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống tội phạm, ma túy, phòng chống mại dâm, HIV/AIDS và phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc các tỉnh đồng bằng Sông Hồng và một số tỉnh khu vực Tây Nguyên, Đông Bắc tại Quảng Ninh	TW Hội Cựu Chiến binh Việt Nam	Bộ Công an	Quý III
46.	Xây dựng báo cáo của Đảng ủy Công an TW báo cáo Ban Bí thư về kết quả triển thực hiện Kết luận 95/KL-TW ngày 02/4/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21- CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.	Bộ Công an	VPTW	Quý II
47.	Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.	Bộ Công an	Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp	Quý II
48.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II - IV
49.	Thí điểm điều trị nghiện rượu, bia, thuốc lá trong các cơ sở cai	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế	Quý II - IV

	nghiên ma túy		Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, Bộ LĐTĐXH	Quý II
50.	Đón đoàn Ủy ban Kiểm soát ma túy Liên hợp quốc (INCB) sang khảo sát tại Việt Nam		Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, Bộ LĐTĐXH	Quý II
51.	Nghiên cứu, đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm theo các chuyên đề, lĩnh vực làm cơ sở lý luận thực tiễn cho việc xây dựng chính sách pháp luật trong thời gian tới		Bộ LĐTĐXH,	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I - IV
52.	Thí điểm xây dựng mô hình phòng ngừa, trợ giúp làm giảm tổn thương, phòng, chống lây nhiễm bệnh xã hội và HIV tại cộng đồng cho người bán dâm		Bộ LĐTĐXH,	Bộ Y tế và các địa phương thực hiện thí điểm	Quý I - IV
53.	Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm cho đội ngũ cán bộ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 63 tỉnh thành phố		Bộ LĐTĐXH		Quý I - IV
54.	Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ về điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện và Thông tư hướng dẫn.		Bộ LĐTĐXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp	Quý II - III
55.	Khảo sát, đánh giá xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo về dự phòng nghiện ma túy cho học sinh, sinh viên.		Bộ LĐTĐXH và Bộ GD-ĐT		Quý II - IV
56.	Khảo sát, đánh giá xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và TW Đoàn TNCS HCM về dự phòng nghiện ma túy trong thanh niên.		Bộ LĐTĐXH và TW Đoàn TNCS HCM		Quý II - IV
57.	Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh		Bộ Quốc phòng		Quý II - IV

58.	Xây dựng Khung giám sát, đánh giá Chương trình điều trị, cai nghiện ma túy theo Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy.	Bộ LĐTBXH		Quý II - III
59.	Tổ chức các lớp đào tạo, cấp chứng chỉ về đào tạo, điều trị, cai nghiện ma túy theo lĩnh vực, kỹ năng: Y tế, tư vấn, tâm lý, giáo dục; kỹ năng dành cho cán bộ quản lý... trong công tác điều trị, cai nghiện ma túy.	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ GDĐT	Quý II- IV
60.	Sơ kết 3 năm thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy tại Việt Nam đến năm 2020 theo Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2015	Bộ LĐTBXH		Quý IV
61.	Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết 98/NQ-CP của Chính phủ ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới.	Bộ LĐTBXH		Quý IV
62.	Sơ kết 3 năm thí điểm Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/04/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về tín dụng đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương	Bộ LĐTBXH	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Chính	Quý IV
63.	Nhân rộng mô hình nâng cao năng lực hiệu quả của tình nguyện viên Đội công tác xã hội tình nguyện gắn với công tác phòng chống tệ nạn xã hội	Bộ LĐTBXH		Quý I-IV
64.	Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm (phòng viên, biên tập viên, báo cáo viên, cán bộ làm công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm)	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý III

65.	Sơ kết 2 năm thực hiện Chương trình Phối hợp truyền thông số 3598/CT-PHTT về phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy đến năm 2020 của UBQG PCAIDSMITMD - VTV - VOV - TTXVN	UBQG, VTV, VOV, TTXVN		Quý III
66.	Nghiên cứu, thí điểm hỗ trợ pháp lý, xã hội cho người nghiện ma túy trước khi bị tòa án nhân dân xem xét, quyết định biện pháp cai nghiện bắt buộc.	Bộ LĐTBXH	TANDTC	Quý II - IV
67.	Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống tệ nạn xã hội	Bộ LĐTBXH		Quý II - IV
68.	Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá đề xuất giải pháp quản lý và bảo vệ môi trường trong hệ thống Cơ sở cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Tài nguyên môi trường	Quý II - IV
69.	Tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, ngừa các tệ nạn ma túy, HIV/AIDS và mại dâm cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.	Tổng Liên đoàn LĐVN	PSD	Quý II - IV
70.	Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông về công tác phòng chống ma túy, HIV/AIDS và mại dâm cho đối tượng là công nhân lao động các khu công nghiệp	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II - III
71.	Tổ chức các hoạt động hướng ứng Tháng hành động phòng chống ma túy và HIV/AIDS trong công nhân, viên chức, lao động và các cấp công đoàn	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II - IV
72.	Triển khai công tác tuyên truyền phòng, chống tệ nạn ma túy, HIV/AIDS và mại dâm trong công nhân, viên chức, lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý I - IV

73.	Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao năng lực phòng, chống lây nhiễm HIV cho người lao động trong lĩnh vực dịch vụ, giải trí	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II - IV
74.	Tiếp tục tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT, Công văn số 234/TANDTC-HC về việc bắt buộc phải giám định hàm lượng của các chất ma túy trong các chất thu giữ nghi là ma túy	Bộ Công an	Viện KSNDTC, TANDTC	Quý II
75.	Xây dựng Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2016-2020	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý II
76.	Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, các địa phương	Quý II - III
77.	Hoàn thiện việc sửa đổi Quyết định 127/TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ báo cáo thống kê về công tác phòng, chống ma túy.	Bộ Công an	Bộ Tư pháp	Quý II
78.	Tổ chức điều tra xã hội học về người nghiện ma túy	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ Công an	Quý II - III
79.	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực tuyên truyền phòng, chống ma túy trong khuôn khổ dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy”	Bộ Công an		Quý II-IV
80.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm đợt I	VPCP	Bộ, ngành thành viên UBQG, các	Quý II

			địa phương	
81.	Tổ chức tuyên truyền về các mô hình cai nghiện ma túy có hiệu quả tại cộng đồng và tổ chức tập huấn phòng, chống ma túy cho cán bộ phòng Văn hóa và Đài truyền thanh cơ sở các tỉnh miền núi phía Bắc, các tỉnh ven biển đồng bằng Sông Hồng, đồng bằng Sông Cửu Long...	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý I-IV
82.	Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục phòng, chống ma túy ở các xã, phường, thị trấn thông qua các hình thức văn hóa nghệ thuật, các hoạt động thể dục, thể thao, hoạt động du lịch.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch		Quý I-IV
83.	Rà soát, bổ sung nội dung tuyên truyền phòng, chống ma túy phù hợp với các cấp học theo các tiêu chí đề ra trong đề án “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo”.	Bộ GD-ĐT		Quý I-IV
84.	Tuyên truyền, vận động đồng bào tham gia hoạt động phòng chống ma túy, chống tái trồng cây có chứa chất ma túy, hướng dẫn xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng thay thế	UB Dân tộc, Bộ NN&PTNT	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Các địa phương liên quan	Quý I, II, III, IV
85.	Xây dựng số chuyên đề tuyên truyền phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội trên Tập chí Mặt trận phát hành đến Mặt trận Tổ quốc các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư	Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		Quý II - IV
86.	Tổ chức tập huấn, Tọa đàm, trao đổi tới tới cán bộ Mặt trận cơ sở, các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng theo vùng miền về công tác phòng, chống ma túy	Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Bộ Công an, các địa phương	Quý II - IV
87.	Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả về phòng chống ma túy ở cộng đồng dân cư, gắn với cuộc vận động “Toàn	Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Bộ Công an, các	Quý II - IV

	dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	Nam	địa phương	
88.	Tổ chức Hội nghị tuyên dương điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM		Quý IV
89.	Biên soạn và in tài liệu tuyên truyền phát cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng trọng điểm về ma túy, HIV/AIDS	Ủy ban dân tộc	Bộ Y tế, các địa phương liên quan	Quý I - IV
90.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 56/KH-BCA, Phương án 365 và Phương án 279; tiếp tục mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến biên giới Việt - Trung, Việt - Lào, Việt Nam - Campuchia.	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng và các địa phương liên quan	Quý I - IV
91.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 1302/CT-BTL ngày 05/5/2015 giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm ma túy trên tuyến biên giới Việt - Lào.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
92.	Tiếp tục nhân rộng “Mô hình 1048” về phối hợp giải quyết tình hình phức tạp mua bán, vận chuyển trái phép ma túy tại địa bàn biên giới Việt - Lào và Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả phương án 3597 về đấu tranh ngăn chặn hoạt động vận chuyển ma túy có vũ trang trên khu vực biên giới tỉnh Sơn La	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Tỉnh Sơn La, các tỉnh biên giới Việt - Lào và các địa phương liên quan	Quý I - IV
93.	Thực hiện có hiệu quả Biên bản hợp tác về phối hợp đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm giữa Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng và Tổng cục Cảnh sát Bộ An ninh (Lào).	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an và các địa phương liên quan	Quý I - IV
94.	Tổ chức đợt cao điểm phòng, chống tội phạm ma túy trên tuyến biên giới Việt - Trung (phối hợp với Trung Quốc)	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, các tỉnh biên giới phía Bắc	Quý II

95.	Tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, lưu thông, tồn trữ tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp của các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu tiền chất trong phạm vi cả nước.	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế	Quý I - IV
96.	Tăng cường quản lý hoạt động tại các vũ trường, nhà nghỉ, quán bar... tránh tình trạng lợi dụng để tổ chức sử dụng ma túy	Bộ Công an	Bộ VHTTDL, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
97.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm đợt II	VPCP	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý III - IV
98.	Tổ chức truyền thông phòng chống ma túy trong trại giam	Bộ Công an	PSD	
99.	Tổ chức Hội nghị hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Thái Lan ... về hợp tác phòng, chống ma túy	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, các địa phương liên quan	Quý II - IV
100	Đánh giá tình hình và kết quả Việt Nam tham gia 3 Công ước LHQ về kiểm soát ma túy	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao	Quý II
101	Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động truyền thông phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại địa phương.	Bộ Thông tin và Truyền thông	VPCP	Quý II - IV
102	Tổ chức gặp mặt các nhà tài trợ, các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.	VPCP	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý IV
103	Ứng dụng công nghệ thông tin, vận hành Trung tâm dữ liệu về	Bộ Công an		Quý I - IV

	phòng, chống ma túy				Quý I - IV
104	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác thống kê về phòng, chống ma túy cho Công an 63 tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Bộ Công an			Quý I - IV
105	Tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 52/2011/QĐ-TTg ngày 21/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế		Quý IV
106	Biên soạn và phát hành sổ tay “Kiểm soát tiền chất trong phòng, chống ma túy”	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế		Quý IV
107	Tập huấn công tác quản lý, kiểm soát tiền chất, nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân sử dụng, bảo quản, kinh doanh, xuất nhập khẩu tiền chất	Bộ Công Thương	Bộ Công an, Bộ Y tế		Quý II - IV
108	Tổ chức Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Y tế	Các địa phương		Quý IV

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2448/VPCP-KGVX

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2017

V/v CTCT năm 2017 của UBQG
PCAIDSMTMD

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

ĐIỀU HÀNH TÀI CHÍNH TƯ CHÍNH PHỦ
ĐẾN: Số: C
Ngày: 17/3/17

Thừa lệnh Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, Văn phòng Chính phủ xin gửi các Bộ, cơ quan, địa phương Chương trình công tác năm 2017 của Ủy ban Quốc gia.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2017 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Trương Hòa Bình,
PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các thành viên UBQG;
- C42, Bộ Công an;
- Cục PC AIDS, Bộ Y tế;
- Cục PC TNXH, Bộ LĐTBXH;
- Viện NC tâm lý người sử dụng ma túy (PSD);
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Văn Tùng, Trợ lý TTg;
- Các Vụ: TH, NC, TGD Công ITĐT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b), CD. 132

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM



Nguyễn Văn Tùng



ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2017
(Kèm theo công văn số 444/VPCP-KGVX ngày 16 tháng 3 năm 2017)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PC/AIDS/IMD trong CTCTI năm 2017 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành		Quý I, II, III, IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2017	VPCP	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	VPCP	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý I, II, III, IV
4.	Tổ chức gặp mặt các nhà tài trợ, các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	VPCP	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Tháng 12
5.	Dự Hội nghị Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế của Liên Hợp Quốc (CND)	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao	Quý I
6.	Trình ban hành và chủ trì tổ chức triển khai Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I
7.	Xây dựng clip tuyên truyền phòng, chống ma túy phát trên truyền hình	Bộ Công an	VTV	Quý I
8.	Biên soạn và phát hành sổ tay "Kiểm soát tiền chất trong phòng, chống ma túy"	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế	Quý II
9.	Tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy trong học sinh, sinh viên tại các trường cao đẳng, đại học	Bộ Công an	Bộ GD-ĐT	Quý II
10.	Tổ chức truyền thông phòng chống ma túy trong trại giam	Bộ Công an	Viện nghiên cứu tâm lý người	Quý II, III, IV

			nghiên ma túy (PSD)	
11.	Tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, lưu thông, tồn trữ tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp của các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu tiền chất trong phạm vi cả nước	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế	Quý I, II, III, IV
12.	Tăng cường quản lý hoạt động tại các vũ trường, nhà nghỉ, quán bar... tránh tình trạng lợi dụng để tổ chức sử dụng ma túy	Bộ Công an	Bộ VHTTDL, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I, II, III, IV
13.	Hoàn thiện việc sửa đổi Quyết định 127/TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ báo cáo thống kê về công tác phòng, chống ma túy	Bộ Công an	Bộ Tư pháp	Quý II
14.	Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, các địa phương	Quý I, II, III, IV
15.	Kiểm duyệt chặt chẽ, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trang web, trang mạng xã hội giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Các địa phương	Quý I, II, III, IV
16.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương, PSD	Tháng 6
17.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền về ma túy tổng hợp	Bộ Công an	Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, PSD	Quý II
18.	Chỉ đạo Công an các địa phương tăng cường quản lý địa bán, đặc biệt khu vực xung quanh trường học, xử lý nghiêm các trường hợp quảng bá, mua bán, dụ dỗ, lôi kéo học sinh, sinh viên sử dụng ma túy	Bộ Công an	Bộ GD-ĐT, các địa phương	Quý I, II, III, IV
19.	Triển khai xây dựng các cơ sở giám định ma túy, đủ năng lực giám định hàm lượng chất ma túy ở các khu vực đáp ứng yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử đúng pháp luật	Bộ Công an		Quý II
20.	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực tuyên truyền phòng, chống ma túy trong khuôn khổ dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy”	Bộ Công an	Các địa phương	Quý III

21.	Tăng cường điều trị Methadone cho các đối tượng nghiện ma túy thuộc Bộ Công an quản lý theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ	Bộ Công an	Bộ Y tế	Quý I, II, III, IV
22.	Xây dựng hướng dẫn triển khai chương trình phòng, chống mại dâm năm 2017	Bộ LĐTBXH		Quý II
23.	Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy trong tình hình mới	Bộ LĐTBXH		Quý I
24.	Phối hợp với Toà án nhân dân tối cao nghiên cứu, đề xuất việc thành lập mô hình Tòa án ma túy phù hợp với điều kiện tại Việt Nam	Bộ LĐTBXH	TANDTC	Quý II, III
25.	Xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế các Nghị định quy định về công tác quản lý người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy hiện hành	Bộ LĐTBXH	Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế	Quý III
26.	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định quy định và hướng dẫn nội dung hoạt động, phân loại, đánh giá công tác xây dựng xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ VH-TTDL, UB-TWMTQVN	Quý IV
27.	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính, VOV, VTV, TTXVN	Quý III
28.	Xây dựng phát hành tài liệu “Cẩm nang Đội công tác xã hội tình nguyện”; Tập huấn, nâng cao năng lực cho tình nguyện viên Đội công tác xã hội tình nguyện	Bộ LĐTBXH		Quý I, II, III, IV
29.	Xây dựng và ký kết Biên bản ghi nhớ về hợp tác cai nghiện ma túy giữa Bộ LĐTBXH với một số tổ chức quốc tế	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, VPCP	Quý II
30.	Xây dựng kế hoạch triển khai mở rộng cai nghiện ma túy tại cộng đồng bằng các loại thuốc do Việt Nam sản xuất và được cấp phép	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế	Quý I, II, III
31.	Triển khai điều trị Methadone tại các cơ sở cai nghiện	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế	Quý I, II, III, IV
32.	Hội nghị tập huấn chống tái nghiện và hỗ trợ người đang cai nghiện dành cho những người cai nghiện thành công	Bộ LĐTBXH	PSD	Tháng 6
33.	Thí điểm điều trị nghiện rượu, bia, thuốc lá trong các cơ sở cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế	Quý II, III,

					IV
34.	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp	Quý I	
35.	Tiếp tục triển khai Chương trình Phối hợp truyền thông số 3598/CT-PHIT về phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy đến năm 2020 của UBQG PCAIDSMITMD - VTV - VOV - TTXVN. Tổ chức sơ kết thực hiện chương trình 6 tháng và hàng năm.	Bộ LĐTBXH	VTV, VOV, TTXVN	Quý I, II, III, IV	
36.	Nghiên cứu, thí điểm hỗ trợ pháp lý, xã hội cho người nghiện ma túy trước khi bị tòa án nhân dân xem xét, quyết định biện pháp cai nghiện bắt buộc	Bộ LĐTBXH	TANDTC	Quý I, II, III, IV	
37.	Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống tệ nạn xã hội	Bộ LĐTBXH		Quý II, III	
38.	Xây dựng thí điểm các mô hình hỗ trợ trong chương trình phòng, chống mại dâm năm 2016-2020	Bộ LĐTBXH	Các địa phương	Quý II, III	
39.	Xây dựng phương án tăng cường quản lý người nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, các địa phương	Quý I	
40.	Tập huấn, nâng cao năng lực cho Đội kiểm tra liên ngành 178 các tỉnh, thành phố trọng điểm.	Bộ LĐTBXH	Các tỉnh, thành phố trọng điểm	Quý II, III	
41.	Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá đề xuất giải pháp quản lý và bảo vệ môi trường trong hệ thống Cơ sở cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Quý II, III	
42.	Khảo sát, đánh giá xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo về dự phòng nghiện ma túy cho học sinh, sinh viên.	Bộ LĐTBXH	Bộ GD-ĐT	Quý II, III, IV	
43.	Tổ chức Tháng hành động phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II	
44.	Nghiên cứu và triển khai ứng dụng các phương pháp điều trị những rối loạn do sử dụng, nghiện ma túy tổng hợp để kiểm soát hành vi loạn thần, hoang tưởng, ngáo đá gây hậu quả xấu cho xã hội	Bộ Y tế	Bộ LĐTBXH	Quý II	
45.	Đẩy mạnh điều trị Methadone trong cộng đồng	Bộ Y tế	Bộ LĐTBXH	Quý II	
46.	Tổ chức Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và Mít tinh cấp quốc gia hưởng ứng Ngày Thế giới phòng, chống HIV/AIDS (01/12)	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý IV	

47.	Xây dựng Hướng dẫn Quốc gia triển khai Kế hoạch công tác phòng, chống HIV/AIDS năm 2017	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I
48.	Ban hành và phổ biến Thông tư quy định thành toán thuốc ARV được mua sắm tập trung từ Quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT và hỗ trợ người sử dụng thuốc kháng HIV	Bộ Y tế	Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tài chính	Quý II
49.	Sửa, bổ sung Nghị định 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều Luật bảo hiểm y tế, trong đó đưa người nhiễm HIV vào nhóm do NSNN hỗ trợ mức đóng góp	Bộ Y tế	Bộ Tư Pháp, các Bộ, ngành liên quan	Quý III
50.	Sửa, bổ sung Thông tư 15/2015/TT-BYT ngày 26/6/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nhiễm HIV và người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý III
51.	Sửa đổi bổ sung Quyết định 60/2007/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS	Bộ Y tế	Bộ Tư Pháp, các Bộ, ngành liên quan	Quý III
52.	Báo cáo đánh giá việc thực hiện mở rộng bảo hiểm y tế trong bệnh nhân tham gia điều trị thuốc kháng HIV	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý IV
53.	Mua sắm gói thầu thuốc ARV đầu tiên từ Quỹ Bảo hiểm y tế và thiết lập hệ thống thanh quyết toán tập trung thuốc ARV từ quỹ Bảo hiểm y tế	Bộ Y tế	Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các địa phương	Quý II
54.	Tổ chức Hội nghị phòng, chống HIV/AIDS các tỉnh Tây Nam bộ	Bộ Y tế	Ban chỉ đạo Tây Nam bộ và các địa phương	Quý IV
55.	Kiểm toán các cơ sở điều trị HIV/AIDS thực hiện khám bệnh, chữa bệnh HIV/AIDS qua Bảo hiểm y tế	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý III
56.	Hướng dẫn Quốc gia về xét nghiệm HIV	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý III
57.	Triển khai Chương trình phòng, chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Các địa phương giáp biên	Quý I, II
58.	Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 1302/CT-BTL ngày 05/5/2015 về "Nhân rộng mô hình 1048 trên tuyến biên giới Việt Nam - Lào", Chỉ thị số 3667/CT-BTL về	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý II, III

	“Tăng cường nắm tình hình hoạt động về ma túy tại ngoại biên trên tuyến biên giới Việt - Lào”	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý I, II, III, IV
59.	Triển khai các kế hoạch nghiệp vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy, mại dâm, tập trung đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm ma túy hoạt động quy mô lớn, có vũ trang trên tuyến biên giới Việt - Lào, Việt - Trung	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý II, III
60.	Tổ chức đợt cao điểm chống tội phạm ma túy hướng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy; Phối hợp mở đợt cao điểm tuyên truyền, đấu tranh chống tội phạm ma túy trên tuyến biên giới Việt - Trung	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý III
61.	Tổ chức Hội nghị giao ban lần thứ nhất Biên bản ghi nhớ giữa BTL Bộ đội Biên phòng và Tổng cục Cảnh sát Bộ An ninh Lào trong đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý III, IV
62.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quân dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Hà Tĩnh	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an, PSD	Quý I, II
63.	Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	Quý II
64.	Tập huấn về nội dung, phương pháp giáo dục, tuyên truyền PCMT cho cán bộ, giáo viên, thành viên các câu lạc bộ tuổi trẻ PCMT trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	Quý I, II, III, IV
65.	Tổ chức các hoạt động giao lưu, truyền thống phòng chống ma túy cho học sinh, sinh viên ở những khu vực phức tạp về ma túy	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	Quý III
66.	Đưa nội dung phòng chống ma túy, HIV/AIDS vào nội dung đào tạo kỹ năng sống trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	Tháng 6
67.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng hành động PCMT trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	Quý II, II
68.	Rà soát, bổ sung nội dung tuyên truyền phòng, chống ma túy phù hợp với các cấp học theo các tiêu chí đề ra trong đề án “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo”	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, PSD	
69.	Nghiên cứu thực trạng nhận thức và kỹ năng phòng ngừa ma túy của học sinh THPT	Bộ GD-ĐT	PSD	

	và đánh giá hiệu quả phương pháp truyền thông PCMT trong học đường			
70.	Phối hợp xây dựng các tiểu phẩm, ký sự, phóng sự, gương điển hình, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ CA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý I, II, III, IV
71.	Xây dựng, in ấn và phát hành tài liệu tuyên truyền về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý II
72.	Tổ chức Triển lãm tranh, ảnh về công tác phòng, chống ma túy	Bộ Thông tin và Truyền thông	PSD	Quý II, III
73.	Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm (phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, cán bộ làm công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm)	Bộ Thông tin và Truyền thông		Quý II
74.	Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động truyền thông phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông	VPCP	Quý II, III, IV
75.	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm và triển lãm lưu động tranh cổ động phòng chống ma túy trên địa bàn Hà Nội	Bộ VH TTDL	Bộ GD-ĐT, PSD	Quý III
76.	Nhà hát Tuổi trẻ dàn dựng một số vở diễn sân khấu từ kịch bản đạt giải tại cuộc thi sáng tác kịch bản tuyên truyền PCMT	Bộ VH TTDL		Quý II, III
77.	Tập huấn tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về ma túy và công tác đấu tranh PCMT tại tỉnh Hà Giang	Bộ VH TTDL	UBND tỉnh Hà Giang	Quý II, III
78.	Tổ chức giải thể thao tại Cơ sở giáo dục lao động xã hội tỉnh Hòa Bình	Bộ VH TTDL	Bộ LĐTBXH	Tháng 12
79.	Báo cáo phân tích và công bố kết quả điều tra xã hội học người sử dụng các chất ma túy	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Công an	Quý I, II
80.	Xây dựng thông tư hướng dẫn nội dung, định mức chi hoạt động các dự án phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2017-2020	Bộ Tài chính	Bộ Y tế	Quý II
81.	Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia hoạt động phòng, chống	Ủy ban Dân	Các địa phương	Quý II, III,

	ma túy, HIV/AIDS, chống tái trồng cây có chứa chất ma túy	tộc	liên quan	IV
82.				
83.	Tổ chức Sơ kết, tổng kết thi hành pháp luật về phòng, chống ma túy (Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan)	Bộ Tư pháp	Bộ LĐTBXH, Bộ Công an, Bộ Y tế	Quý III, IV
84.	Tổ chức tập huấn công tác phòng, chống ma túy cho các cán bộ Hội Cựu chiến binh	TW Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Bộ Công an	Quý III
85.	Tổ chức truyền thông, thông tin về phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm lên mạng xã hội	Cổng thông tin điện tử CP (Trang Tiếng Chuông)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý II
86.	Hỗ trợ pháp lý cho người tiêm chích ma túy, phụ nữ mại dâm, nam quan hệ đồng tính và người chuyển giới	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (VUSTA)	Hội Luật gia Việt Nam	Quý II, III, IV
87.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II, III, IV
88.	Khảo sát, đánh giá xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và TW Đoàn TNCS HCM về dự phòng nghiện ma túy trong thanh niên.	Bộ LĐTBXH và TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II
89.	Sản xuất các clip, chương trình phòng chống tội phạm ma túy và cai nghiện ma túy phát trên sóng	VTV, VOV, TTXVN	Bộ LĐTBXH, Bộ Công an, Bộ Y tế	Quý I, II, III, IV
90.	Sản xuất các sản phẩm truyền hình phòng, chống ma túy	VTV	PSD	Quý I, II, III, IV
91.	Tổ chức Phiên chợ truyền thông về phòng, chống ma túy, mại dâm tại một số địa bàn trọng điểm	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	UBND các tỉnh: Sơn la, Điện Biên, Thanh Hóa, Nghệ An...	Quý II, III, IV

92.	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hỗ trợ nữ phạm nhân và phụ nữ hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH	Quý II, III, IV
93.	Tổ chức sự kiện Ước mơ ngày trở về tại 02 trại giam ở miền Trung và miền Nam	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Bộ Công an	Quý III, IV
94.	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực tuyên truyền về phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho cán bộ Hội các cấp	Hội Nông dân Việt Nam	Các địa phương liên quan	Quý II, III, IV
95.	Tổ chức các cuộc thi theo hình thức sân khấu hóa về công tác phòng, chống ma túy, mại dâm cho hội viên nông dân	Hội nông dân Việt Nam	Các địa phương liên quan	Quý III, IV
96.	Xây dựng mô hình phòng, chống ma túy, mại dâm và HIV/AIDS trên địa bàn nông thôn	Hội nông dân Việt Nam	Các địa phương liên quan	Quý III, IV
97.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn phòng chống ma túy cho công nhân lao động	Tổng Liên đoàn LĐVN	PSD	Quý II
98.	Hướng dẫn các cấp công đoàn xây dựng và nâng cao hiệu quả mô hình Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân không có tội phạm, ma túy và tệ nạn xã hội	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II
99.	Tổ chức tập huấn, truyền thông phòng, ngừa các tệ nạn ma túy, HIV/AIDS và mại dâm cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất	Tổng Liên đoàn LĐVN	PSD	Quý II, III, IV
100.	Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông về công tác phòng chống ma túy, HIV/AIDS và mại dâm cho đối tượng là công nhân lao động các khu công nghiệp	Tổng Liên đoàn LĐVN	PSD	Quý II, III, IV
101.	Tổ chức các hoạt động hướng ứng Tháng hành động phòng chống ma túy và HIV/AIDS trong công nhân, viên chức, lao động và các cấp công đoàn	Tổng Liên đoàn LĐVN		Tháng 6
102.	Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao năng lực phòng, chống lây nhiễm HIV cho người lao động trong lĩnh vực dịch vụ, giải trí	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II, III, IV
103.	Tập huấn cho cán bộ công đoàn xây dựng và nâng cao hiệu quả mô hình Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân không có tội phạm và tệ nạn xã hội	Tổng Liên đoàn LĐVN		Quý II, III, IV

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1957/VPCP-KGVX

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2018

V/v CTCT năm 2018 của UBQG
PCAIDSMTMD

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thừa lệnh Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, Văn phòng Chính phủ xin gửi các Bộ, cơ quan, địa phương Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban Quốc gia.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- BCA: T32, C42, C47;
- Cục PC AIDS, Bộ Y tế;
- Cục PC TNXH, Bộ LĐTBXH;
- Viện NC tâm lý người sử dụng ma túy (PSD);
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Văn Tùng, Trợ lý TTg;
- Các Vụ: TH, KGVX, Cục QT, TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b), CĐ. 103

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Văn Tùng



ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2018

(Kèm theo công văn số 1957/VPCP-KGVX ngày 04 tháng 3 năm 2018)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSM/TMD trong CTCT năm 2017 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành		Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2018	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTĐ	Quý II, IV
3.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
4.	Gặp mặt thường niên các nhà tài trợ, các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTĐ	Tháng 12
5.	Dự Hội nghị Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế của Liên Hợp Quốc (CND)	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao	Quý I
6.	Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
7.	Tổng kết, đánh giá việc thi hành Luật phòng, chống ma túy và xây dựng dự án sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
8.	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 21/CT-TW về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
9.	Có giải pháp xử lý các đối tượng sản xuất, mua bán các chất kích thích chưa có trong danh mục quản lý của Chính phủ (bóng cười, các chất hướng thần mới...)	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NN&PTNT	Quý I - IV

10.	Tăng cường quản lý hoạt động tại các vũ trường, nhà nghỉ, quán bar... tránh tình trạng lợi dụng để tổ chức sử dụng ma túy	Bộ Công an	Bộ VHTTDL, Bộ LĐTĐ, các địa phương	Quý I - IV
11.	Hỗ trợ cung cấp hiện vật và tài liệu cho "Khu trưng bày và tuyên truyền tác hại về ma túy" do Viện nghiên cứu tâm lý người nghiện ma túy (PSD) xây dựng	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II, III
12.	Hội thảo Tổ công tác ASEAN về thực thi pháp luật phòng, chống ma túy lần thứ 5	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, BQP, Bộ Tài chính (TC Hải quan)	Quý II
13.	Tổ chức Hội nghị cấp Bộ trưởng các nước ASEAN về PCMT lần thứ 5	Bộ Công an	Các Bộ, ngành liên quan	Quý IV
14.	Tổ chức Hội nghị song phương về PCMT giữa Việt Nam và Trung Quốc lần thứ 8	Bộ Công an	BQP, các địa phương liên quan	Quý IV
15.	Tổ chức Hội nghị cấp Bộ trưởng 3 bên Việt Nam - Lào - Campuchia về PCMT	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý IV
16.	Triển khai thí điểm chương trình đào tạo cán bộ cảnh sát làm công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa ma túy trong trường học và khu công nghiệp	Bộ Công an (Học viện CSND)	Bộ GD-ĐT, TLD, UBND TP Hà Nội	Quý I - IV
17.	Triển khai đào tạo về giám cầu ma túy cho cán bộ cảnh sát	Bộ Công an (Học viện CSND)	Bộ LĐTĐ, Bộ Y tế	Quý III, IV
18.	Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, các địa phương	Quý I - IV
19.	Tăng cường kiểm duyệt, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trang web, trang mạng xã hội giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Các địa phương	Quý I - IV
20.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an	Bộ LĐTĐ, các địa phương	Tháng 6

44.	Triển khai các kế hoạch nghiệp vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy, mại dâm, tập trung đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm ma túy hoạt động quy mô lớn, có vũ trang trên tuyến biên giới Việt – Lào, Việt – Trung	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý I - IV
45.	Tổ chức đợt cao điểm chống tội phạm ma túy hướng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý II, III
46.	Phối hợp mở đợt cao điểm tuyên truyền, đấu tranh chống tội phạm ma túy trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý II, III
47.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quân dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các tỉnh liên quan	Quý III, IV
48.	Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II
49.	Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong cơ sở giáo dục tại các khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy”	Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
50.	Khảo sát nhận thức của học sinh, sinh viên về tệ nạn ma túy	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý II
51.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền AIDS, ma túy, mại dâm tại các cụm trường Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học	Bộ GD-ĐT	Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, PSD	Quý I, IV
52.	Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý I, II, III
53.	Tổ chức các hoạt động hướng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	Tháng 6
54.	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy cho thanh niên, học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT, TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý I - IV
55.	Triển khai Đề án “Tuyên truyền về PCMT trên các phương tiện thông tin đại chúng”	Bộ Thông tin và Truyền thông	BCA, các địa phương	Quý I - IV

56.	Chỉ đạo các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các hoạt động phòng, chống AIDS, ma túy mại dâm	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các địa phương và các cơ quan báo chí	Quý I - IV
57.	Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động truyền thông phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông	VPCP, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, III,
58.	Sản xuất phim tài liệu, tin, bài, các thông điệp tuyên truyền phòng, chống ma túy đáng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
59.	Xây dựng, in ấn và phát hành tài liệu hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật, tài liệu truyền thông trong phòng, chống ma túy	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các địa phương	Quý III
60.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
61.	Tổ chức các hoạt động thể thao, biểu diễn nghệ thuật tuyên truyền phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ VH TTDL	Các địa phương liên quan, PSD	Quý II, III
62.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II, III, IV
63.	Triển khai Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và TW Đoàn TNCS HCM về dự phòng nghiện ma túy trong thanh niên.	Bộ LĐTBXH và TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương	Quý II
64.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho thanh, thiếu niên, cán bộ đoàn	TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý I - IV
65.	Tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ	Hội LHPN Việt Nam	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
66.	Tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ, hội viên, nông dân; xây dựng môi trường không tệ nạn xã hội ở nông thôn	Hội Nông dân Việt	Các địa phương	Quý I - IV

67.	Triển khai Đề án “Phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”	Nam TLĐ LĐ Việt Nam	BCA, PSD, các địa phương liên quan	Quý I - IV
68.	Tổ chức điều tra, thu thập, đánh giá thực trạng tệ nạn mại dâm trong công nhân lao động tại một số khu công nghiệp, khu chế xuất	Nam TLĐ LĐ Việt Nam	Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý II - IV
69.	Tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho đoàn viên công đoàn	Nam TLĐ LĐ Việt Nam	Các địa phương, PSD	Quý II, III, IV
70.	Tổ chức tập huấn và trao đổi kinh nghiệm cho cán bộ MTTQ các cấp và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư tham gia phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm	Nam UBTW MTTQ Việt Nam	Các địa phương	Quý II, III
71.	Tuyên truyền trên hệ thống thông tin của MTTQ Việt Nam về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Nam UBTW MTTQ Việt Nam	BCA, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý I - IV
72.	Xây dựng mô hình cộng đồng dân cư phòng, chống ma túy, HIV/AIDS gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	Nam UBTW MTTQ Việt Nam	Các địa phương	Quý I - IV

TTĐT

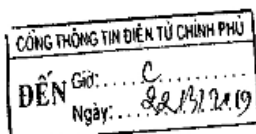
**ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG,
CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG,
CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **50** /PCAIDSMTMD
V/v CTCT UBQG năm 2019

Hà Nội, ngày **21** tháng 3 năm 2019

Kính gửi:



- Các Bộ, cơ quan thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thừa lệnh Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, xin gửi các Bộ, cơ quan, địa phương Chương trình công tác năm 2019 của Ủy ban Quốc gia.

Đề nghị các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2019 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- TANDTC, VKSNDTC (để p/h thực hiện);
- Bộ GTVT, UBATGTQG;
- ĐH KH&HNV, ĐHQG Hà Nội; (Để thực hiện)
- BCA: T32, C04, C08;
- Bộ Y tế: Cục PC AIDS;
- Bộ LĐTBXH: Cục PC TNXH;
- Viện PSD;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Văn Tùng, Trợ lý TTg; các Vụ: TH, PL, KGVX, Cục QT, TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, BPGVUBQG (3b), CD. **28**

ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Văn Tùng
PHÓ CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ



ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2019
(Kế hoạch công văn số 50/PCAIDSMTMD ngày 14 tháng 3 năm 2019)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSMTMD trong CTCT năm 2019 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành liên quan	Bộ Tư pháp	Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2019	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
4.	Giao ban khu vực về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
5.	Gặp mặt thường niên các nhà tài trợ, các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Tháng 12
6.	Tham dự Hội nghị Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế của Liên Hợp Quốc (CND); Hội nghị quốc tế về phòng chống ma túy (ISSUP) tại UNODC Viên	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, UNODC	Tháng 3, Tháng 7
7.	Tổ chức các hoạt động hợp tác song phương và đa phương về PCMT theo các thỏa thuận đã ký kết	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	
8.	Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV

9.	Xây dựng, trình dự án sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH, các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
10.	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2020 - 2030	Bộ Công an	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý III - IV
11.	Đề xuất giải pháp xử lý việc sản xuất, mua bán và sử dụng các chất kích thích, tiền chất chưa có trong danh mục quản lý của Chính phủ (bóng cười, các chất hướng thần mới...)	Bộ Công an	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NN&PTNT, các địa phương	Quý II - III
12.	Tăng cường quản lý hoạt động tại các vũ trường, nhà nghỉ, quán bar... tránh tình trạng lợi dụng để tổ chức sử dụng ma túy	Bộ Công an	Bộ VHTTDL, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý II - IV
13.	Triển khai thí điểm chương trình đào tạo cán bộ cảnh sát làm công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa ma túy trong trường học và khu công nghiệp	Bộ Công an (T32)	Bộ GDĐT, TLD, UBND TP Hà Nội	Quý II - IV
14.	Triển khai đào tạo về giám cầu ma túy cho cán bộ cảnh sát	Bộ Công an (T32)	Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý III, IV
15.	Hỗ trợ cung cấp hiện vật và tài liệu theo quy định cho “Khu trưng bày và tuyên truyền tác hại về ma túy” do Viện nghiên cứu tâm lý người nghiện ma túy (PSD) xây dựng	Bộ Công an (C04)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý II - IV
16.	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ lái xe về tác hại của ma túy	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương, PSD	Quý II - IV
17.	Kiểm tra sàng lọc sử dụng chất ma túy thường kỳ và ngẫu nhiên đối với lái xe tải, xe khách, xe taxi	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương, PSD	Quý II - IV
18.	Nghiên cứu, khảo sát tình trạng sử dụng chất kích thích của lái xe	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương, PSD	Quý II - IV
19.	Tăng cường trấn áp tội phạm về ma túy	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, các địa phương	Quý II - IV

20.	Tăng cường kiểm duyệt, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trang web, trang mạng xã hội giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Các địa phương	Quý II - IV
21.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an	Bộ GDĐT, các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
22.	Tổ chức tuyên truyền về PCMT, chống thất thoát tiền chất công nghiệp cho các Khu công nghiệp, Khu chế xuất	Bộ Công Thương	BCA, TLD LĐVN, các địa phương	Quý II - IV
23.	Tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, lưu thông, tồn trữ tiền chất công nghiệp của các doanh nghiệp kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất tại một số tỉnh trọng điểm	Bộ Công Thương	Bộ Công an, các địa phương liên quan	Quý II - IV
24.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, phổ biến, nâng cao năng lực kiểm soát tiền chất công nghiệp cho các đơn vị sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp	Bộ Công Thương	Bộ Công an	Quý II - IV
25.	Hội thảo tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác PCMT ở trung ương và địa phương về điều trị cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	UNODC, các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý III
26.	Triển khai Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ LĐTBXH, VOV, VTV, TTXVN	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ TTTT, Bộ Tài chính	Quý I - IV
27.	Tổ chức thực hiện các chương trình tập huấn kỹ năng phòng, chống tái nghiện cho người nghiện ma túy, thân nhân người nghiện ma túy trong các cơ sở cai nghiện và trong cộng đồng	Bộ LĐTBXH	Các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
28.	Xây dựng và ký kết Biên bản ghi nhớ về hợp tác cai nghiện ma túy giữa Bộ LĐTBXH với một số tổ chức quốc tế	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, VPCP	Quý III
29.	Khảo sát, nghiên cứu, triển khai thí điểm mô hình hỗ trợ, tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy; Phối hợp với TANDTC đề xuất	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế, BCA, Bộ Tư pháp, VPCP,	Quý I - IV

	mô hình Tòa hỗ trợ cai nghiện ma túy		TANDTC, UBND TP Hà Nội, TP HCM, TP Đà Nẵng	
30.	Hoàn thiện và triển khai hệ thống cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý người cai nghiện ma túy trong toàn quốc thông qua mạng Internet	Bộ LĐTBXH	Các địa phương	Quý I - IV
31.	Hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền Dự án sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Y tế	Bộ Tư pháp, các Bộ, địa phương liên quan	Quý I - IV
32.	Đánh giá thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Chiến lược quốc gia kết thúc đại dịch AIDS ở Việt Nam	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I - IV
33.	Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên phạm vi toàn quốc. Triển khai thí điểm điều trị nghiện các chất thuốc phiện thuốc thay thế Buprenorphine tại 03 tỉnh (Điện Biên, Sơn La, Nghệ An) theo quy định	Bộ Y tế	Bộ LĐTBXH, Bộ Công an, các địa phương	Quý II - IV
34.	Triển khai và mở rộng điều trị ARV cho bệnh nhân HIV/AIDS bằng nguồn kinh phí từ Bảo hiểm Y tế; Triển khai điều trị dự phòng tiền phơi nhiễm HIV	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II - IV
35.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và kỷ niệm ngày Thế giới phòng, chống HIV/AIDS.	Bộ Y tế	Các địa phương	Tháng 12
36.	Đánh giá tình hình tài chính cho HIV/AIDS phục vụ cho đánh giá chiến lược và Quyết định số 1899/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án đảm bảo tài chính	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II - IV
37.	Tổ chức triển khai Tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II
38.	Tổ chức hướng dẫn can thiệp lạm dụng ma túy tổng hợp dạng Amphetamine (theo QĐ số 786/QĐ-BYT ngày 01/3/2019)	Bộ Y tế	Bộ LĐTBXH, Bộ Công an, các địa phương	Quý II - IV
39.	Triển khai các kế hoạch nghiệp vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy, mại dâm, tập trung đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm ma túy hoạt động quy mô lớn, có vũ trang trên tuyến biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý I - IV

40.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quân dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các tỉnh liên quan	Quý III, IV
41.	Tuyên truyền, giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II
42.	Tiếp tục triển khai Đề án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2020”	Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
43.	Khảo sát nhận thức của học sinh, sinh viên về tệ nạn ma túy	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
44.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại các cụm trường	Bộ GD-ĐT	Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, PSD	Quý II - IV
45.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tuyên truyền, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống ma túy trong trường phổ thông	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
46.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	Tháng 6
47.	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, giáo dục PCMT cho thanh niên, học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT, TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
48.	Tiếp tục triển khai Đề án “Tuyên truyền về PCMT trên các phương tiện thông tin đại chúng”	Bộ TTTT	BCA, VOV, VTV, TTXVN, các địa phương	Quý I - IV
49.	Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông và internet; các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính và hệ thống thông tin cơ sở về đẩy mạnh tuyên truyền về tác hại của các loại chất gây nghiện, chất hướng thần, đặc biệt chú ý khí N ₂ O (bóng cười) và các chất hướng thần mới	Bộ TTTT, VTV, VOV, TTXVN	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
50.	Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động truyền thông phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại địa phương	Bộ TTTT	VPCP, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, III,

51.	Sản xuất phim tài liệu, tọa đàm trường quay, tin, bài và các thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy mại dâm đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng	Bộ TTTT, VOV, VTV, TTXVN	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
52.	Xây dựng, in ấn và phát hành tài liệu hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật, tài liệu truyền thông về phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy, mại dâm; phát hành bộ tem và phong bì truyền thông về phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy mại dâm cấp phát cho các tỉnh, thành trọng điểm về AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ TTTT	Các địa phương	Quý III
53.	Lồng ghép nội dung tuyên truyền phòng ngừa ma túy trong thanh, thiếu niên trên mạng xã hội	Bộ TTTT, ĐH QG Hà Nội (ĐH KHXHNV)	Bộ GDĐT, TW Đoàn TNCS HCM	Quý II - IV
54.	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho giảng viên nguồn về tuyên truyền, phòng ngừa ma túy	Bộ TTTT, ĐH QG Hà Nội (ĐH KHXHNV)	Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM, UNODC, Colombo Plan	Quý II - IV
55.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
56.	Xây dựng, biên soạn và đăng tải trên trang thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và Trang Tiếng chuông của UBQG PCAIDSMITMD các bài viết, tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy và mại dâm, tập trung vào các nội dung, biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, Công TTTĐT CP	Quý II - IV
57.	Tổ chức các hoạt động thể thao, biểu diễn nghệ thuật tuyên truyền phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ VHTTDL	Các địa phương liên quan, PSD	Quý II, III
58.	Nghiên cứu quy định cụ thể trách nhiệm giữa các cơ quan liên quan trong cấp phép tổ chức lễ hội có sử dụng nhạc mạnh hoặc các lễ hội nơi công cộng để ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, sử dụng các chất kích thích gây hậu quả nghiêm trọng	Bộ VHTTDL	BCA, các địa phương	

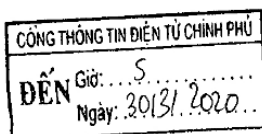
59.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II, III, IV
60.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho thanh, thiếu niên, cán bộ đoàn	TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
61.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, tổ chức tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ	Hội LHPN	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
62.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, tổ chức tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ, hội viên, nông dân; xây dựng môi trường không tệ nạn xã hội ở nông thôn	Hội Nông dân	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
63.	Triển khai Chương trình thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho CNLĐ trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, các địa phương, PSD	Quý II - IV
64.	Đánh giá thực trạng tệ nạn mại dâm và đề xuất giải pháp về tuyên truyền, phòng, chống mại dâm trong công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất giai đoạn 2016 - 2020	TLĐ LĐ	Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý II - IV
65.	Xây dựng các tài liệu, tổ chức tập huấn và trao đổi kinh nghiệm cho cán bộ MTTQ các cấp, Ban công tác Mặt trận, chức sắc tôn giáo, người tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc tham gia phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm	UBTW MTTQ	Các địa phương, PSD	Quý II, III
66.	Tuyên truyền trên hệ thống thông tin của MTTQ Việt Nam về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBTW MTTQ	BCA, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý I - IV
67.	Hướng dẫn và hỗ trợ xây dựng các mô hình về phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và cảm hóa, giúp đỡ người vi phạm pháp luật tại cộng đồng dân cư gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	UBTW MTTQ	Các địa phương	Quý I - IV

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2420/VPCP-KGVX
V/v phương hướng, nhiệm vụ
trọng tâm và CTCT năm 2020 của
UBQG PCAIDSMTMD

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2020

Kính gửi:



- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Năm 2019, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của nhân dân, công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, mại dâm đã đạt được những kết quả quan trọng: số người nhiễm HIV mới, số chuyển sang AIDS và số tử vong do AIDS tiếp tục giảm; nhiều đường dây ma túy lớn bị triệt phá, thu giữ khối lượng ma túy lớn nhất từ trước đến nay; giảm các điểm, tụ điểm phức tạp, từng bước làm chuyển biến tình hình ở một số “điểm nóng” về ma túy; công tác cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; đạt được sự đồng thuận xã hội và ổn định trong các cơ sở cai nghiện; một số địa phương đã chủ động nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và có nhiều sáng kiến khắc phục những khó khăn trong việc lập hồ sơ đưa người nghiện vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc; hoạt động mại dâm đã bớt công khai, thách thức dư luận..., qua đó góp phần ổn định tình hình an ninh - trật tự, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, hoạt động của tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa ngăn chặn thực sự hiệu quả tình trạng mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới; số người nghiện ma túy vẫn tăng (tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2019, cả nước có 235.314 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, tăng gần 4,5% (tương đương 10.215 người) so với năm 2018); công tác cai nghiện ma túy (đặc biệt là cai nghiện tại gia đình, cộng đồng) và công tác điều trị thay thế bằng Methadone còn gặp nhiều khó khăn; việc xác định tình trạng nghiện còn nhiều vướng mắc, bất cập; tình trạng trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy vẫn chưa được giải quyết triệt để và bền vững; việc kiểm soát các hoạt động mua bán, sử dụng tiền chất đến khâu cuối cùng vẫn chưa được chặt chẽ; công tác tuyên truyền còn dàn trải, thiếu chiều sâu; nhận thức, quan điểm về phòng, chống mại dâm chưa thống nhất; còn tồn tại một số tụ điểm, ổ nhóm tội phạm tổ chức hoạt động mại dâm gây bức xúc dư luận; kinh phí cho công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm từ nguồn ngân sách hạn chế, từ nguồn tài trợ bị cắt giảm; phối hợp giữa các Bộ, ngành vẫn chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm (văn bản kèm theo). Đồng thời, cần tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

1. Về phòng, chống HIV/AIDS:

- Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia kết thúc đại dịch AIDS ở Việt Nam vào năm 2030; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

- Duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày; tiếp tục triển khai thí điểm điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Buprenorphine.

- Mở rộng hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phân đầu điều trị ARV cho 150.000 bệnh nhân. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua Bảo hiểm y tế, phân đầu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên.

- Tổ chức triển khai các hoạt động nhân tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày Thế giới phòng chống AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

2. Về phòng, chống ma túy:

- Triển khai Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW. Đánh giá sơ kết thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 của Chính phủ để điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp; Đánh giá tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 và xây dựng Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025. Nghiên cứu xây dựng Đề án “Tổng thể kiểm soát ma túy qua biên giới” nhằm huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ công tác phòng ngừa, ngăn chặn từ xa tình trạng vận chuyển trái phép chất ma túy vào nước ta.

- Xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống ma túy; tổ chức điều tra, rà soát thống kê người sử dụng ma túy trên toàn quốc.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy với ưu tiên tăng cường tuyên truyền phòng ngừa ma túy tổng hợp và các chất

hướng thần mới; tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, các nhóm nguy cơ cao.

- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tài chính chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường công tác phối hợp, tiếp tục thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, nắm chắc tình hình, xây dựng bố trí mạng lưới nghiệp vụ tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, đặc biệt là tuyến Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc miền Trung, Tây Nam, tuyến đường hàng không, tuyến đường biển. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung Quốc, Lào, Campuchia triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy. Tập trung đấu tranh, triệt phá các đường dây ma túy lớn liên tuyến, liên tỉnh và xuyên quốc gia; các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp, các điểm, tụ điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Các Bộ: Công an, Tài chính, Công Thương, Y tế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan tiếp tục chỉ đạo tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện cả trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, kịp thời ngăn chặn không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy trong nội địa.

- Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các ngành liên quan làm tốt công tác rà soát, thống kê, theo dõi, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy; đề xuất tiêu chí thống kê đối với người sử dụng trái phép chất ma túy; lập danh sách và có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với các đối tượng nghiện ma túy nặng, có dấu hiệu rối loạn tâm thần, “ngáo đá”... để phòng ngừa các hành vi nguy hại cho xã hội.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu xây dựng Chương trình tăng cường quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy đến năm 2025, Chương trình nâng cấp các cơ sở cai nghiện ma túy và phát triển các điểm vệ tinh tại cộng đồng (từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025). Nghiên cứu, đánh giá việc triển khai thí điểm mô hình hỗ trợ, tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy thông qua quyết định của tòa án. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

- Bộ Y tế hướng dẫn điều trị những rối loạn tâm thần do sử dụng, nghiện ma túy tổng hợp để kiểm soát hành vi loạn thần, hoang tưởng gây hậu quả cho xã hội; tiếp tục nghiên cứu các bài thuốc cai nghiện ma túy, nghiên cứu phác đồ điều trị nghiện ma túy tổng hợp.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đặc biệt là các tỉnh biên giới tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, thỏa thuận về phòng, chống ma túy; tập trung vào lĩnh vực đấu tranh chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới và tuyên truyền phòng, chống ma túy ở khu vực biên giới; chỉ đạo tăng cường quản lý hoạt động của các vũ trường, nhà nghỉ, quán bar... không để các đối tượng lợi dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Về phòng, chống mại dâm

- Đánh giá, tổng kết việc thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020; nghiên cứu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ Dự án Luật Phòng, chống mại dâm.

- Khảo sát, đánh giá và nhân rộng các mô hình tốt về can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người bán dâm tại cộng đồng và các trung tâm hỗ trợ xã hội.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công tác viên cộng đồng trong triển khai các mô hình điểm về phòng ngừa, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người bán dâm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan chuẩn bị đánh giá, tổng kết 20 năm thành lập Ủy ban Quốc gia, trong đó có công tác thi đua khen thưởng; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban Quốc gia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Thường trực Trương Hòa Bình, PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- TANDTC, VKSNDTC;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công an, TTĐT, các Vụ: TH, NC, QHDP;
- Lưu: VT, KGVX (3) CD.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp



ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2020
(Kế hoạch công văn số 2420/VPCP-KGVX ngày 28 tháng 3 năm 2020)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSMITMD trong CTCT năm 2020 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành liên quan	Bộ Tư pháp	Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác PC AIDS, ma túy, mại dâm năm 2020	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kỷ niệm 20 năm thành lập Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; thi đua khen thưởng	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II
4.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
5.	Xây dựng và ký kết Chương trình phối hợp về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm giữa TANDTC và UBQG PCAIDSMITMD	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II
6.	Gặp mặt thường niên các nhà tài trợ, các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Tháng 12
7.	Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy	Các bộ, cơ quan trực thuộc CP; UBND các tỉnh, TP trực	VPTW	Quý I

		thuộc TW		
8.	Xây dựng đề án “Tổng thể kiểm soát ma túy qua biên giới”	Bộ Công an (C04)	VPCP, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT	Quý II - III
9.	Tham dự Hội nghị Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế của Liên Hợp Quốc (CND)	Bộ Công an (C04)	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, UNODC	Tháng 3
10.	Tổ chức các hoạt động hợp tác song phương và đa phương về PCMT theo các thỏa thuận đã ký kết	Bộ Công an (C04)	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
11.	Tổ chức triển khai và tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020	Bộ Công an (C04)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
12.	Xây dựng, trình dự án Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi)	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH, các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
13.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT, Bộ Tài chính.	Quý I
14.	Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy thay thế Quyết định số 52/2011/QĐ-TTg ngày 21/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ.	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT, Bộ Tài chính	Quý II - IV

15.	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, tích hợp Công thông tin một cửa quốc gia và các hệ thống quản lý của Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế.	Bộ Công an (C04)	Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NN&PTNT	Quý II - IV
16.	Tổng rà soát các đơn vị, doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc có hoạt động xuất nhập khẩu tiền chất hợp pháp liên quan đến ma túy.	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, TP	Quý III- IV
17.	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 – 2025	Bộ Công an (C04)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý III - IV
18.	Đề xuất giải pháp xử lý việc sản xuất, mua bán và sử dụng các chất kích thích, tiền chất chưa có trong danh mục quản lý của Chính phủ (bóng cười, các chất hướng thần mới...)	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NN&PTNT, các địa phương	Quý II - III
19.	Triệt phá các điểm, tụ điểm mua bán lẻ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là tại các địa bàn có cơ sở giáo dục, trường học, tại các sự kiện, lễ hội đông người...	Bộ Công an (C04)	Bộ VHTTDL, Bộ LĐTBXH, Bộ GD-ĐT, các địa phương	Quý II - IV
20.	Triển khai đào tạo về giảm cầu ma túy cho cán bộ cảnh sát	Bộ Công an (T32)	Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý III, IV
21.	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ lái xe về tác hại của ma túy	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương, PSD	Quý II - IV
22.	Kiểm tra sàng lọc sử dụng chất ma túy thường kỳ và ngẫu nhiên đối với lái xe	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương	Quý II - IV
23.	Tăng cường kiểm duyệt, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy, chất gây nghiện, chất gây ảo giác trên	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền	Các địa phương	Quý II - IV

	mạng internet, mạng xã hội...	thông		
24.	Tổ chức sản xuất và phát sóng clip tuyên truyền PCMT trên VTV, VOV, TTXVN và các cơ quan báo chí, Đài phát thanh, truyền hình địa phương	Bộ Công an (C04)	BộTTTT, Bộ VH-TTDL, VTV, VOV, TTXVN, các địa phương	Quý II - IV
25.	Tổng kết 5 năm thực hiện Kế hoạch số 196/KH-BCA-C41 của BCA về phòng chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020	Bộ Công an (C02)	Bộ LĐTBXH	Quý IV
26.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an (C04)	Bộ GDĐT, các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
27.	Tư vấn, xét nghiệm và điều trị HIV/AIDS cho cán phạm, phạm nhân trong các trại giam, trại tạm giam do BCA quản lý	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý I - IV
28.	Tập huấn, truyền thông dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS cho phạm nhân tại các trại giam do Bộ Công an quản lý	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý III - IV
29.	Giám sát và hướng dẫn công an các đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý I - IV
30.	Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế ngành công an về tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV/AIDS và về can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS cho cán bộ, chiến sỹ, cán bộ y tế ngành công an	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý III - IV
31.	Biên soạn và in ấn tài liệu, cập nhật văn bản quy định mới của Việt Nam và Liên hợp quốc để tuyên truyền về quản lý, kiểm soát tiền chất công nghiệp	Bộ Công Thương	BCA	Quý II - IV
32.	Tập huấn công tác quản lý tiền chất công nghiệp, phòng chống thất thoát tiền chất công nghiệp	Bộ Công Thương	BCA, TLĐLĐVN, các địa phương	Quý II - IV
33.	Xây dựng các văn bản pháp luật quy định về quản lý, sử dụng tiền chất, chất hướng thần trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại	Bộ Công Thương	Bộ Công an	Quý I - IV

34.	Khảo sát công tác nhập khẩu, xuất khẩu và sử dụng tiền chất công nghiệp tại các đơn vị có vốn đầu tư nước ngoài nhằm nâng cao năng lực phòng chống thất thoát tiền chất vào sản xuất trái phép chất ma túy	Bộ Công Thương	Bộ Công an, các địa phương liên quan	Quý II - IV
35.	Tổ chức tuyên truyền phòng chống ma túy cho các trường đào tạo thuộc Bộ Công Thương	Bộ Công Thương		Quý II - IV
36.	Triển khai và tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ LĐTBXH, VOV, VTV, TTXVN	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ TTTT, Bộ Tài chính	Quý IV
37.	Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, hội thảo, triển khai mô hình phối hợp giữa ngành công an, y tế, lao động và tòa án trong hỗ trợ, tư vấn và chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	TANDTC, BCA, Bộ Y tế	Quý II - IV
38.	Phối hợp với tổ chức Colombo Plan tổ chức Hội thảo về giám cầu, cai nghiện ma túy tại Việt Nam cho một số nước thành viên	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Colombo Plan	Quý II
39.	Sơ kết, đánh giá mô hình thí điểm hỗ trợ, tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy và triển khai giai đoạn tiếp theo với sự tham gia của tòa án	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế, BCA, Bộ Tư pháp, VPCP, TANDTC, UBND TP Hà Nội, TP HCM, TP Đà Nẵng	Quý I - IV
40.	Tổng kết Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 và xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025	Bộ LĐTBXH	Các bộ, ngành, địa phương	Quý IV
41.	Xây dựng và tổ chức thực hiện phối hợp công tác giữa UBQG PCAIDSMITMD với TANDTC	Bộ LĐTBXH	TANDTC, BCA, Bộ Y tế, VPCP	Quý II - IV

42.	Tổng kết Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013); nghiên cứu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy giai đoạn 2021-2025	Bộ LĐTBXH	BCA, Bộ Y tế, UBND các tỉnh, TP	Quý II
43.	Nghiên cứu xây dựng Chương trình nâng cấp các cơ sở cai nghiện ma túy và phát triển các điểm vệ tinh tại cộng đồng (từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025)	Bộ LĐTBXH	Bộ KHĐT, Bộ Tài chính	Quý II - III
44.	Trình Chính phủ, Quốc hội Đề án sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS.	Bộ Y tế	Các Bộ, ngành	Quý III
45.	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030.	Bộ Y tế	Các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố	Quý IV
46.	Trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Bộ Y tế	Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an; Bộ Quốc phòng và các Bộ ngành liên quan	Quý IV
47.	Mở rộng hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV, phấn đấu năm 2020 phát hiện mới được khoảng 8.000 trường hợp nhiễm HIV	Bộ Y tế	Các tỉnh, thành phố	Quý I - IV
48.	Duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, phấn đấu điều trị trên 50.000 bệnh nhân; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày; mở rộng triển khai thí điểm điều trị nghiện bằng Buprenorphine	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH và các tỉnh, thành phố	Quý I - IV
49.	Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phấn đấu điều trị ARV cho 150.000 bệnh nhân. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua Bảo hiểm y tế, phấn đấu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên.	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH và các tỉnh, thành phố	Quý I - IV

50.	Tổ chức triển khai các hoạt động nhân tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.	Bộ Y tế	Các tỉnh, thành phố	Quý II
51.	Triển khai các kế hoạch nghiệp vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy, mại dâm, tập trung đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm ma túy hoạt động quy mô lớn, có vũ trang trên tuyến biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý I - IV
52.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quần dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các tỉnh liên quan	Quý III, IV
53.	Tuyên truyền, giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II
54.	Tiếp tục triển khai Đề án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2020”	Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
55.	Khảo sát nhận thức của học sinh, sinh viên về tệ nạn ma túy	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
56.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại các cụm trường	Bộ GD-ĐT	Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, PSD	Quý II - IV
57.	Xây dựng hệ thống dữ liệu và phần mềm giáo dục phòng ngừa ma túy cho học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	Các địa phương	Quý II - IV
58.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn, tuyên truyền, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống ma túy cho giáo viên, phụ huynh và học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, ĐHQG Hà Nội, PSD	Quý II - IV
59.	Xây dựng và Ký kết Kế hoạch phối hợp phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong học sinh, sinh viên giai đoạn 2020 – 2025	Bộ GD-ĐT, BCA	Các địa phương	Quý II
60.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ	Tháng 6

học			LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	
61.	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, giáo dục PCMT cho thanh niên, học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT, TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
62.	Bổ sung nội dung phòng, chống ma túy tích hợp vào các môn học ở các cấp.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các địa phương	
63.	Tiếp tục triển khai Đề án “Truyền thông về PCMT trên các phương tiện thông tin đại chúng”	Bộ TTTT	BCA, VOV, VTV, TTXVN, các địa phương	Quý I - IV
64.	Các cơ quan truyền thông tăng thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy, về hậu quả và tác hại của việc sử dụng, sản xuất và buôn bán ma túy đối với mỗi cá nhân, gia đình và xã hội; tập trung vào các loại ma túy tổng hợp, chất hướng thần mới đang có xu hướng lan rộng trong giới trẻ.	Bộ TTTT, VOV, VOV, TTXVN	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
65.	Sản xuất phim tài liệu, tọa đàm trường quay, tin, bài và các thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy mại dâm đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng	Bộ TTTT, VOV, VTV, TTXVN	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
66.	Xã hội công tác truyền thông; xây dựng và truyền tải thông điệp phòng, chống ma túy trên các báo, tạp chí, trang thông tin, mạng xã hội, tin nhắn điện thoại di động...	Bộ TTTT	Các địa phương, ĐHQG Hà Nội, PSD	Quý II - IV
67.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
68.	Nghiên cứu, cho ý kiến về phương hướng hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV

69.	Biên soạn và đăng tải trên trang thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp các bài viết, tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy và mại dâm (tập trung vào các nội dung, biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật)	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
70.	Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa, nghệ thuật, thi sáng tác về đề tài phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ VHTTDL	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
71.	Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát tình hình triệt xóa diện tích trồng cây có chứa chất ma túy	Bộ NNPTNT	UBND các địa phương liên quan	Quý I - IV
72.	Xây dựng, triển khai có hiệu quả các chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại những vùng đã xóa bỏ cây có chứa chất ma túy, gắn với Chương trình, kế hoạch, dự án xóa đói giảm nghèo, nhằm từng bước cải thiện đời sống cho người dân, đảm bảo duy trì bền vững kết quả đã đạt được	Bộ NNPTNT	UBND, Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý I - IV
73.	Tổ chức quản lý chặt chẽ các loại thuốc thú y có chứa tiền chất, chất gây nghiện, thuốc hướng thần, tránh để lợi dụng vào hoạt động sản xuất ma túy tổng hợp	Bộ NNPTNT	Bộ Công an, Bộ Công Thương, các địa phương	Quý I - IV
74.	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tệ nạn ma túy ở miền núi và vùng dân tộc ít người	Ủy ban Dân tộc	UBND các tỉnh liên quan	Quý I - IV
75.	Nghiên cứu, triển khai nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc, để người dân không tái trồng cây thuốc phiện, không vận chuyển, tàng trữ ma túy	Ủy ban dân tộc	Bộ VHTTDL, UBND các tỉnh khu vực Tây Bắc	Quý I - IV
76.	Xây dựng Đề án phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên giai đoạn 2020 - 2030	TW Đoàn TNCS HCM	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ GD-ĐT, các địa phương	Quý I - IV

77.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II - IV
78.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho thanh, thiếu niên, cán bộ đoàn	TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
79.	Xây dựng mô hình khu dân cư không có tệ nạn ma túy gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý I - IV
80.	Tổ chức tập huấn và trao đổi kinh nghiệm phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ MTTQ các tỉnh, TP	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV
81.	Tổ chức tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ, hội viên, nông dân; xây dựng môi trường không tệ nạn xã hội ở nông thôn	Hội Nông dân	Các địa phương	Quý II - IV
82.	Triển khai Chương trình thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho CNLĐ trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân	TLĐLĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
83.	Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông để tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm tới công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân.	TLĐLĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
84.	Tư vấn pháp luật, xét nghiệm, cung cấp dịch vụ dự phòng HIV	VUSTA	Bộ Y tế	Quý II - IV

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1477/VPCP-KGVX
V/v phương hướng, nhiệm vụ
trọng tâm và CTCT năm 2021 của
UBQG PCAIDSMTMD

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Năm 2020, trong khi phải tập trung chỉ đạo và thực thi quyết liệt các giải pháp phòng chống đại dịch Covid-19, Chính phủ vẫn tiếp tục quan tâm chỉ đạo với sự hưởng ứng tích cực và vào cuộc nghiêm túc của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân, công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm đã đạt được những kết quả tích cực, quan trọng.

Hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm được đa dạng hóa với các nội dung phù hợp với từng địa bàn và nhóm đối tượng. Các lực lượng chức năng đã phối hợp, khám phá, bóc gỡ nhiều đường dây vận chuyển ma túy lớn, từng bước làm chuyển biến tình hình ở một số “điểm nóng” về ma túy; công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ án về ma túy đạt tỷ lệ cao; công tác kiểm soát và quản lý các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần đã có nhiều chuyển biến tích cực; một số mô hình thí điểm mới được triển khai mang lại cách tiếp cận mới trong công tác cai nghiện ma túy. Các tụ điểm mại dâm nơi công cộng đã giảm đáng kể; mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm được duy trì và nhân rộng. Một số địa phương đã quan tâm, đầu tư, lồng ghép và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm với các chương trình kinh tế xã hội tại địa phương... qua đó góp phần thực hiện mục tiêu kép vừa chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: phần lớn trong số 235.012 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý đang sinh sống tại cộng đồng, nguy cơ gây mất an ninh, trật tự ở nhiều địa phương. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở cai nghiện ma túy xuống cấp; đội ngũ cán bộ làm công tác này còn thiếu và chưa được đào tạo bài bản; việc hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm, đào tạo nghề, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai còn nhiều khó khăn. Tình trạng mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới vẫn phức tạp. Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm quan hệ tình dục đồng giới nam tiếp tục tăng nhanh; một số địa bàn ở vùng sâu, vùng xa tiềm ẩn nhiều nguy cơ lây nhiễm HIV do người dân không có đủ kiến thức về phòng, chống HIV/AIDS. Nguồn lực dành cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao...

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong thời gian tới, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương đề cao trách nhiệm, tăng cường chỉ đạo, huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2021 như sau:

1. Về công tác tuyên truyền:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy mại dâm (ban hành kèm theo Quyết định số 2140/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2017); xây dựng Đề án phối hợp truyền thông giai đoạn 2021-2025 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

- Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan báo chí quan tâm bố trí kinh phí và thời lượng, thời điểm tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm; tăng cường các tin, bài, đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông với các nội dung, hình thức phù hợp với từng loại đối tượng; tập trung vào các khu vực, địa bàn phức tạp, các nhóm nguy cơ cao.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông và internet, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính tích cực tham gia tuyên truyền về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm; lồng ghép việc tuyên truyền qua các hoạt động bưu chính tại các tỉnh miền núi, tỉnh giáp biên giới...

2. Về phòng, chống HIV/AIDS:

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm Vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

- Đa dạng các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm bằng thuốc ARV (PrEP) cho các nhóm nguy cơ cao.

- Phấn đấu điều trị ARV cho 160.000 bệnh nhân, bảo đảm tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút dưới ngưỡng ức chế trên 95%. Tiếp tục tăng số lượng bệnh nhân HIV/AIDS điều trị bằng thuốc ARV từ nguồn Bảo hiểm y tế.

- Duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày.

- Tổ chức triển khai các hoạt động nhân Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và Ngày Thế giới phòng chống AIDS.

3. Về phòng, chống ma túy:

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ và đồng bộ cho công tác phòng, chống ma túy.

- Tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 và xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025 trên cơ sở lồng ghép các đề án, dự án, nội dung liên quan, bảo đảm khả thi, hiệu quả, tận dụng và phát huy tổng thể các nguồn lực trong quá trình thực hiện.

- Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch và gia đình. Chú trọng công tác dự phòng nghiện ma túy và can thiệp phòng ngừa cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên. Xây dựng, phát hành tài liệu và tổ chức tập huấn kỹ năng phòng, chống ma túy cho giáo viên, phụ huynh, học sinh, sinh viên.

- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tài chính tiếp tục chỉ đạo các lực lượng tăng cường tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến biên giới. Đấu tranh, triệt phá các đường dây ma túy lớn, các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp, các điểm, tụ điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Các Bộ: Công an, Công Thương, Tài chính, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất chính sách về dự phòng nghiện ma túy; đánh giá việc triển khai thí điểm các mô hình hỗ trợ cai nghiện; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

4. Về phòng, chống mại dâm

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác liên ngành phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp; thí điểm tổ chức các hoạt động, các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, các chương trình can thiệp, giảm hại, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS đối với người bán dâm phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện Dự án Luật Phòng, chống mại dâm, báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Đánh giá và nhân rộng các mô hình tốt về can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo

lực, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người bán dâm tại cộng đồng và các trung tâm hỗ trợ xã hội.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm chỉ đạo, bố trí ngân sách cho công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu, có cơ chế đánh giá, xem xét trách nhiệm nếu buông lỏng quản lý để tình hình phức tạp; có cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục, cai nghiện ma túy; tăng cường quản lý, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, mua bán, tổ chức sử dụng ma túy; bảo đảm an ninh trật tự, nâng cao chất lượng dịch vụ cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện trên địa bàn.

6. Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường giám sát việc thực hiện Luật phòng, chống HIV/AIDS; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh phòng, chống mại dâm; việc bố trí nhân lực và ngân sách ở địa phương để thực hiện công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.

7. Các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia; báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2021.

8. Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các cơ quan, địa phương liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ, các PTTg (để b/c);
- VP TW Đảng;
- VP Quốc hội;
- UB CVĐXH của Quốc hội;
- TANDTC, VKSNDTC;
- UB ATGTQG;
- Các thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- V01, C04, C08 (BCA);
- Cục PCTNXH, ĐHLĐXH (Bộ LĐTBXH);
- Cục PC HIV/AIDS, ĐHYHN, ĐHYDTPHCM (BYT);
- BTL ĐBĐP, BTL CSB, BTL HH (BQP);
- Viện nghiên cứu và ứng dụng PCMT (PSD);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, NC, QHĐP, KHTC, Cục QT;
- Lưu: VT, KGVX (3) CD.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp



Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021

(Kèm theo công văn số /VPCP-KGVX ngày tháng 3 năm 2021)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSMITMD trong CTCT năm 2021 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các bộ, ngành liên quan	Bộ Tư pháp	Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác PC AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kiểm toàn UBQG PCAIDSMITMD và Ban chỉ đạo PCAIDSMITMD các cấp	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II
4.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
5.	Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW	Các bộ, ngành thành viên UBQG; các địa phương	VPTW, VPCP	Quý I
6.	Trình Quốc hội thông qua Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi)	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH	Quý I - II

7.	Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua	Bộ Công an,	Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp, VPCP	Quý II - IV
8.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ và đồng bộ cho công tác phòng, chống ma túy.	Bộ Công an,	Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp, VPCP	Quý I - IV
9.	Tổ chức các hoạt động hợp tác song phương và đa phương về PCMT theo các thỏa thuận đã ký kết	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý I - IV
10.	Tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức triển khai Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II
11.	Tổ chức giao ban Tổ chuyên viên liên ngành PCMT và Thường trực PCMT các bộ, ngành, địa phương theo định kỳ	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II - IV
12.	Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Công an	Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT	Quý II - IV
13.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền và thông tin chuyên đề, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ kiểm soát về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và tiền chất	Bộ Công an	Bộ Công Thương; Bộ Y tế; Bộ Tài chính; Bộ NNPTNT	Quý II - IV
14.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy cho các đơn vị, doanh nghiệp liên quan	Bộ Công an	Bộ Công Thương; các địa phương	Quý II - IV
15.	Tăng cường tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, các tuyến biên giới	Bộ Công an	BDBP, CSB, TCHQ; các địa phương	Quý I - IV

16.	Đấu tranh, triệt phá các đường dây ma túy lớn, các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp, các điểm, tụ điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy	Bộ Công an	Các địa phương	Quý II - IV
17.	Kiểm tra sàng lọc sử dụng chất ma túy thường kỳ và ngẫu nhiên đối với lái xe	Bộ Công an	UBAT/GIT, Bộ GTVT, PSD, các địa phương	Quý I - IV
18.	Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ để phát hiện, xử lý các trang Web, trang mạng xã hội giới thiệu, quảng cáo mua bán, khuyến khích sử dụng các chất ma túy.	Bộ Công an	Bộ TTTT, các địa phương	Quý I - IV
19.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
20.	Kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất và sản xuất, kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa	Các Bộ: CA, Công Thương, Tài chính, Y tế, NNPTNT	Các địa phương	Quý I - IV
21.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động xuất nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh, sử dụng N ₂ O; xử phạt nghiêm, đủ sức răn đe đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật.	Bộ Công Thương	BCA, Bộ Y tế, TCTIQ, các địa phương	Quý I - IV
22.	Tổng kết việc thực hiện Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến năm 2020; xây dựng Đề án phối hợp truyền thông giai đoạn 2021-2025 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Bộ LĐTBXH, VOV, VTV, TTXVN, CTĐTCP	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ TTTT, Bộ Tài chính	Quý II
23.	Nghiên cứu, triển khai thí điểm mô hình cải thiện môi trường trên bằng chứng	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế (DHYN),	Quý II - IV

			BỘ LĐTBOXH	ĐIYDTPHCM), PSD	Quý I - IV
24.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác liên ngành phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp		BỘ LĐTBOXH	Bộ Công an, Bộ VHTTDL, các địa phương	Quý I - IV
25.	Thi điểm tổ chức các hoạt động, các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, các chương trình can thiệp, giám hại, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS đối với người bán dâm phù hợp với tình hình thực tiễn.		BỘ LĐTBOXH	Bộ Y tế, các địa phương liên quan	Quý I - IV
26.	Triển khai Chương trình phối hợp công tác giữa UBQG PCAIDSMITMD với Tòa án nhân dân tối cao giai đoạn 2020 – 2025 (số 274/CTr-PTICT ngày 14 tháng 7 năm 2020)		BỘ LĐTBOXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, TANDTC, UBND TP Hà Nội, Đà Nẵng, HCM	Quý I - IV
27.	Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác điều trị, tư vấn, cai nghiện ma túy		BỘ LĐTBOXH	Bộ Y tế; ĐIYN, ĐILĐXH, DHDTP HCM	Quý II - IV
28.	Nghiên cứu, đề xuất chính sách về dự phòng nghiện ma túy		BỘ LĐTBOXH	Bộ Công an, Bộ GD-ĐT, Bộ Y tế, DHHN, DHDTPHCM	Quý II
29.	Xây dựng, ban hành Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và Thông tư quy định tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp cho cán bộ làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập		BỘ LĐTBOXH	Bộ Tư pháp	Quý II - IV
30.	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ công tác điều trị, cai nghiện cho người nghiện ma túy		BỘ LĐTBOXH	Bộ KHĐT, Bộ Tài chính	Quý II - IV
31.	Xây dựng, triển khai kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc bảo đảm an		BỘ LĐTBOXH	BCA, các địa	Quý II - IV

	ninh trật tự và điều trị rối loạn tâm thần tại cơ sở cai nghiện ma túy		phương liên quan	
32.	Nghiên cứu, xây dựng chương trình học nghề đặc thù dành cho người nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Các địa phương liên quan	Quý II - IV
33.	Tiếp tục triển khai mô hình thí điểm, hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy và triển khai giai đoạn tiếp theo với sự tham gia của tòa án; nghiên cứu mở rộng diện thí điểm ở một số địa phương khác.	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế, BCA, Bộ Tư pháp, VPCP, TANDTC, UBND TP Hà Nội, TP HCM, TP Đà Nẵng	Quý II - IV
34.	Triển khai áp dụng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống ma túy; tổ chức điều tra, rà soát thống kê người sử dụng ma túy trên phạm vi cả nước	Bộ LĐTBXH	BCA, các địa phương	Quý II - IV
35.	Xây dựng, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng	Bộ LĐTBXH	BCA, các địa phương	Quý II - IV
36.	Xây dựng, trình ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025	Bộ LĐTBXH	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II
37.	Tổng kết Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; nghiên cứu xây dựng Đề án Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và thí điểm can thiệp dự phòng nghiện cho người sử dụng ma túy, người có nguy cơ cao sử dụng ma túy giai đoạn 2021 - 2025	Bộ LĐTBXH	BCA, Bộ Y tế, các địa phương	Quý II - IV
38.	Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Y tế	BCA, BQP, các Bộ ngành liên quan	Quý II
39.	Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho 30.000 khách hàng thuộc các nhóm nguy cơ cao	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I-IV
40.	Đa dạng và mở rộng tư vấn xét nghiệm HIV, phân dấu phát hiện mới 8.000 - 10.000 trường hợp nhiễm HIV	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I-IV

41.	Duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày	Eộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
42.	Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phân đầu điều trị ARV cho 160.000 bệnh nhân. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua Bảo hiểm y tế; phân đầu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên	Eộ Y tế	Các địa phương	Quý I - IV
43.	Tổ chức triển khai các hoạt động nhân tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS	Eộ Y tế	Các địa phương	Quý II, IV
44.	Hướng dẫn, đôn đốc triển khai Đề án/kế hoạch đảm bảo (tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 (QĐ 1246/QĐ-TTg)	Eộ Y tế	Bộ Tài chính, các địa phương	Quý I-IV
45.	Nghiên cứu bài thuốc đông y hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy	Hộ Y tế	Bộ KHCN, PSD	Quý II - IV
46.	Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên các vùng biển, địa bàn biên giới, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các đối tượng, đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy	Bộ Quốc phòng (BTL BDBP, BTL CSB)	Bộ Công an, TCTIQ, các địa phương liên quan	Quý I - IV
47.	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm ở các địa bàn biên giới, ven biển	Bộ Quốc phòng (BTL BDBP, BTL CSB)	Bộ TTTT, các địa phương liên quan	Quý I - IV
48.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quân dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý III, IV
49.	Tuyên truyền, giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II

50.	Nghiên cứu, sản xuất test thử ma túy		Bộ Quốc phòng (BTL IIII)	Bộ KHCN, PSD	Quý II - IV
51.	Tổ chức các hoạt động hướng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học		Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ LĐTEXH, TW Đoàn TNCS HCM	Tháng 6
52.	Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng về công tác phòng chống ma túy trong trường học		Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
53.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho thanh, thiếu niên, cán bộ đoàn, đội của các nhà trường trên toàn quốc		Bộ GD-ĐT	TW Đoàn TNCS HCM, các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
54.	Xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong trường học		Bộ GD-ĐT	Các địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa, PSD	Quý II - IV
55.	Phối hợp thí điểm tại một số địa phương thử ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trong trường học và khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông		Bộ GD-ĐT	UB ATGT, PSD	Quý I - IV
56.	Triển khai bộ tài liệu Kỹ năng phòng, chống ma túy và tổ chức tập huấn cho giáo viên, phụ huynh và học sinh		Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý I - IV
57.	Nghiên cứu xây dựng bộ tài liệu Kỹ năng phòng, chống ma túy dành cho sinh viên		Bộ GD-ĐT	ĐHQG HN, ĐHQG TP HCM, PSD	Quý II - IV
58.	Xây dựng và triển khai dự án “Cùng chung tay bảo vệ Thế hệ trẻ trước hiểm họa ma túy” theo hình thức xã hội hoá		Bộ GD-ĐT	PSD	Quý II - IV

59.	Xây dựng, triển khai kế hoạch dự phòng nghiên ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	TW Đoàn TNCS HCM, Bộ LĐTBXH, DHYH	Quý I - IV
60.	Các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	BộTTTT VTV, VOV, TTXVN, CTTĐTCP	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
61.	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông và internet và các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính tham gia tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	BộTTTT	Các doanh nghiệp viễn thông	Quý II - IV
62.	Lồng ghép tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm qua các hoạt động bưu chính tại một số tỉnh miền núi, tỉnh giáp biên giới	BộTTTT	Các doanh nghiệp bưu chính	Quý II - IV
63.	Sản xuất phim tài liệu, tọa đàm trường quay, tin, bài và các thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy mại dâm đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng	BộTTTT, VOV, VTV, TTXVN, CTTĐTCP	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
64.	Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội tuyên truyền nhận thức cho giới trẻ về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	BộTTTT	VTV, VOV, TTXVN, CTTĐTCP, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông	Quý II - IV
65.	Nâng cấp Trang tin điện tử Tiếng Chuông của UBQG PCAIDSMTMD	Cổng TTĐTCP	VPCP, BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
66.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (TCHQ)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV

67.	Nghiên cứu, cho ý kiến về phương hướng hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
68.	Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch và gia đình	Bộ VH TT DL	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
69.	Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân không trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy tại các vùng trọng điểm	Bộ NNPTNT	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
70.	Hướng dẫn, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng thay thế để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho các hộ dân, góp phần phòng, chống việc tái trồng cây có chứa chất ma túy	Bộ NNPTNT	UBND, Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý I - IV
71.	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy ở vùng trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.	Ủy ban Dân tộc	UBND các tỉnh liên quan	Quý I - IV
72.	Lồng ghép việc thực hiện các đề án, chương trình chính sách dân tộc trong công tác phòng, chống ma túy	Ủy ban Dân tộc	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
73.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng, chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	Bộ Công an, các địa phương	Quý II - IV
74.	Xây dựng tài liệu, tổ chức tập huấn, tuyên truyền PCMT trong các tổ chức tôn giáo	Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo CP)	MTTQVN, PSD	Quý II - IV
75.	Tổ chức tập huấn cho cán bộ Mặt trận cơ sở, các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản theo vùng miền về công tác phòng, chống ma túy	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV
76.	Tổ chức hội nghị nhân rộng mô hình phòng, chống ma túy ở cộng đồng	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV

77.	Triển khai Chương trình thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho CNLĐ trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
78.	Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông để tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm tới công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân.	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
79.	Nghiên cứu phương pháp phòng ngừa, chống tái nghiện ma túy bằng phương pháp trị liệu tâm lý	VUSTA	Bộ KHCN, PSD	Quý II - IV

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

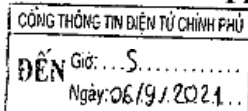
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1452/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên UBQG PCAIDSMITMD;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: NC, PL, TH;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 435

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đam



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
PHÒNG, CHỐNG MA TÚY GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Quyết định số 145/QĐ-TTg
ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân; tăng cường chỉ đạo làm chuyển biến nhận thức về nhiệm vụ và trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong phòng, chống ma túy, nhất là vai trò của người đứng đầu. Triển khai đồng bộ các giải pháp, lấy phòng ngừa là chính, đấu tranh ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm là quan trọng để giải quyết tổng thể cả về giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu kiểm chế tỷ lệ gia tăng số người nghiện ma túy và số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy dưới 1% so với năm trước.

- Trên 80% số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hoà nhập cộng đồng.

- Số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ hàng năm tăng từ 5% so với năm trước; trên 90% số vụ án ma túy được giải quyết, xét xử; 100% các vụ việc có thông tin về vận chuyển trái phép chất ma túy qua đường biển, hàng không, chuyển phát nhanh được xác minh làm rõ.

- Số điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy được triệt xóa tăng từ 5% so với năm trước; không để hình thành các điểm, tụ điểm phức tạp mới. Phấn đấu đến năm 2025 triệt xóa trên 80% số “điểm nóng” về ma túy.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các kiến thức phòng, chống ma túy với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp tại 100% số xã, phường, thị trấn, trường học, khu công nghiệp, khu chế xuất. Chất lượng, số lượng tin, bài, sản phẩm truyền thông về phòng, chống ma túy tăng hàng năm.

- Kiểm soát chặt chẽ 100% các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất; xóa bỏ cơ bản và bền vững việc trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tăng cường hợp tác đấu tranh với tội phạm ma túy xuyên quốc gia. Trước hết là hợp tác nâng cao hiệu quả phối hợp phòng, chống ma túy với các nước có chung đường biên giới.

II. NHIỆM VỤ

1. Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW; gắn kết chặt chẽ, lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống ma túy với phòng, chống tội phạm, phòng chống HIV/AIDS và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác ở các bộ, ngành, địa phương.

2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy. Xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Nghị định, Thông tư và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến ma túy theo hướng đồng bộ, hiệu quả, thống nhất, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn công tác phòng, chống ma túy ở Việt Nam.

3. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác phòng ngừa, xác định đây là giải pháp chiến lược, lâu dài. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm, tệ nạn ma túy. Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho nhân dân về tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp cũng như phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy; xây dựng chương trình giáo dục, tuyên truyền chuyên biệt cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện và động viên những mô hình, cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Tích cực triển khai hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; tổ chức phát hiện và triệt xóa những điểm, tụ điểm sản xuất, điều chế, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hàng năm củng cố và giữ vững số xã, phường, thị trấn không có tội phạm và tệ nạn ma túy; phấn đấu giảm dần số xã, phường, thị trấn trọng điểm phức tạp về tệ nạn ma túy.

5. Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại, quản lý, đánh giá chính xác tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy; hỗ trợ và tổ chức cai nghiện ma túy bằng các hình thức phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hình thức cai nghiện.

Kiến toàn tổ chức bộ máy, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai. Nghiên cứu xây dựng và triển khai các

mô hình cai nghiện, quản lý sau cai; mô hình tư vấn, chuyển gửi với sự tham gia của Tòa án; các mô hình phòng ngừa ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng. Tăng cường đầu tư đổi mới, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung nguồn lực cho các cơ sở cai nghiện ở địa phương. Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, xây dựng đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy.

6. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy từ nước ngoài vào nội địa; triệt phá, bóc gỡ triệt để các đường dây tội phạm ma túy lớn, hoạt động liên tỉnh, xuyên quốc gia, không để Việt Nam trở thành địa bàn trung chuyển ma túy quốc tế. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm ma túy; tăng cường các hoạt động xác minh, làm rõ nguồn gốc tài sản bị can sử dụng vào việc phạm tội, nguồn tài sản bị can có được do thực hiện hành vi phạm tội để xử lý theo quy định của pháp luật. Làm tốt công tác vận động đầu thú và bắt giữ đối tượng truy nã; chú trọng công tác xét xử lưu động phục vụ tuyên truyền, giáo dục, răn đe tội phạm. Quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý đúng quy định của pháp luật, không để lợi dụng mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

7. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm ma túy lợi dụng vào việc sản xuất, mua bán trái phép các chất ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt xóa diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

8. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy. Rà soát, tổng kết việc thực hiện các điều ước quốc tế, các hiệp định, thoả thuận mà Việt Nam ký kết, tham gia; nghiên cứu, đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; đề xuất ký kết các hiệp định, thoả thuận, biên bản ghi nhớ mới. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các nước có vai trò ảnh hưởng lớn, các quốc gia và vùng lãnh thổ trên tuyến vận chuyển, nơi sản xuất, nguồn cung cấp ma túy nhằm chia sẻ thông tin, phối hợp đấu tranh ngăn chặn việc mua bán, vận chuyển trái phép ma túy qua biên giới; mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, tranh thủ nguồn lực về tài chính, kỹ thuật công nghệ và kỹ năng nghiệp vụ phòng, chống ma túy.

9. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả gắn liền với trách nhiệm của các tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ tại các địa bàn biên giới, cửa khẩu, trên biển và nội địa, trong đó, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đóng vai trò nòng cốt; ngành Lao động - Thương binh và Xã hội có vai trò quan trọng trong công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh xã hội

hóa và khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia và đóng góp cho công tác phòng, chống ma túy.

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước về công tác phòng, chống ma túy

- Phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống ma túy; huy động sức mạnh của toàn xã hội, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế - xã hội và toàn dân tham gia hoạt động phòng, chống ma túy; xác định rõ cơ chế và xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, Công an, các đơn vị nghiệp vụ, chức năng, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội các cấp để xảy ra tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy phức tạp kéo dài trên địa bàn; lấy hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn được giao phụ trách là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cán bộ.

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy. Nghiên cứu, đề xuất, bổ sung quy định liên quan đến tổ chức hoạt động, chế độ, chính sách đối với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm các cấp cho phù hợp với thực tiễn ở các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy và đội ngũ cán bộ chuyên trách, trực tiếp tham gia phòng, chống ma túy, đặc biệt là cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

- Thường xuyên, kịp thời nghiên cứu, cập nhật, bổ sung danh mục các chất ma túy và tiền chất mới. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề dễ bị tội phạm ma túy lợi dụng thực hiện hoạt động phạm tội; sửa đổi quy định của pháp luật về xử lý hành chính theo hướng tăng cường các biện pháp xử phạt nghiêm khắc, nhằm ngăn chặn triệt để các cơ sở kinh doanh có điều kiện để xảy ra những vi phạm liên quan đến ma túy.

- Có chính sách hỗ trợ về vốn để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thay thế; tổ chức dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy

- Đẩy mạnh và không ngừng đa dạng hóa các nội dung, hình thức phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy. Tập trung vào phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ, trong đó coi trọng phòng ngừa

ngay tại cơ sở, nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội, tập trung vào khung giờ thích hợp, nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Chú trọng xây dựng và triển khai các chương trình giáo dục phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, nêu cao tinh thần cảnh giác của mọi người dân, phát hiện, tố giác với chính quyền, Công an về đối tượng hoạt động phạm tội, các điểm, tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; vận động nhân dân, nhất là tại các địa bàn miền núi, khu vực biên giới, vùng dân tộc thiểu số không trồng cây có chứa chất ma túy, không tham gia mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống ma túy. Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho người dân về tác hại của ma túy, phương thức, thủ đoạn của tội phạm, tạo sức “đề kháng”, chủ động phòng tránh ma túy thâm nhập vào đời sống, đặc biệt là nhận thức đúng về tính nguy hiểm và tác hại của các loại ma túy tổng hợp.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy; hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện và cai nghiện ma túy; thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng nhằm động viên kịp thời những điển hình tiêu biểu trong công tác phòng, chống ma túy.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai

- Tổ chức rà soát, thống kê chính xác, lập danh sách người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy theo những tiêu chí cụ thể, thống nhất; có biện pháp quản lý chặt chẽ, không để người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật, nhất là các đối tượng bị ảo giác, loạn thần cấp do sử dụng ma túy có hành vi phạm tội; tích cực thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và hỗ trợ người nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; lựa chọn hình thức cai nghiện phù hợp, có hiệu quả, chú trọng xã hội hóa công tác cai nghiện; quan tâm giới thiệu, tạo việc làm, các hoạt động hỗ trợ khác và môi trường sống lành mạnh cho người sau cai.

- Xây dựng các tiêu chí xác định mức độ lạm dụng, nghiện ma túy và phác đồ điều trị nghiện với từng loại ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp để áp dụng tại các cơ sở cai nghiện và cơ sở y tế; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy.

4. Nâng cao năng lực, hiệu quả phòng, chống tội phạm ma túy của các lực lượng chuyên trách

- Năm, phân tích, dự báo và đánh giá đúng tình hình tội phạm về ma túy, nhất là khu vực biên giới; xác định rõ vai trò chủ trì, chủ công, nòng cốt của lực lượng Công an, tham mưu trực tiếp cho cấp ủy, chính quyền, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ các lực lượng trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy, nhất là các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ.

- Tập trung triệt phá các băng nhóm, tổ chức, đường dây tội phạm về ma túy, nhất là các tổ chức, đường dây hoạt động xuyên quốc gia, các băng nhóm tội phạm có vũ trang vận chuyển trái phép ma túy qua biên giới; tổ chức đấu tranh đồng bộ, liên hoàn trên các địa bàn trọng điểm, bắt giữ cả đường dây, đối tượng cầm đầu, truy nguyên nguồn gốc ma túy. Phát hiện và kịp thời đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng xuất, nhập khẩu để vận chuyển trái phép chất ma túy qua cửa khẩu, cảng biển. Ngăn chặn không để tội phạm ma túy lợi dụng Việt Nam làm địa bàn sản xuất, tàng trữ, trung chuyển ma túy quốc tế; làm tốt công tác vận động quần chúng và bắt giữ đối tượng truy nã phạm tội về ma túy.

- Tiến hành theo đúng quy định của pháp luật trong các hoạt động điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ phục vụ công tác truy tố, xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy từ trung ương đến địa phương. Kịp thời rút kinh nghiệm việc thực hiện các kế hoạch phối hợp nhằm bổ sung các nội dung, biện pháp phù hợp để triển khai có hiệu quả các kế hoạch này.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, phối hợp quản lý, giám sát chặt chẽ không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất để sản xuất, điều chế ma túy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự, nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ và kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác phòng, chống ma túy; sửa chữa nâng cấp, bổ sung các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thông tin liên lạc cần thiết, hiện đại để phục vụ công tác, chiến đấu... đảm bảo an toàn, hiệu quả cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy.

5. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy

- Đánh giá đúng thực trạng công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy của Việt Nam trong thời gian qua, nhất là việc thực hiện các cam kết và nghĩa vụ quốc tế trong phòng, chống và kiểm soát ma túy; kết quả đạt được thông qua các chương trình, kế hoạch phối hợp phòng, chống ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm ở cả nội địa và biên giới. Tăng cường hợp tác xác lập các chuyên án chung để tập trung phát hiện, đấu tranh triệt phá các đường dây ma túy quốc tế, bắt giữ, xử lý các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, bóc gỡ tận gốc các đường dây ma túy liên vận quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các Công ước quốc tế về kiểm soát ma túy, các Hiệp định và Thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia. Tăng cường hợp tác, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các quốc gia và vùng lãnh thổ, nhất là các nước, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy có liên quan đến Việt Nam và có tiềm lực về tài chính, khoa học, kỹ thuật công nghệ, kinh nghiệm hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đấu tranh phòng, chống ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và cai nghiện ma túy.

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật về hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy. Nghiên cứu xây dựng mới, bổ sung Hiệp định phòng, chống ma túy với các nước, các cơ quan, tổ chức quốc tế thường xuyên hợp tác có hiệu quả với Việt Nam.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Bộ Công an

a) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Chương trình ở trung ương và địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng cơ chế, chính sách và hướng dẫn cho các bộ, ngành, địa phương để có căn cứ thực hiện Chương trình.

c) Chỉ đạo các đơn vị chức năng chủ trì, phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan tổ chức tập huấn nâng cao năng lực hoạt động nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho cán bộ, chiến sỹ các lực lượng chuyên trách.

d) Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án:

- Dự án 1: “Phòng, chống và kiểm soát ma túy qua biên giới”, gồm:

+ Tiểu dự án 1: “Xây dựng hệ thống phòng ngừa nghiệp vụ phục vụ kiểm soát, ngăn chặn ma túy trên các tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia và các trạm kiểm soát ma túy công khai”.

+ Tiểu dự án 2: “Mua sắm trang bị, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ đặc thù, chuyên dụng để nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy”.

+ Tiểu dự án 3: “Mua sắm trang thiết bị chuyên dụng, phân tích chuyên sâu để truy nguyên nguồn gốc và phát hiện ma túy mới cho lực lượng kỹ thuật hình sự về ma túy”.

Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Dự án 2: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại các địa bàn, tuyến trọng điểm”.

- Dự án 3: “Giải quyết điểm, tụ điểm và chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn”.

- Dự án 4: “Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy”.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo và quản lý thống nhất việc tổ chức phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện, tổ chức giáo dục, dạy nghề, cho vay vốn, tạo việc làm, hỗ trợ hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Nghiên cứu, đề xuất các chế độ, chính sách ưu đãi theo nghề đối với người làm công tác cai nghiện ma túy tại các Cơ sở cai nghiện ma túy.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các bộ, ban, ngành có liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ sau cai khác.

c) Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”.

Dự án bao gồm:

(1) Tiểu dự án 1: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy”.

(2) Tiểu dự án 2: “Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Bộ Quốc phòng

a) Bộ Quốc phòng chỉ đạo lực lượng phòng, chống ma túy của Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển:

- Chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với lực lượng Công an, Hải quan trong phòng, chống tội phạm về ma túy ở khu vực biên giới, cửa khẩu và trên biển theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về kiểm soát và đấu tranh với tội phạm ma túy qua biên giới.

- Tham gia tuyên truyền phòng, chống ma túy, xây dựng địa bàn trong sạch không có tội phạm và tệ nạn ma túy ở khu vực biên giới.

b) Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Mua sắm, trang bị phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ Quốc phòng”.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan xây dựng chính sách huy động các nguồn lực trong nước và quốc tế phục vụ cho công tác phòng, chống ma túy.

5. Bộ Tài chính

a) Tổng hợp kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, ngành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Chỉ đạo lực lượng Hải quan tăng cường năng lực, hiệu quả phòng, chống ma túy, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và tiền chất. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Quân đội thực hiện các nội dung Chương trình. Hàng năm, trang bị thêm các thiết bị, phương tiện, kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ hiện đại phục vụ công tác phòng, chống ma túy của lực lượng Hải quan.

c) Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, kiến thức chính trị, pháp luật cho công chức chuyên trách phòng, chống ma túy. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng, chống ma túy tại các địa bàn hoạt động của lực lượng Hải quan.

d) Tăng cường hợp tác quốc tế với các đối tác liên quan đến công tác phòng, chống ma túy của lực lượng Hải quan.

6. Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các địa phương liên quan tổ chức hướng dẫn thực hiện phác đồ điều trị cắt cơn, giải độc, trị liệu, hồi phục

cho người tham gia cai nghiện ma túy dưới các hình thức. Nâng cao hiệu quả điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế methadone/buprenorphine.

b) Chủ trì, phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện đối với người nghiện, phân loại người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy.

7. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở đổi mới cách thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy theo nội dung Chương trình.

b) Tiếp tục duy trì thời lượng, chuyên trang, chuyên mục, chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện, phối hợp lồng ghép công tác truyền thông phòng, chống ma túy với truyền thông về các chương trình kinh tế - xã hội khác.

c) Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tuyên truyền về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.

8. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, chỉ đạo tổ chức sản xuất, phát hành các sản phẩm tuyên truyền về tác hại của ma túy và các mô hình phòng, chống ma túy.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy; lồng ghép công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch với các chương trình kinh tế - xã hội khác.

9. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo, thống nhất, đồng bộ trong ngành Giáo dục việc tăng cường giảng dạy trong Chương trình chính khóa và tổ chức lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa các nội dung giáo dục về phòng ngừa ma túy cho học sinh, sinh viên ở các cấp học.

b) Chủ trì xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”.

10. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các địa phương, phối hợp với Công an và các ngành chức năng, kiểm tra, phát hiện, tổ chức triệt phá diện tích cây trồng có chứa chất ma túy; tăng cường công tác tuyên

truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, vận động người dân không trồng cây có chứa chất ma túy.

b) Triển khai các chương trình, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi thay thế cây có chứa chất ma túy tại các địa bàn có nguy cơ trồng và tái trồng cao; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và dự án khuyến nông, khuyến lâm để thực hiện.

c) Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án: “Hỗ trợ phát triển sản xuất, khuyến nghị các vật nuôi, cây trồng mới thay thế cây có chứa chất ma túy”.

11. Bộ Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, sử dụng tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại.

b) Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu và sử dụng tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, quản lý đến sản phẩm cuối cùng nhằm phòng tránh thất thoát vào sản xuất trái phép ma túy.

12. Bộ Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; nghiên cứu, đề xuất theo hướng hoàn thiện các chế tài xử lý hành chính, hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy.

13. Bộ Ngoại giao

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan mở rộng hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống ma túy, đặc biệt với các nước có chung đường biên giới, các nước có nhiều người Việt Nam định cư, sinh sống, các quốc gia và vùng lãnh thổ phức tạp về ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam, các nước có nhiều kinh nghiệm về công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện và điều trị cho người nghiện ma túy.

14. Ủy ban Dân tộc

a) Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tự giác chấp hành pháp luật, trong đó có pháp luật phòng, chống ma túy trong đồng bào dân tộc thiểu số; vận động nhân dân không tham gia trồng cây có chứa chất ma túy, không nghe xúi giục, lôi kéo tham gia các hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép ma túy. Lồng ghép, vận dụng kinh phí Chương

trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho các hoạt động phòng, chống ma túy.

b) Chủ trì, xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án: “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”.

15. Văn phòng Chính phủ

Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan giúp Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Chương trình.

16. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy ở cơ quan, đơn vị, đồng thời có trách nhiệm tham gia phối hợp triển khai, thực hiện các nội dung của Chương trình trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

17. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Chính phủ chỉ đạo đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy; áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy; xử lý nghiêm minh, đủ sức răn đe người nghiện, người sử dụng ma túy phạm tội, vi phạm pháp luật và phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc Chương trình.

b) Tham gia nghiên cứu rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy.

c) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan đề xuất Chính phủ, báo cáo Quốc hội nghiên cứu có chính sách đặc thù đối với đối tượng truy nã về tội phạm ma túy là người dân tộc thiểu số ra đầu thú.

d) Tòa án nhân dân tối cao chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án: “Nâng cao năng lực xét xử của Tòa án nhân dân các cấp trong công tác xét xử các vụ án ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

18. Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

a) Tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy tại cộng đồng; phát động phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy” trong xã hội.

b) Gắn kết hiệu quả công tác phòng, chống ma túy với phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội trong việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua tại cơ sở.

c) Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án: “Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy”.

19. Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

20. Đề nghị Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên”.

21. Đề nghị Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Chủ trì xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án: “Tăng cường quản lý, giáo dục con em trong gia đình không tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy”.

22. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Xây dựng kế hoạch, trong đó xác định chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hàng năm và cả giai đoạn gửi Bộ Công an - Cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung.

b) Thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án liên quan lĩnh vực phòng, chống ma túy do địa phương quản lý theo quy định. Tổ chức lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy với các Chương trình kinh tế - xã hội khác.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế của địa phương và khả năng cân đối ngân sách trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Chương trình cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện Chương trình; đồng thời chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí của Chương trình đúng mục đích, hiệu quả.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; báo cáo kết quả với Bộ Công an - Cơ quan quản lý Chương trình về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn theo nội dung và thời gian quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công an - Cơ quan thường trực phòng, chống ma túy của Chính phủ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu Thủ tướng Chính phủ tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình và đề xuất nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

2. Các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình; tổ chức xây dựng và phối hợp triển khai các Dự án trong Chương trình. Định kỳ (6 tháng và hàng năm), sơ kết giữa kỳ (năm 2023) và tổng kết có báo cáo về Bộ Công an để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu và các nguồn hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1497/VPCP-KGVX
V/v phương hướng, nhiệm vụ
trọng tâm và CTCT năm 2022 của
UBQG PCAIDSMTMD

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm (Ủy ban Quốc gia), các bộ, cơ quan thành viên và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm. Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các mặt công tác lớn trong năm 2021 và chỉ đạo phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 như sau:

I. Kết quả công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021:

1. Kết quả:

- Công tác xét nghiệm HIV tiếp tục được mở rộng và đa dạng hóa. Việc cung cấp sinh phẩm tự xét nghiệm qua hệ thống nhà thuốc đã được triển khai tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Chất lượng điều trị HIV/AIDS tiếp tục được duy trì ở mức cao hàng đầu thế giới. Nhiều biện pháp đã được triển khai để đa dạng hình thức cấp thuốc ARV cho người bệnh trong bối cảnh COVID-19, trong đó có mở rộng cấp thuốc nhiều tháng, cấp thuốc qua nhân viên y tế, nhân viên tình nguyện hoặc đơn vị vận chuyển cho các bệnh nhân bị cách ly hoặc trong khu vực bị phong tỏa do COVID-19...

- Hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy tiếp tục được hoàn thiện. Các lực lượng chức năng phát hiện, triệt phá nhiều đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn, hoạt động liên tuyến, liên tỉnh và xuyên quốc gia; số vụ, số đối tượng bắt giữ tiếp tục tăng so với năm 2020. Công tác kiểm soát và quản lý các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần và ngăn chặn, triệt phá diện tích cây trồng có chứa chất ma túy đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, một số địa phương đã có nhiều sáng kiến khắc phục những khó khăn trong việc lập hồ sơ đưa người nghiện vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đã triển khai các giải pháp đổi mới, tăng cường hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phòng ngừa, giảm hại, xây dựng mạng lưới cung cấp các dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm, giảm tội phạm liên quan đến mại dâm; công tác phối hợp liên ngành trong thanh, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ được tăng cường...

2. Khó khăn, hạn chế:

- Tình hình dịch HIV/AIDS tiếp tục diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng số nhiễm mới, đặc biệt các tỉnh thành phố lớn, khu vực đông bằng sông Cửu Long.

Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy và nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM) vẫn cao. Do ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhân lực, tài chính bị giảm sút; cung ứng thuốc, sinh phẩm, vật phẩm bị chậm; tiếp cận dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khó khăn.

- Kết quả đấu tranh với các loại tội phạm về ma túy còn chưa tương xứng với tình hình hoạt động của tội phạm về ma túy hiện nay; trang thiết bị, phục vụ công tác giám định về ma túy còn thiếu; tình hình tái trồng cây chứa chất ma túy hàng năm vẫn diễn biến với nhiều cách thức tinh vi hơn, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, phát hiện, phá nhử và xử lý. Công tác cai nghiện chưa có sự tham gia tích cực của gia đình và bản thân người nghiện; sự phối hợp giữa các ngành trong tạo việc làm ổn định đời sống cho người sau cai nghiện hiệu quả chưa cao.

- Các hoạt động hỗ trợ người bán dâm tiếp cận các chương trình tạo việc làm, giáo dục nghề nghiệp, hỗ trợ vốn tại cộng đồng có hiệu quả chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm tại một số địa phương chưa được chú trọng. Biến tướng về phương thức hoạt động mại dâm dẫn đến khó khăn trong công tác đấu tranh, truy quét, xử lý các hành vi vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm.

- Công tác tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm tuy đã có nhiều đổi mới về nội dung, hình thức song vẫn còn dàn trải, thiếu chiều sâu. Một bộ phận không nhỏ thanh, thiếu niên còn chưa nhận thức đúng về tác hại của ma túy tổng hợp và thiếu kỹ năng phòng tránh tệ nạn xã hội.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ, phục vụ công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm ở nhiều địa phương còn khó khăn, hạn chế, nhất là ở cấp cơ sở.

II. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022:

Để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2022, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương quán triệt và tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ công tác trọng tâm và Chương trình công tác năm 2022 (ban hành kèm theo) như sau:

1. Công tác tuyên truyền:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm theo phương châm hướng về cơ sở, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, mại dâm, các nhóm nguy cơ cao; tăng cường sử dụng mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền; duy trì, phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

- Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet, mạng xã hội đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; gửi tin nhắn, thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trên hệ thống điện thoại di động. Xây dựng, đa dạng hóa các chương trình, phóng sự, phim tài liệu, bản tin... tuyên truyền; tăng cường phát sóng vào các khung giờ có nhiều người theo dõi.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống ma túy tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao, học sinh, sinh viên, người lao động, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng và đồng bào dân tộc thiểu số, người có chức sắc trong các vùng tôn giáo; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân không trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy tại các vùng trọng điểm.

- Tổ chức triển khai các hoạt động nhân Tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày quốc tế phòng, chống ma túy, Ngày toàn dân phòng, chống ma túy; Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và Ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS.

2. Về phòng, chống HIV/AIDS:

- Đa dạng và mở rộng xét nghiệm HIV, đặc biệt là xét nghiệm HIV tại cộng đồng và tự xét nghiệm HIV, phần đầu phát hiện mới 10.000 trường hợp nhiễm HIV.

- Duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cho trên 50.000 bệnh nhân; mở rộng triển khai thí điểm cấp thuốc Methadone nhiều ngày.

- Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho 45.000 khách hàng các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV, đặc biệt là nhóm MSM.

- Mở rộng điều trị ARV cho 170.000 bệnh nhân HIV/AIDS; tiếp tục duy trì chất lượng điều trị ở mức độ cao, tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng Virus dưới ngưỡng ức chế đạt trên 95%.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo tài chính bền vững cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt kế hoạch hoặc đề án bảo đảm tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS và phân bổ ngân sách địa phương hằng năm cho phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch được phê duyệt; 75% bệnh nhân HIV/AIDS được điều trị ARV qua nguồn BHYT.

3. Về phòng, chống ma túy:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025; Thông báo kết luận số 330/TB-VPCP ngày 09 tháng 12 năm 2021 và 349/TB-VPCP ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham mưu thường trực và lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra; tiếp tục thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống ma túy.

- Chủ động làm tốt công tác nắm, phân tích, dự báo và đánh giá tình hình. Nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy từ trung ương đến địa phương. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy; triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, phương án đấu tranh phòng, chống ma túy trên truyền trọng điểm. Triển khai mô hình “03 lớp” đấu tranh phòng, chống ma túy ...

- Tập trung thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản theo 05 lĩnh vực: (1) Phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy; (2) Phòng, chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; (3) Phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; (4) Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; (5) Quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất để sản xuất, điều chế ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự, nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy.

- Khai thác tối đa hiệu quả của hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu căn cước công dân để phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Tập trung triển khai các giải pháp, biện pháp nhằm kiềm chế phát sinh người nghiện mới, người sử dụng trái phép chất ma túy. Quản lý chặt chẽ, không để người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật.

- Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an xã chính quy trong công tác phòng, chống ma túy ngay từ cơ sở.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn về chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy ở các địa phương theo quy định mới. Nghiên cứu các bài thuốc hỗ trợ cắt cơn cho người nghiện ma túy phù hợp với các loại ma túy khác nhau. Nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện theo quy định của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì, mở rộng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; nghiên cứu, xây dựng và triển khai mô hình thí điểm hỗ trợ, tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người nghiện ma túy với sự tham gia của Tòa án. Triển khai có hiệu quả công tác rà soát, lập hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tạo công ăn việc làm giúp người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

4. Về phòng, chống mại dâm:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm; phát triển các chương trình, bộ tài liệu hướng dẫn, truyền thông, tuyên truyền phòng, chống mại dâm; nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn hình thành mạng lưới cung cấp dịch vụ, các gói dịch vụ hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ kỹ thuật xây dựng mô hình thí điểm có hiệu quả ở một số địa phương.

- Xây dựng tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm triển khai một cách toàn diện và hiệu quả công tác phòng chống mại dâm thông qua xây dựng, ký kết và tổ chức triển khai các quy chế phối hợp; kế hoạch phối hợp thực hiện công tác phòng, chống mại dâm năm 2022; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống mại dâm tại một số địa phương trọng điểm.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm với các chương trình, dự án ở địa phương; tăng cường bố trí vốn ngân sách địa phương cho công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa và công tác cai nghiện ma túy; tăng cường công tác phối hợp liên ngành, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo giữa các cơ quan, ban ngành liên quan ở địa phương; tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ.

6. Các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2022 của Ủy ban Quốc gia; báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2022.

7. Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các cơ quan, địa phương liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2022 của Ủy ban Quốc gia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- PTTg Vũ Đức Đam (đề b/c);
- TANDTC, VKSNDTC;
- Các thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- V01, C04 (BCA);
- Cục PCTNXH (Bộ LĐTBXH);
- Cục PC HIV/AIDS (BYT);
- Viện nghiên cứu và ứng dụng PCMT (PSD);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, NC, KHTC;
- Lưu: VT, KGVX (3) CD.

110

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2022
CỦA ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
(Kèm theo công văn số: 1497/VPCP-KGVX ngày 10 tháng 3 năm 2022)



TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong CTCT năm 2022 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành liên quan	Bộ Tư pháp	Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2022	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kiến nghị toàn UBQG PCAIDSMITMD và Ban chỉ đạo PCAIDSMITMD các cấp	Bộ Công an, VPCP	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II
4.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
5.	Sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về "Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy"	BCA	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý III - IV
6.	Tổ chức đào tạo, tập huấn về Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là ở cấp cơ sở theo các lĩnh vực: đấu tranh phòng, chống ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý người nghiện; công tác cai nghiện và quản lý sau cai; công tác xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị nghiện ma túy.	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II - IV

7.	Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất	Bộ Công an	Các Bộ: Công Thương, NNPTNT, Y tế, Tư pháp...	Quý I - II
8.	Tổ chức các hoạt động hợp tác song phương và đa phương về PCMT theo các thỏa thuận đã ký kết	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý I - IV
9.	Tổ chức giao ban Cơ quan Thường trực phòng, chống ma túy các đơn vị, địa phương; duy trì các hoạt động và phát huy vai trò của Tổ chuyên viên liên ngành PCMT	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
10.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án “Phòng, chống và kiểm soát ma túy qua biên giới” và các tiểu dự án.	Bộ Công an	BQP, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương	Quý I - II
11.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án “Đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại các địa bàn, tuyến trọng điểm”	Bộ Công an	BQP, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương	Quý I - II
12.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án “Giải quyết điểm, tụ điểm và chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn”	Bộ Công an	BQP, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
13.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án “Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy”	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, BQP, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
14.	Nghiên cứu đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản giải thích, hướng dẫn các điều luật còn có cách hiểu khác nhau trong Chương XX - Các tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để có sự thống nhất trong nhận thức giữa các cấp, các ngành áp dụng khi giải quyết các vụ án về ma túy	Bộ Công an, TANDTC, VKSNDTC	Bộ Tư pháp	Quý II - IV

15.	Tăng cường công tác quản lý đối tượng liên quan đến ma túy; thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; thực hiện các giải pháp giữ vững số xã, phường, thị trấn không có ma túy; giảm số xã, phường, thị trấn có ma túy và trọng điểm về ma túy	Bộ Công an	BQP, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
16.	Khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu căn cước công dân phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an xã chính quy trong công tác PCMT ngay từ cơ sở	Bộ Công an	Bộ LĐTBXH, Bộ TTTT, các địa phương	Quý I - IV
17.	Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy	Bộ Công an	BQP, Bộ Tài chính, các địa phương	Quý I - IV
18.	Tổ chức Tháng hành động PCMT, Ngày quốc tế PCMT và Ngày toàn dân PCMT	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
19.	Kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa	Các Bộ: Công an, Công Thương, Tài chính, Y tế, NNPTNT	Các địa phương	Quý I - IV
20.	Tuyên truyền phòng, chống ma túy với các nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, chú trọng sử dụng mạng xã hội, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, các nhóm nguy cơ cao, nhất là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên	Các Bộ: Công an, TTTT, GD-ĐT; VTV, VOV, TTXVN	Các địa phương	Quý I - IV
21.	Nghiên cứu, đề xuất quản lý chặt chẽ từ khâu cấp phép tiền chất đến hậu kiểm việc sử dụng tiền chất, không để thất thoát vào các mục đích bất hợp pháp; quy định hướng dẫn cụ thể về kinh doanh kho bãi tiền chất, quy định chế độ báo cáo thống kê định kỳ 6 tháng, năm về tiền chất cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về hóa chất phù hợp với chế độ báo cáo thống kê về ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Hóa chất	Bộ Công Thương	Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Quý II - IV

22.	Đánh giá năng lực, công suất của cơ sở cai nghiện công lập, đề xuất phương án bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và nhân sự đáp ứng quy định, đủ khả năng tiếp nhận người cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, các địa phương	Quý I - IV
23.	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý về phòng, chống mại dâm; thực hiện các nghiên cứu, đánh giá nhằm đưa ra những đề xuất, sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh phòng, chống mại dâm	Bộ LĐTBXH	Bộ Tư pháp, các địa phương	Quý I - IV
24.	Phát triển các chương trình, bộ tài liệu hướng dẫn, truyền thông, tuyên truyền phòng, chống mại dâm; nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn hình thành mạng lưới cung cấp dịch vụ, các gói dịch vụ hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ kỹ thuật xây dựng mô hình thí điểm có hiệu quả ở một số địa phương	Bộ LĐTBXH	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý II - IV
25.	Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống mại dâm tại một số địa phương trọng điểm	Bộ LĐTBXH	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý II - IV
26.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiên ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy” và các tiểu dự án	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
27.	Triển khai Chương trình phối hợp công tác giữa UBQG PCAIDSMITMD với Tòa án nhân dân tối cao giai đoạn 2020 - 2025 (số 274/CTr PHCT ngày 14 tháng 7 năm 2020)	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, TANDTC	Quý I - IV
28.	Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác điều trị, tư vấn, cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế; ĐH Y Hà Nội, ĐH LDXH, ĐH Y dược TP HCM	Quý II - IV
29.	Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thí điểm mô hình hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người nghiện ma túy có sự tham gia của Tòa án	Bộ LĐTBXH, TANDTC, UBND TP HCM, Hà Nội, Đà Nẵng	Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Quý I - IV

30.	Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn về chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy cho Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ sở y tế	Bộ Y tế	Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
31.	Kiểm tra, giám sát và hỗ trợ tăng cường năng lực phòng, chống HIV/AIDS của các địa phương, đặc biệt là tuyến tỉnh	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I - IV
32.	Đa dạng và mở rộng xét nghiệm HIV, đặc biệt là xét nghiệm HIV tại cộng đồng và tự xét nghiệm HIV, phân đầu phát hiện mới 10.000 trường hợp nhiễm HIV	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I - IV
33.	Duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone cho trên 50.000 bệnh nhân; mở rộng triển khai thí điểm cấp thuốc Methadone nhiều ngày	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
34.	Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho 45.000 khách hàng các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV, đặc biệt là nhóm MSM	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I - IV
35.	Mở rộng điều trị ARV cho 170.000 bệnh nhân HIV/AIDS; tiếp tục duy trì chất lượng điều trị ở mức độ cao, tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng Virus dưới ngưỡng ức chế đạt trên 95%.	Bộ Y tế	BCA; Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
36.	Đa dạng, đổi mới truyền thông phòng, chống HIV/AIDS; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống AIDS (1/12) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Y tế	Bộ TTTT, VTV, VOV, TTXVN, các địa phương	Quý IV
37.	Triển khai các biện pháp đảm bảo tải chính bền vững cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt kế hoạch hoặc đề án bảo đảm tải chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS và phân bổ ngân sách địa phương hàng năm cho phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch được phê duyệt; 75% bệnh nhân HIV/AIDS được điều trị ARV qua nguồn BHYT	Bộ Y tế	Bộ Tài chính, các địa phương	Quý I - IV
38.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án "Mua sắm, trang bị phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ Quốc phòng"	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT	Quý I - II
39.	Tăng cường tuần tra, kiểm soát chặt chẽ chế biến giới, cửa khẩu, cảng biển, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hoạt động mua bán, vận chuyển ma túy, hoạt động lợi dụng xuất nhập cảnh để đưa nạn nhân bán ra nước ngoài	Bộ Quốc phòng (BĐBP, CSB)	Bộ Công an	Quý I - IV

40.	Triển khai đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy, mua bán người ở khu vực biên giới, biển và hải đảo	Bộ Quốc phòng (BĐBP, CSB)	Bộ Công an	Quý I - IV
41.	Đẩy mạnh tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy gắn với phòng, chống mại dâm ở khu vực biên giới, biển đảo	Bộ Quốc phòng (BĐBP, CSB)	Bộ Công an	Quý I - IV
42.	Tiếp tục triển khai, mở rộng mô hình “Quần dân y kết hợp cai nghiện tại cộng đồng”	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
43.	Triển khai Chương trình phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm ở các tuyến biên giới, vùng biển đảo	Bộ Quốc phòng	Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, BCA, các địa phương liên quan	Quý I - IV
44.	Nghiên cứu, rà soát đưa nội dung giáo dục phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội tích hợp vào các môn học trong chương trình chính khóa và hoạt động trải nghiệm cho học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, BCA, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I - IV
45.	Nghiên cứu xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho học sinh Trung học phổ thông, sinh viên Đại học, Cao đẳng sư phạm	Bộ GD-ĐT	Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, BCA, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I - IV
46.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an	Tháng 6
47.	Xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT	Quý I - II

48.	Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng về công tác phòng, chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
49.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho thanh, thiếu niên, cán bộ Đoàn, Đội của các nhà trường trên toàn quốc	Bộ GD-ĐT	TW Đoàn TNCS HCM, các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
50.	Triển khai bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy” và tổ chức tập huấn cho giáo viên, phụ huynh và học sinh	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, đơn vị liên quan, PSD	Quý I - IV
51.	Xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, BCA, các cơ quan, đơn vị liên quan, PSD	Quý II - IV
52.	Nghiên cứu, đề xuất theo hướng hoàn thiện các chế tài xử lý hành chính, hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH	Quý I - IV
53.	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan, bảo đảm kinh phí cho công tác lập hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy	Bộ Tài chính	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
54.	Các nhà mạng viễn thông gửi tin nhắn, thông điệp tuyên truyền phòng, chống ma túy trên hệ thống điện thoại di động, đặc biệt là trong thời gian hưởng ứng “Tháng hành động phòng, chống ma túy” và “Ngày toàn dân phòng, chống ma túy 26/6”	Bộ TTTT	Bộ Công an	Quý I - IV
55.	Xây dựng, đa dạng hóa các chương trình, phóng sự, phim tài liệu, bản tin... tuyên truyền phòng, chống ma túy; tăng cường phát sóng vào các khung giờ có nhiều người theo dõi	Bộ TTTT, VTV, VOV, TTXVN	Bộ Công an, các địa phương	Quý I - IV
56.	Tiếp tục duy trì thời lượng, chuyên trang, chuyên mục, chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện, phối hợp lồng ghép công tác truyền thông phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm với truyền thông về các chương trình kinh tế - xã hội khác	Bộ TTTT	BCA, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, VOV, VTV, TTXVN, CTTĐTCTP	Quý I - IV

57.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tuyên truyền về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.	BộTTTT	BCA, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương	Quý I - II
58.	Tăng thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy, về hậu quả và tác hại của việc sử dụng, sản xuất và buôn bán ma túy đối với mỗi cá nhân, gia đình và xã hội; tập trung vào các loại ma túy tổng hợp, chất hướng thần mới đang có xu hướng lan rộng trong giới trẻ.	BộTTTT, VOV, VOV, TTXVN, CTTĐTCP	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
59.	Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ phóng viên, biên tập viên chuyên trách thực hiện công tác tuyên truyền về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	BộTTTT, VOV, VTV, TTXVN, CTTĐTCP	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
60.	Xã hội công tác truyền thông; xây dựng và truyền tải thông điệp phòng, chống ma túy trên các báo, tạp chí, trang thông tin, mạng xã hội, tin nhắn điện thoại di động...	BộTTTT	Bộ Công an	Quý II - IV
61.	Duy trì và tăng cường công tác tuyên truyền trên đa nền tảng để tăng diện bao phủ nội dung và khả năng tiếp cận của khán giả đối với các nội dung tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	BộTTTT, VOV, VTV, TTXVN, CTTĐTCP	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
62.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (TCHQ)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
63.	Nghiên cứu, đề xuất quy định cụ thể về việc miễn giảm tiền thuế đất, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư vào hoạt động cai nghiện ma túy, hỗ trợ quản lý sau cai nghiện ma túy (theo khoản 8 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021) trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai, Luật Thuế, Luật Đầu tư	Các Bộ: TNMT, Tài chính, KHĐT	Các Bộ: Công an, LĐTBXH, Tư pháp	Quý II - IV
64.	Mở rộng hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, đặc biệt với các nước có chung đường biên giới, các nước có nhiều	Bộ Ngoại giao	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế,	Quý I - IV

	người Việt Nam định cư, sinh sống, các quốc gia và vùng lãnh thổ phức tạp về ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam...		các địa phương liên quan	
65.	Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch và gia đình	Bộ VH TT DL	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐ TBXH	Quý II - IV
66.	Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, vận động người dân không trồng cây có chứa chất ma túy	Bộ NN PT NT	Bộ Công an, các địa phương liên quan	Quý I - IV
67.	Hướng dẫn, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng thay thế để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho các hộ dân, góp phần phòng, chống việc tái trồng cây có chứa chất ma túy	Bộ NN PT NT	UBND, Bộ LĐ TBXH, các địa phương liên quan	Quý I - IV
68.	Kiểm tra, phát hiện, tổ chức triệt phá diện tích cây trồng có chứa chất ma túy	Bộ NN PT NT	Bộ Công an, BDBP, các địa phương	Quý I - IV
69.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án: “Hỗ trợ phát triển sản xuất, khuyến nghị các vật nuôi, cây trồng mới thay thế cây có chứa chất ma túy”	Bộ NN PT NT	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, UBND, BDBP, các địa phương	Quý I - II
70.	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, chấp hành pháp luật phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong đồng bào dân tộc thiểu số; vận động nhân dân không tham gia trồng cây có chứa chất ma túy, không nghe xúi giục, lôi kéo tham gia các hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép ma túy.	Ủy ban Dân tộc	BDBP, các địa phương liên quan	Quý I - IV
71.	Lồng ghép, vận dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho các hoạt động phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Ủy ban Dân tộc	Bộ Công an, Bộ LĐ TBXH, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - IV

72.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”	Ủy ban Dân tộc	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
73.	Tổng kết thực tiễn giải quyết, xét xử các vụ án về ma túy và xem xét các hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc làm cơ sở xây dựng, ban hành các Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán TANDTC và phát triển án lệ	Tòa án nhân dân tối cao	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý I - IV
74.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Nâng cao năng lực xét xử của Tòa án nhân dân các cấp trong công tác xét xử các vụ án ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”	Tòa án nhân dân tối cao	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
75.	Xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên”	TW Đoàn TNCS HCM	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
76.	Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của đoàn về tác hại của ma túy, tệ nạn mại dâm, phương thức thủ đoạn của tội phạm ma túy, nâng cao nhận thức và tính chủ động phòng tránh cho thế hệ trẻ	TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương	Quý II - IV
77.	Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy, tệ nạn mại dâm; hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện và cai nghiện ma túy, người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng	TW Đoàn TNCS HCM	BCA, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý II - IV
78.	Gắn kết hiệu quả công tác phòng, chống ma túy với phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội trong việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua ở cơ sở	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV

79.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy”	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
80.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”	TLD LDVN	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II
81.	Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông để tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tới công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân	TLD LDVN	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
82.	Xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai Dự án “Tăng cường quản lý, giáo dục con em trong gia đình không tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy”.	Hội LHPNVN	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT, các địa phương liên quan	Quý I - II

II. HỆ THỐNG VĂN BẢN DO BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH

Chương trình

5 Năm

Số: 633 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống
ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 03 năm 2021;

Căn cứ Quyết định 1452/QĐ-TTg ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025.

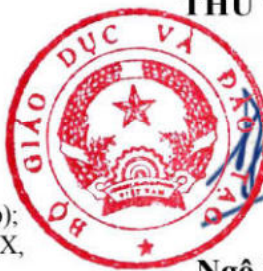
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Ban*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (KGVX) (để b/c);
- Bộ Công an (để phối hợp);
- Bộ LĐTBXH (để phối hợp);
- Các Thủ trưởng (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để phối hợp);
- Các Vụ GDMN, GDTH, GDTrH, GDDT, GDTX, GDĐH, GDQPAN;
- Các Sở GDĐT (để thực hiện);
- Các Đại học, Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả 09 nhiệm vụ, 05 giải pháp trong Chương trình Phòng chống ma túy (PCMT) giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt tại Quyết định 1452/QĐ-TTg ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của ngành Giáo dục các cấp với các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn ma túy cho cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động (gọi chung là nhà giáo) và người học.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn ma túy trong ngành Giáo dục, góp phần giữ vững kỉ cương pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường ổn định, an toàn để xây dựng và phát triển đất nước.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành và kỹ năng PCMT cho đội ngũ nhà giáo và học sinh, sinh viên (HSSV) trong các cơ sở giáo dục.

4. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai thực hiện kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch đã đề ra; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, các đơn vị chủ động, tích cực tham mưu triển khai kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu đến hết năm 2023, 100% cán bộ, giáo viên cốt cán của các trường trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng sư phạm được tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về PCMT; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các kiến thức PCMT với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp cho 100% học sinh trung học phổ thông và sinh viên các trường đại học, cao đẳng sư phạm.

2. Phần đầu đến hết năm 2024, 100% cán bộ, giáo viên cốt cán của các

trường trung học cơ sở được tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về PCMT; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các kiến thức PCMT với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp cho 100% học sinh trung học cơ sở.

3. Phần đầu đến hết năm 2025, 100% cán bộ, giáo viên cốt cán của các trường tiểu học được tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về PCMT; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các kiến thức PCMT với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp cho 100% học sinh tiểu học.

4. Phần đầu đến năm 2025, 100% đội ngũ nhà giáo, học sinh của các cơ sở giáo dục phổ thông và sinh viên các trường đại học, cao đẳng sư phạm trong cả nước được trang bị kiến thức cơ bản về tác hại của ma túy và các kỹ năng phòng ngừa ma túy.

5. Phần đầu đến năm 2025, cơ bản 100% trường học trên cả nước đạt tiêu chí “Trường học không có ma túy”.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ngành Giáo dục các cấp xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình PCMT đến năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 1452/QĐ-TTg ngày 31/8/2021.

2. Xây dựng tài liệu hướng dẫn tăng cường giảng dạy trong chương trình chính khóa và tổ chức lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa các nội dung về phòng ngừa ma túy cho HSSV của các cấp học phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức và kỹ năng PCMT cho đội ngũ nhà giáo ở các cơ sở giáo dục có năng lực chỉ đạo, tổ chức thực hiện giảng dạy, tích hợp vào chương trình chính khóa, lồng ghép tuyên truyền, giáo dục trong các hoạt động giáo dục của nhà trường; có đủ năng lực tư vấn giải quyết các vướng mắc liên quan đến vấn đề phòng chống ma túy cho HSSV khi cần.

4. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức phòng, chống tệ nạn ma túy; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác PCMT; thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng nhằm động viên kịp thời những điển hình tiêu biểu trong công tác PCMT trong trường học.

5. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lý HSSV, không để học sinh, sinh viên tham gia các tệ nạn ma túy và các vi phạm pháp luật; thiết lập các kênh tổ giác qua môi trường mạng, mạng xã hội.

6. Phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự khu vực trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; kịp thời nắm bắt thông tin, phát hiện sớm để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm pháp luật, tội phạm trong HSSV liên quan đến tệ nạn ma túy.

7. Phát động phong trào các nhà trường tham gia phòng, chống tệ nạn ma túy; đề cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở giáo dục, gia đình người học. Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến thông tin cho các thành viên trong cơ sở giáo dục về nguy cơ, tác hại, hậu quả của tệ nạn ma túy; đặc biệt là phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi của tội phạm.

8. Tổ chức kiểm tra đôn đốc triển khai thực hiện tại các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn phức tạp về PCMT; tổ chức sơ kết công tác phòng, chống tệ nạn ma túy theo từng năm đến năm 2024 và tổng kết năm 2025; rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống trong tình hình mới.

9. Quan tâm, ưu tiên bố trí nguồn lực triển khai công tác PCMT theo khả năng, điều kiện của ngành, địa phương, cơ sở giáo dục trong từng năm, đến năm 2025; tăng cường đầu tư, hỗ trợ trang bị thiết bị để tuyên truyền, giáo dục PCMT cho HSSV đối với các nhà trường ở vùng kinh tế khó khăn.

10. Cụ thể hóa chủ trương “Xã hội hóa” của Chính phủ về công tác PCMT nhằm huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào công tác này, giảm các chi phí cho công tác PCMT từ ngân sách quốc gia.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Giao cho Vụ Giáo dục chính trị và Công tác học sinh, sinh viên chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Xây dựng Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”, nội dung cụ thể trong Phụ lục (kèm theo Kế hoạch này).

- Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị chức năng của các bộ, ban, ngành trung ương để tham mưu chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng tài liệu hướng dẫn giảng dạy trong chương trình chính khóa và tổ chức lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa các nội dung về phòng ngừa ma túy cho HSSV của các cấp học phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chủ trì việc tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán của các cấp học trong toàn ngành về công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng về PCMT.

- Phối hợp với các tổ chức, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMT trong trường học đến năm 2025.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra đôn đốc triển khai thực hiện tại các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn phức tạp về PCMT.

b) Các Vụ Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Đại học, Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Dân tộc, Giáo dục Quốc

Binh

PHỤ LỤC

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDDT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Năm 2022			
1	Xây dựng Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”	Vụ GDCTHSSV	Cục V01 - Bộ CA, các Vụ KHTC, PC, GDMN, GDTT, GDTH, GDTX, GDEH, GDPQAN, GDTC và Viện PSD	Tháng 5/2022
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục năm 2022	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6/2022
3	Tổ chức phát động hưởng ứng tháng hành động PCMT năm 2022; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng về PCMT cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6-11/2022
4	Rà soát tài liệu, chương trình giảng dạy chính khóa, hoạt động trải nghiệm về PCMT cho học sinh THPT	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 7/2022
5	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT cho học sinh THPT, sinh viên ĐHQ, CĐSP	Vụ GDCTHSSV	BST, TBT và các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 7-12/2022
II	Năm 2023			

Bach

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục năm 2023	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 02/2023
2	Rà soát tài liệu, chương trình giảng dạy chính khóa, hoạt động trải nghiệm về PCMT cho học sinh THCS	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 03/2023
3	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT cho học sinh THCS	Vụ GDCTHSSV	BST, TBT và các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 4-12/2023
4	Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán của trường THPT, ĐH, CĐSP về công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6, 7/2023
5	Tổ chức phát động hưởng ứng tháng hành động PCMT năm 2023; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng về PCMT cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6-11/2023
6	Triển khai đầu tư, hỗ trợ trang bị thiết bị để tuyên truyền, giáo dục PCMT cho ISSV đối với các nhà trường ở vùng kinh tế khó khăn khu vực phía Bắc (nếu có kinh phí đầu tư)	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01-12/2023
7	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc một số cơ sở đóng trên địa bàn phức tạp về PCMT	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 10/2023
III	Năm 2024			
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục năm 2024	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 02/2024

Bach

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Rà soát tài liệu, chương trình giảng dạy chính khóa, hoạt động trải nghiệm về PCMT cho học sinh tiểu học	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 03/2024
3	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT cho học sinh tiểu học	Vụ GDCTHSSV	BST, TBT và các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 4-12/2024
4	Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán của trường THCS về công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6,7/2024
5	Tổ chức phát động hưởng ứng tháng hành động PCMT năm 2024; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng về PCMT cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6-11/2024
6	Triển khai đầu tư, hỗ trợ trang bị thiết bị để tuyên truyền, giáo dục PCMT cho HSSV đối với các nhà trường ở vùng kinh tế khó khăn khu vực miền Trung, Tây Nguyên (nếu có kinh phí đầu tư)	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01-12/2024
7	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc một số cơ sở đóng trên địa bàn phức tạp về PCMT	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 10/2024
IV	Năm 2025			
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục năm 2025	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 02/2025
2	Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán của trường tiểu học về công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6,7/2025

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Tổ chức phát động hưởng ứng tháng hành động PCMT năm 2025; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng về PCMT cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6-11/2025
4	Triển khai đầu tư, hỗ trợ trang bị thiết bị để tuyên truyền, giáo dục PCMT cho HSSV đối với các nhà trường ở vùng kinh tế khó khăn khu vực phía Nam (nếu có kinh phí đầu tư)	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01-12/2025
5	Tổ chức tổng kết Dự án và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 8-12/2025



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 356 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/03/2021;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng CP Phạm Minh Chính (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng BCĐ 138/CP (để b/c);
- Ủy ban PC AIDS, ma túy, mại dâm (để ph/h);
- Bộ Công an, Bộ LĐTBXH (để ph/h);
- TƯ Đoàn TNCSHCM, Hội SV Việt Nam (để ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố (để ph/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để ph/h);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ GDĐT (để th/h);
- Các sở GDĐT, đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng sư phạm (để th/h);
- Đảng Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh



DỰ ÁN

“Tăng cường tác tác phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 356 /QĐ-BGDĐT ngày 03 tháng 02 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA DỰ ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- a) Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;
- b) Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;
- c) Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;
- d) Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;
- d) Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025.

2. Căn cứ thực tiễn

Theo báo cáo của cơ quan chuyên môn, trên thực tế hiện có hàng trăm loại ma túy đang lưu hành trái phép. Ma túy đang ngày càng phổ biến bởi sự đa dạng về chủng loại, giá thành rẻ, dễ cất giấu, sử dụng, nhiều em từ 13-14 tuổi đã bắt đầu sử dụng ma túy. Hình thức mua bán, tàng trữ ngày càng tinh vi khiến gia đình, giáo viên và bạn bè khó phát hiện. Nguy hiểm hơn cả là ma túy tổng hợp, ma túy đá bởi rất phổ biến mà tính độc hại rất cao. Đáng báo động, việc sử dụng ma túy tổng hợp và các chất gây rối loạn tâm thần tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và các vụ án hình sự. Nhiều vụ việc đau lòng xảy ra trong thời gian vừa qua, những đối tượng còn rất trẻ gây án trong trạng thái “ngáo đá”, mất kiểm soát tâm thần, gây bức xúc, lo lắng trong nhân dân. Ngoài ra, chất gây nghiện này không chỉ làm hủy hoại sức khỏe, làm hao tổn tiền bạc của gia đình mà còn để lại nhiều hệ lụy cho giới trẻ. Người nghiện ma túy sẽ bị ảnh hưởng: chức năng thải độc giảm, dẫn đến tình trạng suy nhược toàn thân, suy giảm sức lao động; trường hợp sử dụng ma túy quá liều có thể bị đột tử.

Do vậy, bảo vệ thế hệ trẻ tránh xa hiểm họa ma túy là một trong những thông điệp được đưa ra trong kế hoạch của Chính phủ, của ngành Giáo dục về công tác phòng chống tác hại ma túy đối với học sinh, sinh viên (HSSV) nhiều năm nay. Đó chính là nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhân dân, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh, sinh viên trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn ma túy. Từ đó, mỗi

cá nhân, tập thể kiên quyết phòng, chống và ngăn chặn không để xảy ra tệ nạn ma túy xâm nhập vào trường học.

Ngành Giáo dục có gần 23 triệu học sinh, sinh viên và trên 1 triệu cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, chiếm khoảng 1/4 dân số cả nước. Đây là lực lượng quan trọng đối với tương lai của quốc gia, dân tộc. Nhận thức rõ nhiệm vụ, trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy trong các nhà trường, những năm qua Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như toàn ngành Giáo dục luôn chú trọng, quan tâm chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp cụ thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng, chống ma túy trong các nhà trường. Tuy nhiên, tệ nạn ma túy hiện nay diễn ra ngày càng phức tạp, tinh vi, hình thức xâm nhập vào các trường học ngày càng đa dạng. Vì vậy, công tác phòng chống ma túy trong các nhà trường đòi hỏi phải được thực hiện một cách quyết liệt, mạnh mẽ, bài bản và cần phải được thực hiện một cách thống nhất về tổ chức chỉ đạo, đồng thời có các giải pháp đồng bộ, căn cơ, sáng tạo, phù hợp trong môi trường giáo dục. Việc tổ chức giáo dục tốt cho học sinh, sinh viên về phòng, chống ma túy cũng chính là xây dựng thế hệ trẻ khỏe mạnh cả về thể chất, tâm hồn, có bản lĩnh chính trị vững vàng; có ý chí rèn luyện, học tập, lập thân, lập nghiệp; có kỹ năng sống, xây dựng môi trường học tập lành mạnh.

Từ thực trạng trên, để nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống ma túy (PCMT) trong trường học, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Dự án *“Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”*.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao về kiến thức, nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống ma túy cho người học, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động được thực hiện trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; các Đại học, Học viện; các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm (sau đây gọi chung là các nhà trường).

2. Đối tượng: Người học, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của nhà trường (sau đây gọi chung là thành viên nhà trường).

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm của thành viên nhà trường trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy đối với thế hệ trẻ ở trong và ngoài nhà trường;

b) Phối hợp huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị chung tay tham gia công tác PCMT nhằm tạo ra phong trào rộng khắp cả nước và xây dựng cơ chế tự phòng vệ cho toàn xã hội trước sự tấn công của tệ nạn ma túy;

c) Sử dụng đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn ma túy tác động vào thế hệ trẻ và ngăn chặn ma túy xâm nhập học đường, đặc biệt là các trường học thuộc khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy, góp phần làm giảm số người nghiện, sử dụng ma túy trong cả nước.



2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% nhà trường xác định được thực trạng công tác PCMT trong nhà trường (ưu điểm, nhược điểm, nguyên nhân hạn chế, yếu kém); hiệu quả của việc tuyên truyền, giáo dục PCMT cho các thành viên nhà trường, từ đó đề xuất các biện pháp tiếp cận mới, tổng quát và hiệu quả hơn;

b) 100% nhà trường tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về PCMT với các hình thức, nội dung phù hợp với các nhà trường.

c) Ít nhất 90% cán bộ, giáo viên, giảng viên, nhân viên nhà trường được trang bị kiến thức và kỹ năng PCMT để có đủ năng lực thực hiện được việc tăng cường lồng ghép, tích hợp nội dung tuyên truyền, giáo dục PCMT trong giảng dạy chính khóa, hoạt động trải nghiệm và giải quyết các vướng mắc liên quan đến vấn đề ma túy cho học sinh, sinh viên khi cần;

d) 100% nhà trường thành lập Ban chỉ đạo PCMT thực hiện nhiệm vụ thường xuyên gắn với nhiệm vụ, hoạt động của nhà trường trong từng năm học; thiết lập được đường dây nóng tiếp nhận thông tin, phản ánh, tư vấn, hỗ trợ và có giải đáp phù hợp, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác PCMT trong trường học.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Kịch bản toàn bộ máy chỉ đạo, tổ chức thực hiện

a) Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường kiện toàn Ban chỉ đạo PCMT;

b) Ban chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về PCMT trong trường học và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ PCMT trong trường học.

2. Tổ chức nắm bắt thực trạng tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy tại các nhà trường

a) Ngành Giáo dục chủ động phối hợp với ngành Công an, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành Y tế và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức điều tra, khảo sát, thống kê danh sách thành viên có liên quan đến tệ nạn ma túy để xử lý theo quy định của luật pháp. Nhà trường phối hợp với gia đình và địa phương tổ chức cai nghiện đối với các trường hợp thành viên nghiện ma túy;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát hiện sớm thành viên có nguy cơ liên quan đến ma túy để tư vấn, giúp đỡ kịp thời;

c) Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, hội nghị tại các khu vực phức tạp về ma túy để đánh giá thực trạng tình hình công tác tổ chức phòng, chống ma túy của nhà trường;

d) Xây dựng cơ chế thống kê, báo cáo thường xuyên theo định kỳ và báo cáo đột xuất về công tác PCMT và biện pháp xử lý thành viên nhà trường liên quan đến tệ nạn ma túy.



3. Tổ chức truyền thông phòng, chống ma túy trong nhà trường

a) Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMT trong nhà trường cho HSSV, cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông phòng, chống ma túy cho các thành viên trong nhà trường;

- Tổ chức tuyên truyền trên các website, cổng thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng;

- Phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương, hàng năm tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCMT, nhằm tạo ra sân chơi lành mạnh, bổ ích cho HSSV; định kỳ một năm 02 lần phối hợp tổ chức cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thông tin chuyên đề về PCMT cho HSSV tại nhà trường;

- Tổ chức mít tinh, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác các tác phẩm tuyên truyền về PCMT; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMT vào các hoạt động của nhà trường cho HSSV;

- Xây dựng tài liệu, học liệu (sách, phim tuyên truyền, ...) đăng mạng cho các nhà trường tuyên truyền trong Tháng hành động PCMT hằng năm và hoạt động của Câu lạc bộ;

- Phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác tuyên truyền, giáo dục PCMT cho học sinh, sinh viên.

- Hằng năm tổ chức cho HSSV ký cam kết nghiêm túc chấp hành pháp luật về không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng ma túy; tích cực tham gia các hoạt động, phòng trào đấu tranh PCMT.

- Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận những thông tin, phản ánh của các thành viên nhằm tư vấn, hỗ trợ và giải đáp những vấn đề PCMT trong trường học;

b) Các nhà trường phát triển, bồi dưỡng đội ngũ hạt nhân tuyên truyền về giáo dục PCMT; các cơ sở giáo dục phổ thông phát triển mô hình Câu lạc bộ “Học sinh phòng, chống ma túy” và các cơ sở giáo dục đại học phát triển mô hình Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy” nhằm tăng cường đội ngũ tuyên truyền về các tác hại của ma túy, khó khăn khi cai nghiện ma túy, cách phát hiện và phòng tránh nghiện ma túy đến các thành viên trong nhà trường và gia đình người học. Trong đó, các nhà trường quan tâm hỗ trợ phương tiện, trang thiết bị, tài liệu tuyên truyền phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ về PCMT.

4. Xây dựng, triển khai bộ tài liệu giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên

a) Rà soát, xây dựng bộ tài liệu giáo dục kỹ năng nhận biết, phòng chống ma túy phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý của học sinh, sinh viên của các cấp học;

b) Thiết kế các bài giảng điện tử về kỹ năng phòng chống ma túy cho học sinh, sinh viên các cấp;

c) Triển khai các bộ tài liệu kỹ năng nhận biết, phòng chống ma túy cho học sinh, sinh viên các cấp tại các địa phương trên toàn quốc.



5. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống ma túy

a) Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên cốt cán các nội dung về phòng, chống ma túy và hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa cho cán bộ thực hiện công tác phòng, chống ma túy, cán bộ Đoàn, Hội, Đội, Câu lạc bộ “Học sinh phòng, chống ma túy” trong nhà trường (tối thiểu 01 lần/năm);

b) Đối với các cơ sở giáo dục đại học: Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho đội ngũ cốt cán, cán bộ Đoàn, Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy” (tối thiểu 01 lần/năm).

6. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy trong các hoạt động giáo dục của các cấp học

a) Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: Lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục cho học sinh;

b) Đối với các cơ sở giáo dục đại học: Lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào Tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học, năm học và các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên.

7. Tăng cường công tác phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội

a) Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống tệ nạn ma túy cho học sinh, sinh viên;

b) Nắm bắt các thông tin của học sinh, sinh viên liên quan đến tệ nạn ma túy, để kịp thời giáo dục, nhắc nhở và xử lý theo quy định.

8. Tăng cường trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy

Trang bị cho Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy”, Câu lạc bộ “Học sinh phòng, chống ma túy” của các cơ sở giáo dục ở các vùng kinh tế khó khăn và trọng điểm về PCMT thiết bị, công nghệ đầu cuối phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục PCMT.

9. Tăng cường công tác xã hội hóa cùng chung tay phòng, chống ma túy trong trường học

a) Triển khai xã hội hóa dưới nhiều hình thức sáng tạo, linh hoạt, phù hợp và thiết thực nhằm góp phần nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống ma túy trong trường học;

b) Các nhà trường chủ động kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị phối hợp để hỗ trợ nguồn lực về con người, tài nguyên, kinh phí thực hiện nhiệm vụ xã hội hóa, bảo đảm nguồn huy động được thực hiện đúng mục đích, nhiệm vụ được giao; thực hiện lồng ghép vào các chương trình khác phù hợp với học sinh, sinh viên các cấp;

c) Xây dựng, tổ chức phát động chương trình “Cùng chung tay bảo vệ thể hệ



trẻ trước hiểm họa ma túy” trên phạm vi toàn quốc nhằm huy động nguồn lực xã hội tham gia.

(Các hoạt động cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và phân công thực hiện tại Phụ lục kèm theo).

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Dự án bao gồm:

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm;
2. Nguồn thu hợp pháp của nhà trường;
3. Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Từ năm 2023 đến hết năm 2025.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Dự án; đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Dự án; làm đầu mối tiếp nhận thông tin, tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm;

b) Văn phòng phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan báo chí chủ động tổ chức tuyên truyền, giới thiệu các nội dung, tình hình triển khai, kết quả đạt được của Dự án;

c) Các Vụ Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Đại học phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên rà soát tài liệu, lồng ghép, bổ sung nội dung PCMT vào trong chương trình giáo dục cho HSSV;

d) Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán kinh phí hằng năm thực hiện các hoạt động của Dự án này.

2. Các Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Dự án trên địa bàn và trình UBND các tỉnh/thành phố phê duyệt kinh phí thực hiện;

b) Chỉ đạo các nhà trường triển khai các nội dung của Dự án phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể tại địa phương;

c) Chủ động phối hợp với cơ quan công an, lao động - thương binh và xã hội, các tổ chức đoàn thể của địa phương trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa tệ nạn ma túy cho các thành viên trong trường học;

d) Hằng năm tổng hợp kết quả việc triển khai thực hiện Dự án của nhà trường trên địa bàn, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.



3. Các cơ sở giáo dục đại học

- a) Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- b) Chủ động phối hợp với cơ quan công an, lao động - thương binh và xã hội, các tổ chức đoàn thể của địa phương trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa tệ nạn ma túy cho các thành viên trong nhà trường;
- c) Hằng năm, tổng hợp kết quả việc triển khai thực hiện Dự án của nhà trường báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Đề nghị các bộ, ban, ngành liên quan

Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, các Bộ/ngành, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Dự án này.

5. Đề nghị các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- a) Ban hành kế hoạch triển khai các nội dung của Dự án trên địa bàn;
- b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan của địa phương phối hợp với ngành Giáo dục trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Dự án./.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC CÁC HOẠT ĐỘNG THUỘC DỰ ÁN “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 336 /QĐ-BGDDT ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Kiểm toàn bộ máy chỉ đạo, tổ chức thực hiện			
1	Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống ma túy trong nhà trường	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành CA, LĐTĐXH, Thông tin - Truyền thông (TTTT), các tổ chức đoàn thể	2023
II	Tổ chức nắm bắt thực trạng tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy tại các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn phức tạp về PCMT			
1	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức điều tra, khảo sát, thống kê danh sách người học và cán bộ, nhà giáo có liên quan đến tệ nạn ma túy	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành CA, LĐTĐXH, TTTT, các tổ chức đoàn thể, gia đình người học, các cơ quan, đơn vị liên quan, Vụ GDCTHSSV	2023-2025
2	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra sức khỏe người học theo định kỳ và kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện sớm thành viên liên quan đến tệ nạn ma túy	Nhà trường	Các ngành CA, Y tế, gia đình người học, các cơ quan, đơn vị liên quan, Vụ GDCTHSSV	2023-2025
3	Các nhà trường phối hợp với gia đình và địa phương nắm bắt tình hình cai nghiện đối với các trường hợp thành viên nghiện ma túy.	Nhà trường	Các ngành CA, LĐTĐXH, gia đình người học, các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
4	Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, hội nghị tại các khu vực phức tạp về ma túy để đánh giá thực trạng tình hình công tác tổ chức phòng, chống ma túy của nhà trường.	Vụ GDCTHSSV, các Sở Giáo dục và	Các ngành CA, LĐTĐXH, TTTT, các tổ chức đoàn thể,	2023-2025

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
		Đào tạo, các nhà trường	gia đình người học, các cơ quan, đơn vị liên quan	
5	Xây dựng cơ chế thống kê, báo cáo thường xuyên theo định kỳ và báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống ma túy và biện pháp xử lý thành viên liên quan đến tệ nạn ma túy.	Vụ GDCTHSSV, các cơ sở giáo dục	Các ngành CA, LĐTĐXH, TTTT, các tổ chức đoàn thể, gia đình người học	2023
III	Tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy trong nhà trường			
1	Hàng năm xây dựng kế hoạch tuyên truyền thông phòng, chống ma túy cho các thành viên trong nhà trường	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các Đại học, các nhà trường	Các ngành Công an (CA), Lao động - Thương binh, Xã hội (LĐTBXH), các tổ chức đoàn thể, gia đình người học, các tổ chức đoàn thể	2023-2025
2	Tuyên truyền về các kỹ năng phòng, chống ma túy cho người học và cán bộ, nhà giáo trên các trang web, cổng thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác tại các khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy.	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các Đại học, các nhà trường	Các ngành CA, Lao động - Thương binh, Xã hội (LĐTBXH), các tổ chức đoàn thể, gia đình người học, các tổ chức đoàn thể	2023-2025
3	Tổ chức mít tinh, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyển đổi, thi sáng tác các tác phẩm tuyên truyền về PCMT; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMT vào các hoạt động của nhà trường cho HSSV	Vụ GDCTHSSV, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các bộ CA, LĐTĐXH, các tổ chức đoàn thể	2023-2025
4	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCMT, nhằm tạo ra sản phẩm lãnh mạnh, bổ ích cho HSSV; định kỳ một năm 02 lần phối hợp tổ chức cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thông tin chuyển đổi về PCMT cho HSSV tại nhà trường	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành CA, LĐTĐXH, các tổ chức đoàn thể của địa phương	2023-2025
5	Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận những thông tin, phản ánh của các thành viên nhằm tư vấn, hỗ trợ và giải đáp những vấn đề PCMT trong trường học	Các nhà trường	Cơ quan CA, LĐTĐXH của địa phương	2023

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Hàng năm tổ chức cho HSSV ký cam kết nghiêm túc chấp hành pháp luật về không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng ma túy; tích cực tham gia các hoạt động, phòng trào đấu tranh PCMT	Các nhà trường	Cơ quan CA, LĐT BXH của địa phương	2023-2025
7	Phát triển mô hình Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy” và Câu lạc bộ “Học sinh phòng, chống ma túy” trong trường học	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Cơ quan CA, LĐT BXH của địa phương	2023
IV	Xây dựng, triển khai bộ tài liệu giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên			
1	Rà soát chương trình giảng dạy, tài liệu về giáo dục PCMT của các cấp học	Vụ GDCTHSSV	Các Vụ bậc học thuộc Bộ GDĐT	2023
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung tài liệu giáo dục phòng, chống ma túy của các cấp học	Vụ GDCTHSSV	Các Vụ bậc học thuộc Bộ GDĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan	2023
3	Xây dựng bộ tài liệu giáo dục kỹ năng nhận biết, phòng chống ma túy phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý của sinh viên, học sinh các cấp học	Vụ GDCTHSSV	Các Bộ Công an, LĐT BXH; các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2024
4	Thiết kế các bài giảng điện tử về kỹ năng phòng chống ma túy cho sinh viên, học sinh các cấp	Vụ GDCTHSSV	Các Bộ Công an, LĐT BXH; các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2024
5	Triển khai các bộ tài liệu giáo dục kỹ năng nhận biết, phòng chống ma túy cho sinh viên, học sinh các cấp tại các địa phương trong toàn quốc	Vụ GDCTHSSV	Các sở giáo dục; các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
V	Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống ma túy			
1	Tổ chức tập huấn bồi dưỡng đối với đội ngũ giáo viên cốt cán các nội dung về phòng, chống ma túy; và hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa cho cán bộ thực hiện công tác phòng, chống ma túy, cán bộ Đoàn, Hội trong nhà trường	Vụ GDCTHSSV	Vụ GDCTHSSV, Văn phòng, các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho lãnh đạo các Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy” và Câu lạc bộ “Học sinh phòng, chống ma túy”	Vụ GDCTHSSV, các Sở Giáo dục và	Các vụ bậc học, Văn phòng, các cơ quan, đơn vị liên	2023-2025

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
		Đào tạo, các nhà trường	quan, các ngành CA, LDTBXH.	
VI	Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy trong các hoạt động giáo dục của các cấp học			
1	Lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào vào Tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học, năm học cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng sư phạm	Vụ GDCTHSSV	Các vụ bậc học, Các sở giáo dục và đào tạo, các nhà trường	2023-2025
2	Rà soát, xây dựng tài liệu, lồng ghép, bổ sung nội dung PCMT vào trong chương trình trải nghiệm, ngoại khoá cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các vụ bậc học	2023-2025
VII	Tăng cường công tác phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội			
1	Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống tệ nạn ma túy cho học sinh, sinh viên	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành CA, LDTBXH của địa phương, gia đình người học	2023
2	Nắm bắt các thông tin của học sinh, sinh viên liên quan đến tệ nạn ma túy, để kịp thời giáo dục, nhắc nhở và xử lý theo quy định	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành CA, LDTBXH của địa phương, gia đình người học	2023-2025
VIII	Tăng cường trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy			
1	Trang bị cho Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy” và Câu lạc bộ “Học sinh phòng, chống ma túy” của các cơ sở giáo dục ở các vùng kinh tế khó khăn và trong điểm về PCMT thiết bị, công nghệ đầu cuối phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục PCMT	Bộ GDĐT, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW, các nhà trường	Các ngành CA, LDTBXH, TTTT, các tổ chức đoàn thể, gia đình người học, các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
IX	Công tác xã hội hóa cùng chung tay phòng, chống ma túy trong trường học			
1	Chủ động kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị phối hợp để hỗ trợ nguồn lực về con người, tài nguyên, kinh phí thực hiện nhiệm vụ xã hội hóa, bảo đảm nguồn huy động được thực hiện đúng mục đích, nhiệm vụ được giao; thực hiện lồng ghép vào các chương trình khác phù hợp với học sinh, sinh viên các cấp	Vụ GDCTHSSV, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các Bộ Công an, LDTBXH, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan	2023-2025

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Xây dựng, tổ chức phát động chương trình “Cùng chung tay bảo vệ thể hệ trẻ trước hiểm họa ma túy” trên phạm vi toàn quốc nhằm huy động nguồn lực xã hội tham gia	Vụ GDCTHSSV	Các Bộ Công an, LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2024
X	Tổ chức sơ kết, tổng kết Dự án			
1	Tổ chức sơ kết hằng năm	Bộ GDĐT, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành Công an, LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Tổ chức tổng kết dự án	Bộ GDĐT, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường	Các ngành Công an, LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị liên quan	2025



**II. HỆ THỐNG VĂN BẢN DO BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH**

Năm

2021

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ giao trong Chương trình
công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện nhiệm vụ trong Chương trình công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021 của Chính phủ giao tại Công văn số 1477/VPCP-KGVX ngày 09/03/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung công việc được giao tại Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.

b) Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và kỹ năng phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho giáo viên, phụ huynh và học sinh, sinh viên.

2. Yêu cầu

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao bảo đảm nghiêm túc, đúng quy định, đúng tiến độ, chất lượng.

II. Nội dung

1. *Nhiệm vụ 1:* Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng công tác phòng chống ma túy trong trường học.

2. *Nhiệm vụ 2:* Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn công tác phòng chống AIDS, ma túy mại dâm, tệ nạn xã hội cho học sinh, sinh viên, cán bộ Đoàn, Đội của các nhà trường trên toàn quốc.

3. *Nhiệm vụ 3:* Xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng kiến thức, kỹ năng phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong trường học.

4. *Nhiệm vụ 4:* Phối hợp thí điểm tại một số địa phương về thử ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trong trường học và khi điều khiển các phương tiện tham gia giao thông.

5. *Nhiệm vụ 5:* Triển khai bộ tài liệu Kỹ năng phòng, chống ma túy và tổ chức tập huấn cho giáo viên, phụ huynh và học sinh.

6. *Nhiệm vụ 6:* Nghiên cứu xây dựng bộ tài liệu Kỹ năng phòng chống ma túy dành cho sinh viên.

7. *Nhiệm vụ 7:* Xây dựng và triển khai Dự án “Cùng chung tay bảo vệ Thế hệ trẻ trước hiểm họa ma túy” theo hình thức xã hội hóa.

8. *Nhiệm vụ 8:* Xây dựng, triển khai kế hoạch dự phòng nghiện ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.

9. *Nhiệm vụ 9:* Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học.

III. Tiến độ thực hiện

1. Từ nhiệm vụ 1 đến nhiệm vụ 8 triển khai thực hiện từ quý II đến quý IV năm 2021.

2. Nhiệm vụ 9 triển khai thực hiện vào đầu năm học mới 2021-2022 (tháng 9 năm 2021).

IV. Kinh phí thực hiện

1. Từ ngân sách Nhà nước;

2. Kinh phí chi thường xuyên của các nhà trường;

3. Từ nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên

a) Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Viện Nghiên cứu và Ứng dụng phòng chống ma túy PSD, Cục Phòng chống tệ nạn xã hội - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Cục phòng chống HIV/AIDS - Bộ Y tế và các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện từng nhiệm vụ báo cáo Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi triển khai thực hiện.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng và khi kết thúc hoạt động hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ.

2. Các Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ liên quan, tham mưu cho Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bố trí các nguồn lực từ ngân sách và xã hội hóa để triển khai tốt nhất nhiệm vụ của Chính phủ giao và tạo điều kiện thuận lợi cho Viện PSD tổ chức triển khai các nhiệm vụ nêu trên tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên

địa bàn (nội dung triển khai cụ thể Viện PSD sẽ liên hệ trực tiếp với các Sở Giáo dục và Đào tạo).

3. Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên có trách nhiệm trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt các hoạt động cụ thể trước khi thực hiện theo đúng quy định của Quy chế làm việc của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Ủy ban ATGTQG (để phối hợp th/h);
- VP Ủy ban QG PC AIDS, ma túy, mại dâm;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX);
- Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, TƯ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Viện Nghiên cứu PSD (để phối hợp th/h);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh

KẾ HOẠCH CHI TIẾT
Triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ phòng, chống
AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021

Thực hiện Công văn số 1477/VPCP-KGVX ngày 09/03/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm (Ủy ban Quốc gia); Kế hoạch số 455/KH-BGDĐT ngày 10/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia giao năm 2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai trong toàn ngành về việc thực hiện 05 nhiệm vụ phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Chi tiết hóa từng nhiệm vụ được Chính phủ giao, bảo đảm hiệu quả các nhóm công việc thuộc 5/9 nhiệm vụ của Bộ GDĐT được Chính phủ giao trong Chương trình công tác năm 2021.

b) Thông qua hoạt động khảo sát với các mẫu biểu, bộ công cụ và chọn mẫu phù hợp nhằm giúp cơ quan chức năng đánh giá đúng thực trạng công tác phòng chống ma túy (PCMT) trong trường học hiện nay. Từ đó có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đẩy lùi.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, làm tốt công tác tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ giảng viên, giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội trong trường học để truyền đạt, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật, trau dồi kỹ năng cần thiết về công tác phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho giảng viên, giáo viên, phụ huynh và học sinh, sinh viên.

2. Yêu cầu

a) Phát huy vai trò đầu mối trong công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan để triển khai hiệu quả từng nhiệm vụ, đặc biệt đề cao trách nhiệm của các

Sở GD&ĐT, các Đại học và trường Đại học, các cơ sở giáo dục, đào tạo trong cả nước nhằm thực hiện hiệu quả các công việc đặt ra với từng nhiệm vụ về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021.

b) Lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Ngành Giáo dục gắn với nhiệm vụ triển khai công tác phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ và đúng quy định pháp luật với các nội dung nêu trong từng nhiệm vụ đặt ra.

II. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng công tác phòng chống ma túy trong trường học

a) Nhiệm vụ này cần được triển khai tới 63 tỉnh/thành phố trong cả nước thông qua hình thức khảo sát bằng phiếu và sử dụng bộ công cụ. Yêu cầu tại mỗi tỉnh/thành phố lựa chọn một số trường học đại diện cho cấp học (chọn mẫu chuẩn) để khảo sát. Các chuyên gia sử dụng mẫu phiếu và bộ công cụ khảo sát mới (sau khi điều chỉnh, bổ sung một số nội dung vào mẫu phiếu và bộ công cụ đã được triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội thời gian qua) để triển khai, bảo đảm phù hợp với Luật PCMT hiện hành. Viện PSD chủ trì, phối hợp với các Sở GD&ĐT và các cơ sở giáo dục tại địa phương để triển khai hiệu quả nhiệm vụ này.

b) Sở GD&ĐT và các cơ sở giáo dục tại địa phương được lựa chọn khảo sát cần tập trung tổ chức việc khảo sát, bảo đảm kết quả thực chất. Viện PSD cần chủ động thành lập các Nhóm công tác để phối hợp triển khai tại các địa phương và phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên trong các Nhóm công tác. Sau quá trình khảo sát, yêu cầu Viện PSD gửi báo cáo tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát về Bộ GD&ĐT (qua Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên - GDCTHSSV). Yêu cầu hoàn thành công việc này trước 20/10/2021.

c) Tập trung xây dựng dự thảo Báo cáo về thực trạng công tác phòng, chống ma túy trong trường học cùng các đề xuất, kiến nghị để gửi Chính phủ. Giao cho Vụ GDCTHSSV chủ trì, phối hợp với Viện PSD thực hiện công việc này và tổ chức tọa đàm chuyên gia để lấy ý kiến góp ý, hoàn thiện Báo cáo để gửi Lãnh đạo Bộ phê duyệt. Công việc này yêu cầu hoàn thành trước 20/11/2021.

2. Nhiệm vụ tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn công tác phòng chống AIDS, ma túy mại dâm, tệ nạn xã hội cho học sinh, sinh viên, cán bộ Đoàn, Đội của các nhà trường trên toàn quốc

a) Tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, ý kiến của đại diện một số Sở GD&ĐT và cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn Thành phố Hà Nội để bổ sung, biên tập, hoàn thiện một số bộ tài liệu tuyên truyền, bảo đảm chất lượng phục vụ công tác tuyên truyền, tập huấn, phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau về công tác

phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho học sinh, sinh viên; cho cán bộ Đoàn, Đội trong các nhà trường. Viện PSD chủ trì thực hiện nhiệm vụ này.

b) Triển khai công tác tập huấn theo quy trình chặt chẽ, đúng thành phần tham gia, bảo đảm chất lượng, tiến độ, phù hợp đối tượng. Hoạt động tập huấn được tổ chức tại 63 tỉnh/thành phố. Viện PSD chủ trì, phối hợp với các Sở GDĐT và các đơn vị liên quan trên địa bàn để triển khai công việc; thống nhất thời gian và lịch trình tập huấn cụ thể với các Sở GDĐT.

c) Đối tượng tham gia chương trình của nhiệm vụ này gồm: học sinh học tập tại các TTGDTX và học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ Đoàn, Đội của các trường THCS và THPT. Quy mô và hình thức tập huấn, do Viện PSD làm việc với các Sở GDĐT và các đơn vị có liên quan để lên kế hoạch chi tiết, bảo đảm an toàn trong công tác phòng chống dịch Covid 19 và không để ảnh hưởng đến giờ học chính khóa của học sinh.

3. Nhiệm vụ xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong trường học

a) Nhiệm vụ này cần được triển khai dưới nhiều hình thức sáng tạo, linh hoạt, phù hợp và thiết thực nhằm góp phần nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong trường học tại mỗi địa phương. Viện PSD cần chủ động kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị phối hợp để hỗ trợ nguồn lực về con người, tài nguyên, kinh phí khi thực hiện nhiệm vụ xã hội hóa, bảo đảm nguồn huy động được thực hiện đúng mục đích, đúng nhiệm vụ được giao.

b) Khi xây dựng các nhóm công việc cụ thể để thực hiện nhiệm vụ tại mỗi địa phương và mỗi cơ sở giáo dục, đào tạo, yêu cầu cần bám sát các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, bám sát mục đích, yêu cầu đặt ra.

4. Nhiệm vụ phối hợp thí điểm xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể (thông qua xét nghiệm nước tiểu) cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trong trường học và khi điều khiển các phương tiện tham gia giao thông

a) Nhiệm vụ này sẽ được triển khai thí điểm tại 30 tỉnh/thành phố và tại mỗi tỉnh/thành phố sẽ lựa chọn một số trường học để triển khai thí điểm. Các Sở GDĐT cần phối hợp để tham gia xây dựng, thảo luận kế hoạch chi tiết. Viện PSD chủ trì, lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Kế hoạch chi tiết và dự thảo văn bản hướng dẫn gửi các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phối hợp; chuyển các văn bản này về Vụ GDCTHSSV hoàn thiện và trình lãnh đạo Bộ phê duyệt trước ngày 20/8/2021.

b) Việc triển khai hoạt động khảo sát thí điểm tại 30 tỉnh/thành phố cần được tổ chức theo quy trình chặt chẽ bởi nhóm công tác, các tình nguyện viên và các điều tra viên. Viện PSD cần làm việc với Sở GDĐT để xác định số đơn vị trường học cần chọn; xây dựng quy trình xét nghiệm; số mẫu xét nghiệm; tập huấn cho nhóm công tác về nghiệp vụ, cách thức lấy mẫu thử nước tiểu; đọc thông số và tiến hành xét nghiệm thử chú ý (bảo mật về kết quả xét nghiệm cho học sinh, sinh viên tham gia xét nghiệm). Sau khi hoàn thành cần tổng hợp kết quả, xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá việc thí điểm, kèm theo các đề xuất, kiến nghị gửi cho Vụ GDCTHSSV hoàn thiện. Yêu cầu công việc này xong trước 01/12/2021.

c) Giao cho Vụ GDCTHSSV làm đầu mối phối hợp với Viện PSD tổ chức tọa đàm chuyên gia để hoàn thiện Báo cáo đánh giá việc thí điểm cùng các đề xuất, kiến nghị để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi báo cáo Chính phủ. Công việc này cần hoàn thành trước 25/12/2021.

d) Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 nên việc thí điểm xét nghiệm chất ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên khi điều khiển các phương tiện tham gia giao thông sẽ tổ chức thực hiện sau.

5. Nhiệm vụ triển khai bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy” và tổ chức tập huấn cho giáo viên, phụ huynh và học sinh

Bộ tài liệu này cần được triển khai tại 63 tỉnh/thành phố bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến (tùy diễn biến của đại dịch Covid 19). Viện PSD chủ trì, phối hợp với các địa phương để tổ chức tọa đàm giới thiệu bộ tài liệu cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh; có chương trình tập huấn riêng cho các thành phần đề cập trong 4 cuốn sách đã được biên soạn và thẩm định. Quy mô tập huấn tại mỗi tỉnh/thành phố cần phấn đấu đạt khoảng 16 cuộc và mỗi cuộc quy mô 600 đến 700 người. Chương trình triển khai chi tiết do Viện PSD phối hợp với từng địa phương thực hiện.

III. KINH PHÍ

1. Ngân sách Nhà nước;
2. Kinh phí chi thường xuyên của các nhà trường;
3. Nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ GDĐT đã giao đầu mối triển khai cụ thể đối với từng nhiệm vụ. Yêu cầu Vụ GDCTHSSV chủ động phối hợp với các cục/vụ/đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT để nắm bắt thông tin và tham mưu công tác kiểm tra, đánh giá việc triển khai nhiệm vụ tại các địa phương; tạo thuận lợi để các giảng viên, giáo viên, các cán bộ quản lý giáo dục, các cán bộ Đoàn, Đội trường học và học sinh, sinh viên hưởng ứng

tháng hành động phòng, chống ma túy của Chính phủ; chấp hành và phối hợp triển khai đầy đủ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ năm 2021 về phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm trong học sinh, sinh viên. Báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả triển khai từng nhiệm vụ nêu trên và kết quả triển khai Kế hoạch này theo từng mốc thời gian quy định.

2. Viện Nghiên cứu và Ứng dụng phòng chống ma túy PSD cần bám sát nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Vụ GDCTHSSV trong quá trình triển khai công việc. Mọi khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ, Viện PSD cần báo cáo kịp thời về Bộ GDĐT để Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, xử lý nhằm bảo đảm hiệu quả và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đặt ra trong Kế hoạch này.

3. Các Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ liên quan và tạo điều kiện thuận lợi cho Viện PSD, các cơ quan liên quan tổ chức triển khai 05 nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Ủy ban QG PC AIDS, ma túy, mại dâm (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ủy ban ATGTQG (để phối hợp th/h);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX) (để biết);
- TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (để phối hợp th/h);
- Các Thứ trưởng (để ph/h);
- Sở GDĐT các tỉnh, thành phố (để th/h)
- Viện PSD (để th/h)
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3000 /BGDDĐT-GDCTHSSV

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2021

V/v phối hợp triển khai 5 nhiệm vụ
phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm,
tệ nạn xã hội năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở giáo dục và Đào tạo;
- Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu.

Ngày 24/6/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch chi tiết số 599/KH-BGDĐT về triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021 (Kế hoạch số 599/KH-BGDĐT). Đây là 5/9 nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Viện Nghiên cứu và Ứng dụng phòng chống ma túy PSD (Viện PSD) triển khai năm 2021.

Để triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ 05 nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Phân công cụ thể đơn vị, cán bộ đầu mối phụ trách phối hợp với Viện PSD tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai 05 nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 599/KH-BGDĐT để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt. Thông tin tên đơn vị, cán bộ theo dõi triển khai nhiệm vụ và báo cáo bằng văn bản nội dung kế hoạch được phê duyệt (quy mô, hình thức, thời gian thực hiện...) về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 06/08/2021.

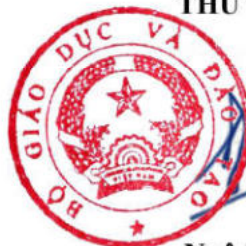
2. Căn cứ vào kế hoạch đã được phê duyệt tại mục 1 và tình hình cụ thể dịch bệnh Covid-19, các Sở Giáo dục và Đào tạo và Viện PSD chủ động phối hợp triển khai 5 nhiệm vụ bảo đảm thiết thực, hiệu quả; báo cáo kết quả triển khai sau khi hoàn thành từng nhiệm vụ về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Giao Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các địa phương.

Thông tin liên hệ: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội, liên hệ đồng chí Nguyễn Việt Hà, ĐT: 0912.446.933, Email: hanv@moet.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VP BCD 138 (để b/c);
- Vụ KGVX, VP Chính phủ (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để ph/h);
- Viện PSD (để th/h);
- Lưu: VT, GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Ngô Thị Minh**

Số: 4545 /BGDDĐT-GDCTHSSV

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021

V/v tiếp tục phối hợp triển khai 5 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở giáo dục và Đào tạo;
- Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu.

Ngày 24/6/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch chi tiết số 599/KH-BGDDĐT về triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021 (Kế hoạch số 599/KH-BGDDĐT); Công văn số 3000/BGDDĐT-GDCTHSSV ngày 19/7/2021 về việc phối hợp triển khai 05 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội năm 2021. Đây là 5/9 nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Viện Nghiên cứu và Ứng dụng phòng chống ma túy PSD (Viện PSD) triển khai năm 2021.

Đến nay, đã có 17/63 Sở Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; 10/63 UBND tỉnh, thành phố đã phê duyệt và ban hành kế hoạch thực hiện; 04/63 tỉnh/thành đã được UBND phê duyệt kinh phí để triển khai trong năm 2021 (Bến Tre, Lạng Sơn, Cao Bằng, Đắk Nông); một số Sở Giáo dục đề xuất chuyển thực hiện một số các nhiệm vụ sang năm 2022 do tình hình dịch bệnh kéo dài và không có kinh phí thực hiện, danh sách chi tiết (gửi kèm công văn này).

Để triển tiếp tục khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ 05 nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Các Sở Giáo dục và Đào tạo đã được UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt kế hoạch triển khai 5 nhiệm vụ trong năm 2021, phối hợp với Viện PSD tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch và có hình thức tổ chức phù hợp để bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

2. Các Sở Giáo dục và Đào tạo chưa được UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt kế hoạch triển khai 05 nhiệm vụ, tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan xây dựng kế hoạch trình UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt và phối hợp với Viện PSD khẩn trương triển khai trong năm 2021.

3. Do tình hình dịch covid, một số nhiệm vụ thuộc Kế hoạch số 599/KH-BGDDĐT, chưa được triển khai trong năm 2021, yêu cầu các Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai trong năm 2022.

4. Giao Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các địa phương.

5. Thông tin tên đơn vị, cán bộ theo dõi triển khai nhiệm vụ và báo cáo bằng văn bản nội dung kế hoạch được phê duyệt (quy mô, hình thức, thời gian thực hiện...) về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/10/2021.

Nhận được Công văn này, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Các Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp, nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và đào tạo (qua Vụ Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên) trước ngày 15/12/2021.

Thông tin liên hệ: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội, liên hệ đồng chí Nguyễn Việt Hà, ĐT: 0912.446.933, Email: hanv@moet.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VP BCĐ 138 (để b/c);
- Vụ KGVX, VP Chính phủ (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để ph/h);
- Viện PSD (để th/h);
- Lưu: VT, GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**DANH SÁCH**

Các Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Kế hoạch triển khai 05 nhiệm vụ phòng, chống ma túy năm 2021

(Kèm theo Công văn số /BGDĐT-GDCTHSSV ngày tháng 10 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên tỉnh/thành phố	Tỉnh/thành phố đã có VB gửi Bộ	Tỉnh/thành phố đã phê duyệt và ban hành KH thực hiện 2021	Tỉnh/thành phố đã phê duyệt kinh phí thực hiện 2021	Tỉnh/thành phố chuyển nguồn 2022	Ghi chú
1	Điện Biên	✓			✓	
2	Lào Cai	✓	✓			
3	Phú Thọ		✓			
4	Hà Giang	✓				
5	Cao Bằng		✓	✓		
6	Bắc Kạn	✓	✓			
7	Lạng Sơn	✓	✓	✓		
8	Quảng Ninh				✓	
9	Hà Nội	✓	✓			
10	Hưng Yên	✓				
11	Vĩnh Phúc		✓			
12	Thanh Hóa				✓	
13	Thừa Thiên Huế	✓			✓	
14	Đà Nẵng	✓				
15	Bình Thuận	✓	✓			
16	Đắk Nông	✓	✓	✓		
17	Lâm Đồng	✓			✓	
18	Bà Rịa Vũng Tàu	✓				
19	An Giang	✓			✓	

4

20	Bến Tre	✓	✓	✓		
21	Long An	✓			✓	
22	Trà Vinh	✓				
Tổng cộng		17	10	4	7	

**II. HỆ THỐNG VĂN BẢN DO BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH**

Năm

2022

KẾ HOẠCH**Triển khai Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong Ngành giáo dục năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch, Chương trình công tác năm 2022 của Chính phủ, Ban chỉ đạo 138/CP, Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030; Chương trình công tác năm 2022 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm ban hành kèm theo Công văn số 1497/VPCP-KGVX ngày 10/03/2022 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21/2/2020 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030, Luật Phòng, chống HIV/AIDS số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020, Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030.

b) Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và các Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

a) Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các nội dung công việc được giao.



b) Tổ chức triển khai các nội dung công việc được giao bảo đảm nghiêm túc, đúng tiến độ, chất lượng.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai các Chương trình, Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ trong công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; Quyết định số 691/QĐ-BGDĐT ngày 11/03/2022 thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 633/QĐ-BGDĐT ngày 7/03/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025; Quyết định số 768/QĐ-BGDĐT ngày 21/03/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục đến năm 2025.

2. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 370/KH-BGDĐT ngày 08/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong ngành Giáo dục; Kế hoạch số 1567/KH-BGDĐT ngày 11/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng, chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT ngày 17/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025.

3. Tiếp tục phối hợp tổ chức triển khai hiệu quả Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục; Kế hoạch phối hợp số 5533/KH-BLĐTĐBXH-BGDĐT ngày 19/12/2019 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đến năm 2025.

4. Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm; xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn đến cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh, sinh viên.

5. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng đợt cao điểm phòng chống tội phạm, ma túy trong trường học vào dịp tháng hành động phòng chống ma túy, buôn bán người và ngày lễ, ngày Tết và đầu năm học mới 2022-2023.



6. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động, xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao kiến thức, nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh, sinh viên.

7. Xây dựng Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”.

8. Xây dựng Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên đến năm 2025 định hướng 2030”.

9. Kiểm tra, khảo sát việc triển khai công tác phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm.

III. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Các cơ sở giáo dục phổ thông/cơ sở giáo dục thường xuyên lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Đội, qua trang tin điện tử, mạng xã hội, diễn đàn, phát thanh nội bộ và các hình thức phù hợp khác.

2. Các cơ sở giáo dục đại học, trường Cao đẳng sư phạm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho học sinh, sinh viên thông qua Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên đầu năm học, khóa học, qua tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Hội, trang tin điện tử, mạng xã hội, diễn đàn, phát thanh nội bộ của nhà trường...; xây dựng chuyên trang, chuyên mục giáo dục pháp luật trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, phát thanh nội bộ của nhà trường về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội bằng nhiều hình thức như bài viết, hình ảnh, video clip, các hoạt động văn hóa, văn nghệ...; thiết lập các kênh tổ giác qua môi trường mạng, mạng xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên

a) Đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu ban hành các văn bản triển khai và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Phụ lục của Kế hoạch này.

b) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện khi kết thúc hoạt động hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ.

2. Các Vụ Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Đại học, Giáo dục Dân tộc, Giáo dục Thể chất phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng/Giám đốc các Đại học, Học viện, Trường Đại học, Cao đẳng sư phạm chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả triển khai về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(qua Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên) trước ngày 20/05 và 15/10/2022 và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

4. Kinh phí thực hiện từ: Ngân sách Nhà nước; kinh phí chi thường xuyên của các nhà trường; nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Mọi vấn đề phát sinh ngoài Kế hoạch, Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên có trách nhiệm báo cáo, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (KGVX) (để b/c);
- Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế (để phối hợp th/h);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để th/h);
- Các Sở GDĐT; ĐH, HV, trường ĐH, CĐSP (để th/h);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong Ngành giáo dục năm 2022

(Kèm theo Kế hoạch số **504** /KH-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Công tác phòng, chống tội phạm			
1	Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	Tháng 9/2022
2	Xây dựng Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên đến năm 2025 định hướng 2030”	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	Tháng 10/2022
3	Ngành Giáo dục các cấp xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phòng, chống tội phạm của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021	Sở GDĐT, các ĐH, HV, trường đại học, CDSP	Các cơ sở giáo dục	Tháng 10/2022
4	Rà soát, tài liệu giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên và khảo sát đánh giá thực trạng bạo lực học đường, và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
5	Rà soát, tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo	Các vụ bậc học và Vụ GDQPAN	Vụ GDCTHSSV, Văn phòng	Tháng 12/2022
6	Rà soát việc tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình đào tạo giáo viên	Các trường ĐHSP, CDSP	Các Vụ, Cục	Tháng 12/2022
7	Tài liệu hướng dẫn công tác phối hợp, chia sẻ thông tin về phòng, chống bạo lực học đường.	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	Tháng 12/2022

Thư

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
8	Lồng ghép nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các giờ học chính khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể của HSSV	Sở GDĐT, các DH, HV, trường đại học, CĐSP	Các cơ sở giáo dục	Tháng 12/2022
9	Tổ chức cho HSSV tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, ... của trường học	Sở GDĐT, các DH, HV, trường đại học, CĐSP	Các cơ sở giáo dục	Tháng 12/2022
10	Xây dựng Kế hoạch phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục năm 2023	Vụ GDCTHSSV	Sở GDĐT, các DH, HV, trường đại học, CĐSP	Tháng 12/2022
II Công tác phòng chống HIV/AIDS				
1	Ban hành văn bản chỉ đạo các Sở GDĐT; các DH, HV, trường DH, CĐSP triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS theo định hướng và ưu tiên của Bộ Y tế	Vụ GDCTHSSV	Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế	Tháng 8/2022
2	Khảo sát nhanh về kiến thức thái độ, hành vi về phòng, chống HIV/AIDS và các dịch vụ có liên quan của học sinh, sinh viên	Vụ GDCTHSSV	Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế	Tháng 6/2022
3	Xây dựng và ban hành hướng dẫn các sở giáo dục lồng ghép các nội dung giáo dục HIV/AIDS, sức khỏe sinh sản, giới tính, tình dục an toàn, tình dục, các bệnh viêm gan C, các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STIs) cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế	Tháng 8/2022
4	Xây dựng nội dung tuyên truyền, giáo dục cho học sinh của các trường THPT, sinh viên các trường DH, CĐSP các về phòng, chống HIV/AIDS	Vụ GDCTHSSV	Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế	Tháng 5 đến 8/2022
5	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống HIV/AIDS cho học sinh một số trường THPT, sinh viên một số trường DH, CĐSP	- Vụ GDCTHSSV - Cục Phòng chống HIV/AIDS - Bộ Y tế	Các tổ chức cá nhân có liên quan	Từ tháng 6 đến tháng 12/2022
III Công tác phòng, chống ma túy				
1	Xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án "Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025"	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ GDĐT, Cục	Tháng 5/2022

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Tổ chức phát động hưởng ứng tháng hành động PCMT năm 2022; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng về PCMT cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	V01-Bộ CA, Viện PSD,	Tháng 6-11/2022
3	Xây dựng tài liệu giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMT cho học sinh tiểu học, sinh viên ĐH, CĐSP	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 7-12/2022
4	Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng về công tác giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học	Vụ GDCTHSSV	Các địa phương liên quan, Viện PSD	Từ tháng 4-12/2022
5	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho thanh, thiếu niên, cán bộ Đoàn, Đội của các nhà trường trên toàn quốc	Sở GDĐT, các DH, HV, trường đại học, CĐSP	Vụ GDCTHSSV, Đoàn TNCSHCM, các địa phương liên quan, Viện PSD	Từ tháng 4-12/2022
6	Tiếp tục triển khai bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy” và tổ chức tập huấn cho giáo viên cốt cán cấp THCS, THPT	Vụ GDCTHSSV	Sở GDĐT, đơn vị liên quan, Viện PSD	Từ tháng 4-12/2022
IV Công tác phòng, chống mại dâm				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục năm 2022	Vụ GDCTHSSV	Sở GDĐT, các DH, HV, trường đại học, CĐSP	Tháng 6/2022
2	Rà soát tài liệu lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp về PCMD cho học sinh THPT, sinh viên ĐH, CĐSP	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 7/2022
3	Xây dựng tài liệu số hóa về giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMD cho học sinh THPT, sinh viên ĐH, CĐSP	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 7-12/2022

PHẦN 3:

CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA BỘ TÀI LIỆU KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG MA TÚY



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5242/BGDĐT-GDCTHSSV**

Hà Nội, ngày **18** tháng **11** năm **2019**

V/v phối hợp biên soạn tài liệu
phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên,
giáo viên và phụ huynh

Kính gửi: Viện Nghiên cứu tâm lý người sử dụng ma túy

Phúc đáp Công văn số 38/CV-PSD ngày 26/8/2019 của Viện Nghiên cứu tâm lý người sử dụng ma túy (PSD) về việc đề nghị phối hợp biên soạn tài liệu phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên, giáo viên và phụ huynh, Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

1. Thực hiện Công văn số 50/PCAIDSMTMD ngày 21/3/2019 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm về Chương trình công tác của Ủy ban Quốc gia năm 2019 (từ mục 42 đến mục 47), Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 332/KH-BGDĐT ngày 17/4/2019 triển khai thực hiện Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, AIDS, ma túy, mại dâm và vi phạm pháp luật năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (xin gửi kèm theo). Trong đó, đã đưa nội dung "*Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn đến cán bộ quản lý, giáo viên, người học và gia đình người học*" theo chỉ đạo của Chính phủ.

2. Để tiếp tục triển khai nội dung nêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng ý phối hợp với Viện PSD xây dựng và hoàn thiện bộ tài liệu theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đề nghị Viện PSD sớm hoàn thiện bộ tài liệu và chuyển đến Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/12/2019 để phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định theo quy định.

Thông tin liên hệ về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên 35 Đại Cồ Việt, Hà Nội).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an, Bộ LĐTBXH (để biết);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ VÀ
CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN**



Bùi Văn Linh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *293* /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày *12* tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng thẩm định bộ tài liệu
“Kỹ năng phòng, chống ma túy”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 542/KH-BGDĐT ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình công tác về phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội năm 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy” gồm 4 cuốn (*dành cho học sinh Trung học cơ sở; dành cho học sinh Trung học phổ thông; dành cho cha mẹ học sinh; dành cho giáo viên và cán bộ quản lý*), gồm các ông (bà) có tên (*trong danh sách kèm theo*).

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định bộ tài liệu gồm 04 cuốn (có trong danh mục kèm theo) bảo đảm theo yêu cầu quy định tại Điều 3 Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT. Quy định làm việc của Hội đồng, trách nhiệm và nhiệm vụ của từng thành viên trong Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng phân công thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 4 Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Viện Nghiên cứu tâm lý người sử dụng ma túy (để th/h);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH BỘ TÀI LIỆU
“KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG MA TÚY”**

(Kèm theo Quyết định số 2131/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Số TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Trách nhiệm trong Hội đồng
1.	TS. Lê Thị Hằng	Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Bộ GDĐT	Chủ tịch Hội đồng
2.	TS. Nguyễn Cửu Đức	Phó Vụ trưởng Vụ Khoa giáo Văn xã, Văn phòng Chính phủ	Ủy viên
3.	Bà Nguyễn Thị Nhung	Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Bộ GDĐT	Ủy viên
4.	TS. Nguyễn Thị Quý	Chuyên viên Vụ Giáo dục Trung học	Ủy viên
5.	PGS.TS. Trần Thành Nam	Chủ nhiệm Khoa Các khoa học Giáo dục, Trường ĐH Giáo dục, ĐH Quốc gia Hà Nội	Ủy viên
6.	Ông Kiều Cao Trinh	Phó Trưởng phòng Chính trị tư tưởng, Sở GDĐT Hà Nội	Ủy viên
7.	Ông Nguyễn Quang Tùng	Hiệu trưởng Trường THCS-THPT Lô-mô-nô-xốp	Ủy viên
8.	TS. Phạm Anh Tuấn	Chuyên viên chính, Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Bộ GDĐT	Ủy viên Thư ký

Danh sách gồm 8 người.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**DANH MỤC BỘ TÀI LIỆU
“KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG MA TÚY”**

(Kèm theo Quyết định số 2992/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Khuôn khổ	Số trang
1	Kỹ năng phòng, chống ma túy dành cho học sinh Trung học cơ sở	Nguyễn Tùng Lâm, Mai Văn Hưng, Nguyễn Thị Thu Hà, Phan Thị Mai Thương	19 x 27	94
2	Kỹ năng phòng, chống ma túy dành cho học sinh Trung học phổ thông	Nguyễn Tùng Lâm, Mai Văn Hưng, Lê Đức Hiền, Trần Thị Bích Ngọc	19 x 27	114
3	Kỹ năng phòng, chống ma túy (tài liệu dành cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục)	Nguyễn Tùng Lâm, Mai Văn Hưng, Vũ Thị Bền, Phạm Thị Hương	19 x 27	137
4	Kỹ năng phòng, chống ma túy (tài liệu dành cho cha mẹ học sinh)	Nguyễn Tùng Lâm, Mai Văn Hưng, Lê Tiến Trung	19 x 27	123

Danh mục trên có 4 cuốn tài liệu.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bộ tài liệu “kỹ năng phòng, chống ma túy”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2992/QĐ-BGDĐT ngày 12/10/2020 về việc thành lập Hội đồng thẩm định bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy”;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định ngày 21 tháng 10 năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bộ tài liệu “Kỹ năng phòng, chống ma túy” gồm 4 cuốn (dành cho học sinh Trung học cơ sở; dành cho học sinh Trung học phổ thông; dành cho cha mẹ học sinh; dành cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục).

Điều 2. Bộ tài liệu được sử dụng để hướng dẫn cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh thực hiện công tác phòng, chống ma túy.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBQG phòng, chống AIDS và phòng chống ma túy, mại dâm (để b/c);
- Viện nghiên cứu tâm lý người sử dụng ma túy (để biết);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Ngô Thị Minh



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm: *Kỹ năng phòng, chống ma túy
cho học sinh Trung học cơ sở*

Tác giả: *Tập thể tác giả*

Chủ sở hữu: *Viện nghiên cứu tâm lý người sử dụng
ma túy
Tầng KT-Tòa nhà 21T1, Khu đô thị Hapulico,
83 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung,
Thanh Xuân, Hà Nội*

Loại hình: *Tác phẩm viết*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số ĐK: *34/2013/ĐK-
KN&CN
31/12/2013*

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Số: 3746/2021/QTG
Cấp cho Chủ sở hữu

Phạm Thị Kim Oanh



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm: *Kỹ năng phòng, chống ma túy cho
học sinh Trung học phổ thông*

Tác giả: *Tập thể tác giả*

Chủ sở hữu: *Viện nghiên cứu tâm lý người sử dụng
ma túy
Tầng KT-Tòa nhà 21T1, Khu đô thị Hapulico,
83 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung,
Thanh Xuân, Hà Nội*

Loại hình: *Tác phẩm viết*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số ĐK: *34/2013/ĐK-
KN&CN
31/12/2013*

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Số: 3832/2021/QTG
Cấp cho Chủ sở hữu

Phạm Thị Kim Oanh



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm: *Kỹ năng phòng, chống ma túy
(Tài liệu dành cho giáo viên
& cán bộ quản lý giáo dục)*

Loại hình: *Tác phẩm viết*

Tác giả: *Tập thể tác giả*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Chủ sở hữu: *Viện nghiên cứu tâm lý người sử dụng
ma túy
Tầng KT-Tòa nhà 21T1, Khu đô thị Hapulico,
83 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung,
Thanh Xuân, Hà Nội*

Số ĐK: *34/2013/ĐK-
KN&CN
31/12/2013*

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Số: 3965/2021/QTG
Cấp cho Chủ sở hữu

Phạm Thị Kim Oanh



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm: *Kỹ năng phòng, chống ma túy
(Tài liệu dành cho cha mẹ học sinh)*

Loại hình: *Tác phẩm viết*

Tác giả: *Tập thể tác giả*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Chủ sở hữu: *Viện nghiên cứu tâm lý người sử dụng
ma túy
Tầng KT-Tòa nhà 21T1, Khu đô thị Hapulico,
83 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung,
Thanh Xuân, Hà Nội*

Số ĐK: *34/2013/ĐK-
KN&CN
31/12/2013*

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2021

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Số: 5290/2021/QTG
Cấp cho Chủ sở hữu

Phạm Thị Kim Oanh



VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG PHÒNG CHỐNG MA TÚY PSD

Chương trình Triển khai các nhiệm vụ phòng, chống ma túy

Địa chỉ: Tầng KT- Tòa nhà 21T1, 83 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung - Thanh Xuân - Hà Nội, Vietnam
Điện thoại: 024.2024.8080 | Email: neovetuoisang@gmail.com | Hotline: 1800 888 815
Website: phongchongmatuy.org- phongchongmatuy.vn- neove.org.vn